

VNNS • số 270 • tháng 01 năm 2015
Mục Lục



- 01 Hình bìa** • Nguyễn Quang Kế • Thái Tăng An
- 03 Quan điểm** • Thư Ngỏ của Ban Chấp Hành Cộng Đồng VNTNCS tại Hoà-Lan nhiệm kỳ 2014-2017
- 04 Chủ đề** • Năm Ất Mùi nói chuyện Dê
• Con Dê chín mùi
- 11 Tin Tức** • Tin Sinh Hoạt Cộng Đồng • Tin Hoà Lan
• Tin Thế Giới • Tin Việt Nam
- 18 Hình ảnh sinh hoạt Cộng Đồng năm 2014**
- 22 Truyện** • Gió khuya vẫn thổi • Mối tình đầu của cha tôi • Ngàn ánh dương rực rỡ • Người đàn bà ôm bó hoa trong ngày tết
- 38 Thơ** • Hoài Tâm Niệm • Lữ Thái Hành • Tóc Tím
• Chu Trầm Nguyên Minh • Tôn Thất Phú Sĩ
• Khánh Doãn • Nguyễn Thế Hoàng • Trần Trung Đạo
- 39 Văn** • Có một ngày tết như thế • Lời chúc cuối năm
• Tạ ơn và cầu nguyện nhân xuân Ất Mùi • Bờ sông chợ gạo • Dê con nhanh trí
- 48 Du lịch** • Địa đàng Torres del Paine Patagonia, Chile
- 50 Sức khỏe** • Tuổi già và bệnh lãng quên
- 52 Vui cười**
- 53 Lá thư chủ bút**
- 54 Thư ngỏ cùng độc giả**
- 55 Nhạc** • Nguyễn Quyết Thắng

Việt Nam Nguyệt San
Cơ Quan Ngôn Luận CĐVNTNCS/HL
Vietnam Magazine
Tijdschrift van Vietnamese Vluchtelingen in
Nederland
www.congdonghoalan.com

ISSN: 0929-5151

Ban Quản Trị VNNS

Kroeten 9

4871JT Nederland

Email: hpnguyen@congdonghoalan.com

Telefoon: +31 (0)765038426

IBAN: NL16 INGB 0001 5086 64 t.n.v.

Chủ nhiệm

Nguyễn Hữu Phước

Chủ bút

Ngô Thụy Chương

Thủ Quỹ

Nguyễn Thị Cẩm Vân

Kỹ thuật & Phát hành

Nguyễn Quang Kế



Với sự cộng tác của

Đắc Khanh • Đào Quốc Bảo
• Đinh Ngọc Hiền • Đỗ Văn Bùi
• Hoài Tâm Niệm • Lê Quang Kế
• Mây Lang Thang • Miên Thụy •
Nguyễn Đắc Trung • Nguyễn Quyết
Thắng • Ông Năm Chuột • Tam Hợp •
Tiểu Yên Tử • Thái Tăng An • Tuyết Lê •
Tyna • Trúc Hà • Võ Đức Tiến • Ý Na

Lập trường

Chống bạo quyền độc tài cộng sản Hà Nội • Ủng hộ mọi tổ chức quốc gia tranh đấu cho tự do dân chủ của dân tộc

Chủ trương

Bảo tồn và phát huy văn hoá Việt • Duy trì và phát triển tinh cảm tốt đẹp sẵn có giữa cộng đồng VNTNCS và nhân dân Hoà Lan • Tăng cường tình đoàn kết trong cộng đồng người Việt TNCS tại Hoà Lan • Khuyến khích và nâng đỡ người Việt hội nhập vào cuộc sống tại Hoà Lan

Thư ngỏ của Ban Chấp Hành Cộng Đồng VNTNCS tại Hòa Lan nhiệm kỳ 2014-2017

Hòa Lan, ngày 15 tháng 12 năm 2014

Kính thưa quý vị lãnh đạo tinh thần, quý đoàn thể và toàn thể quý đồng hương.

Thay mặt quý anh chị tân Ban Thường Vụ, chúng tôi muốn ngỏ lời cảm tạ và bày tỏ niềm hãnh diện được sự tín nhiệm của buổi họp khoáng đại bầu Ban Thường Vụ nhiệm kỳ 2014-2017 ngày 19-10-2014 tại Nieuwegein.

Nhận nhiệm vụ gánh vác cộng đồng là một quyết định không hề dễ dàng, bởi công việc và trách nhiệm quá lớn trong khi đại đa số chúng ta còn phải lo việc cơm áo, gạo tiền cho bản thân và gia đình. Tuy nhiên, vì ý thức được vai trò quan trọng của cộng đồng, vì danh dự chung của tất cả người Việt tỵ nạn, nên một số anh chị đã mạnh dạn đứng ra



nhận lãnh trọng trách này để sinh hoạt của cộng đồng mình được duy trì trong thời gian tới. Khi bắt tay vào công việc chúng tôi ý thức rất rõ trách nhiệm của mình và điều không thể thiếu trong mọi sinh hoạt là cần sự tín nhiệm hậu thuẫn của tất cả quý đồng hương. Chúng tôi tha thiết kêu gọi quý đoàn thể, quý vị nhân sĩ, văn nghệ sĩ tiếp tục tích cực hỗ trợ để chúng tôi có thể hoàn thành trọng trách trong nhiệm kỳ này.

Thưa quý vị,

Theo nhiều nguồn tin khác nhau, chúng tôi được biết trong thời gian tới nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam sẽ gia tăng mức độ len lỏi, xâm nhập làm suy yếu cộng đồng tại hải ngoại, nói chung và tại Hòa Lan, nói riêng. Bởi lẽ, họ đã nhận chân ra rằng cộng đồng người Việt hải ngoại vừa là động lực (motor) tạo ra sức ép ngoại giao cho họ vừa là nguồn sinh lực dồi dào cho phong trào đấu tranh dân chủ tại Việt Nam.

Vì vậy, chúng tôi xin kêu gọi quý đồng hương hãy tích cực hỗ trợ chúng tôi. Nếu có thể được, hãy tham gia mọi công tác do Ban Chấp Hành phát động trong tinh thần mỗi người một lá phiếu góp phần vào việc xây dựng và bảo vệ cộng đồng quyết không để Việt Cộng thực hiện ý đồ đen tối của họ.

Số báo này đến tay quý vị là lúc chúng ta đang chuẩn bị đón xuân Quý Mùi 2015. Trước thềm năm mới, chúng tôi kính chúc quý vị năm mới được nhiều thành công, tấn tài, tấn lộc, sức khỏe dồi dào, vạn sự như ý.

Trân trọng kính chào thân ái,

Thay mặt Ban Chấp Hành CĐVNTNCS/HL

Nguyễn Hữu Phước
Chủ tịch Cộng Đồng



Năm Ất Mùi nói chuyện Dê



Nguồn gốc của Dê

Theo tài liệu trong *Bildschromik der Welt Geschichte* của nhà xuất bản Coventgarden dẫn chứng loài Dê Bezoarziegen có cách đây 50 000 năm. Thời đồ đá loài người săn bắt dê làm thực phẩm. Dê sống trên đồi núi hoang già tại : Á Châu, Âu Châu và Phi Châu.

Được người ta đem về nuôi thuần hóa, sử dụng thành gia súc, sáu con vật nuôi thông dụng: dê, gà, chó, lợn, ngựa, trâu.

Dê là một trong ba thú lễ vật đặc biệt để cầu cúng, tế dâng thần thánh như heo và bò. Dê có tên khoa học *Capra sp.*, thuộc loại động vật có vú (Mammalia), bộ móng chân (Artiodactyla), loại nhai lại (Ruminantia) có sừng rỗng (Bovidae). Dê có 8 răng cửa hàm dưới và răng hàm, không có răng cửa hàm trên. Dê nuôi gốc giống *Capra Prisca*. Các loại Steinbock/ sơn dương Gaemse/ Linh dương. Schneeziege sinh sống ở Rocky Mountains trên cao 4000m ở Hoa Kỳ; Iberische Steinbocke vùng Bán đảo Tây Ban Nha; schraubenziege dê rừng ở Pakistan và Himalaya...

Tập tính

Hiện nay người ta cho rằng dê có nguồn gốc từ các loài dê rừng: nhóm dê châu Âu, châu Á và dê châu Phi. Dê rừng sừng dài cong cả mét, so với dê nuôi sừng nhỏ và yếu hơn, hoặc không có sừng, tai dài hay ngắn hơn tùy giống. Riêng màu sắc và lông dài ngắn thay đổi tùy theo từng vùng, có loại lông dài mịn như lông cừu. Loại dê Angoraziege lông dài biến chế len ở Thổ Nhĩ Kỳ (Turkey). Thủ đô Ankara tên cổ Angora. Nên có tên là Angora (phát xuất từ Angora gốc ở Thổ). Vùng Kaschmir, độc lập năm 1947, có dê Kaschmirziege sống biên giới India và Parkistan có lông tốt, chế biến len vải (cashmere) phẩm chất cao.

Dê ăn cỏ cây, các chồi non đủ loại, không kén ăn nhưng thích thay đổi món ăn, lá dâu có lẽ hấp dẫn với dê hơn. Ngày xưa các Cung phi hay dùng lá dâu, lá so đũa để mời gọi xe dê của Vua vào phòng. Các loại dê đều thích leo trèo. Có thể nhảy từ mỏm đá này sang chỗ khác cao xa hơn. Dê có thể nhịn nước lâu ngày trong sa mạc, có sức chịu đựng mưa nắng, tuyết phủ...

Dê đực có sức mạnh về sinh lý, thừa sức sống phục vụ cho một đàn dê cái, 100 dê cái chỉ cần 4 dê đực. Mỗi ngày một con đực làm "nhiệm vụ" trên 5 lần, nhưng vẫn khỏe chạy nhảy! Con dê đực có mùi hôi để quyến rũ phái tính. Có người cho rằng mùi hôi phát ra từ dưới sừng.

Dê trong sinh hoạt xã hội

Trong Thập Nhị Địa Chi 12 con Giáp, dê đứng hàng thứ 8. Tính theo tháng (tháng giêng tính từ Dần), tháng Sáu thuộc tháng Mùi và trong ngày giờ Mùi từ 13 –15 giờ . Con người thuần dưỡng dê và nó trở thành con vật nuôi trong nhà, cung cấp thịt sữa vv... Trong đời sống, chuyện về dê nhiều ý nghĩa khá đa dạng, sinh động, hấp dẫn và đầy ngụ ý. Từ xưa người ta hay dùng dê để tế lễ .

Theo Đại Nam thực lục Chính Biên, Triều đại vua Minh Mạng (1791-1840), mùa Đông năm Minh Mạng (1836) thứ 17, nhà vua sai mua 220 dê đực và 100 dê cái, chọn 20 con dê đực giao Tế sinh làm lễ vật tế lễ Nam Giao, đặt tại đàn Thượng có thịt dê ướp dương hải. Minh Mạng (1840) thứ 21, cho dân chúng miền Trung các dê giống để nuôi, ai nuôi nhiều thì có thưởng.vv.

Thần thoại Hy Lạp, La mã ghi lại Zeus- Jupiter chúa tế các vị thần, lúc sinh ra bú sữa dê pha với mật ong. Khi tế thần người ta phải dâng dê, bò thui đốt. Tế thần Hecmet cũng phải có mật ong, bánh ngọt, heo và dê con.

Theo sách Tấn thư, Tấn Vũ Đế (thời Chiến quốc) sống xa hoa, có rất nhiều cung tần mỹ nữ. Đêm đêm nhà vua thường dùng xe có dê kéo trong hậu cung, cho dê kéo đi đâu thì đi. Các phi tần biết vậy, thường lấy lá dâu rắc trước cửa phòng mình. Dê thích ăn lá dâu sẽ ngừng xe lại và người cung phi ấy sẽ may mắn được gặp gỡ với “mặt rồng” và được Tấn Vũ Đế ân sủng.

Chúng ta thường nghe nói dê là dương. Đàn ông nhiều vợ hoặc hay tán tỉnh thì bị gọi là có "thói dê" ? hay "dê cụ". Ai có chòm râu cằm rậm hơi cong thì gọi là "râu dê" Nghệ sĩ Thanh Việt hài hước trên sân khấu có giọng "cười dê" hay tánh "be he" nói chuyện không thật, trên trời dưới biển. Trong y học có từ "Satyriasis" chỉ thể lực về sinh lý. Nếu xét con dê có đời sống hiền lành như các gia súc khác,

nhưng cái gì xấu thì bị gán ghép cho dê thật là tội nghiệp.

"Máu dê" thể hiện khả năng sinh dục mạnh mẽ; các cô nói anh ấy "dê quá". Người Mỹ cũng nói: Let go you randy old goat ! To get someboy's goat.

"Bán bò tậu ruộng mua dê về cày " Mía mai sinh hoạt hằng ngày, không biết tính.

"Cà kê dê ngỗng" ám chỉ người ăn không ngồi rồi, kể lể tản mạn, dài dòng, huyền thuyên những chuyện lật vạt, vớ vẩn.

"Giàu nuôi chó, khó nuôi dê, không nghề nuôi ngỗng" Chứng tỏ nuôi dê không tốn kém, không cần chuồng trại, các vùng núi chỉ cần thả dê sống trên núi đồi không tốn thực phẩm

"Máu bò cũng như tiết dê" Dù hai thứ tiết khác nhau người ta ăn tiết canh dê không ai ăn tiết canh bò. Câu trên ám chỉ con người không rõ ràng trong các vấn đề.

"Treo đầu dê bán thịt chó" Chỉ người nói một nơi, làm một nẻo, ba xạo, nói và làm không ăn khớp nhau.

"Dương chất hổ bì " Chất là chất dê, da là da cạp. Dùng bề ngoài loè loẹt, giả dối để lừa bịp che đậy thực chất xấu xa bên trong.

"Bịt mắt bắt dê" Trò chơi dân gian trong đó có một người bịt mắt, đuổi theo một con dê, hoặc đuổi bắt một hay nhiều người giả làm dê kêu be be. Nghĩa bóng là làm một việc khó có thể đạt được kết quả.

Dê trong ca dao, văn học linh động, hấp dẫn mà thâm thúy.

Người ta tuổi Ngọ, tuổi Mùi

Em đây luống những ngậm ngùi tuổi Thân !!

Trẻ em nhà quê khi chơi trò dung dăng dung dẻ thường thuộc lòng bài đồng dao vui nhộn:

Dung dăng dung dẻ

Dắt trẻ đi chơi

Cho Cháu về quê

Cho dê đi học

Cho cóc ở nhà

Cho gà bới bếp

Ngồi xếp xuống đây

Nữ Sĩ Hồ Xuân Hương bà chúa thơ Nôm, sinh cuối đời hậu Lê không rõ năm sinh. Sau khi Tổng Cóc từ trần, nữ sĩ lập quán bán nước để mưu sinh và giao thiệp với các bạn văn nhân thi sĩ. Một hôm bọn trẻ dẫn nhau đến yêu cầu Xuân Hương cho tựa bài thơ, bà đọc bốn câu thơ:

Khéo khéo đi đâu lữ ngẩn ngơ

Lại đây cho chị dạy làm thơ

Ong non ngựa nọc châm hoa rữa

Dê cón buồn sừng húc giậu thưa.

Trong điển cổ văn học đã có từ " dương xa" là xe dê các đời vua chúa dùng đi lại trong cung phi mỹ nữ, trong việc đưa đón ái ân. Trong tập Cung Oán Ngâm

Khúc của Nguyễn Gia Thiều (1741-1789) cũng có câu:

Phải duyên hương lửa cùng nhau

Xe dê lọ rắc lá dâu mới vào

Nguyễn Đình Chiểu (1822-1888) nhà thơ yêu nước chống thực dân Tây. Trong bài Văn Tế Nghĩa sĩ Cần Giuộc, đã gởi phần tâm sự và lời chê trách người cộng tác với thực dân, làm tay sai dày xéo dân tộc khổ đau vì nô lệ:

Hai vàng nhật nguyệt chói lòa, đâu dung lũ treo dê bán chó.

Mùi tinh chiên vấy đã ba năm, ghét thói mọi như nhà nông ghét cỏ.

Theo sử sách ghi chép, dưới thời nữ Hoàng Đế Cixi (1835-1908) gọi là Từ Hi Thái Hậu/Tz'u-hsi, ngay từ rằm tháng 2 Kỷ Hợi (1873), mỗi tỉnh của Trung Hoa tiến cử 10 đầu bếp giỏi nhất của mình về kinh thành soạn thảo thực đơn. Sau gần hai tháng chuẩn bị, các đầu bếp thống nhất một thực đơn gồm 140 món. Trong đó có 7 món đặc biệt " Sơn dương trùng" là một trong bảy món ăn đặc sản độc đáo...giới bình dân thì làm lẩu hay Carry dê.

Theo Đông Y, sữa dê có vị ngọt tính âm tác dụng bổ hư, bồi dưỡng cơ thể. Người ta vắt sữa dê vào lúc trời sáng, khi dê con chưa ngủ dậy, bé dê con sang chỗ khác vắt sữa dê mẹ

Người nước Lỗ khi xưa phải mổ thịt dê được làm lễ "Cốc sóc". Về sau lễ ấy được bỏ đi nhưng người ta vẫn theo lệ mà nộp dê. Tử Cống (học trò Khổng Tử tên là Đoan Mộc Tứ nhỏ hơn Khổng Tử 30 tuổi) muốn bỏ hẳn lệ ấy đi, nhưng Khổng Tử (Kong Qui sinh năm 551-479 trước CN) bảo: "Người tiếc con dê còn ta thì tiếc cái lễ". Ý muốn nói, triều vua bây giờ đã suy, bỏ mất lễ "Cốc sóc" nhưng vẫn giữ tục nộp dê thì người ta vẫn nhớ đến lễ ấy và lễ cốc sóc không mất hẳn. Câu chuyện này chứng tỏ dê có một vai trò quan trọng như thế nào trong văn hoá Trung Quốc.

Thi sĩ Bùi Giáng (1926-1998) cảm nỗi lòng Tô Vũ, và chính ông cũng một thời chán đời về mua dê và chăn dê ở quê nhà, núi đồi Quế Sơn tỉnh Quảng Nam, trong khoảng từ (1945 đến 1952)

Đồi tắm tắm chạy về ôm chân núi

San sát đồi phủ phục quần núi xanh

Chiều xuống rồi tơ lòng rộn ràng rồi

Trời núi đồi ngậy ngát nhẩy dê nhanh

Thôi từ nay tha hồ em mặc sức

Nhảy múa tung sườn núi vút dòng khe

Thôi từ nay tha hồ em mặc sức

Vang vang lên đồi núi giọng be be....

Ngẩng đầu lên ! dê ơi anh thông thả

Đeo vòng vào em nghênh cổ cong xinh

Ngẩng đầu lên ! đây lòng anh vàng đá

Gửi gắm vào vòng mây nhuộm tơ duyên...

Ông Tô Vũ, sứ giả nhà Hán thời (Hán Vũ Đế vua thứ 6 nhà Hán 140-87 tr.CN). Tô Vũ đi sứ sang Hung Nô. Triều đình Hung Nô có lời dụ hàng, Nhưng Tô Vũ giữ thể diện nhà Hán, giận dữ quát mắng, chúa Hung Nô là Thuyền Vũ sai quân áp tải ông đến giam vào hang sâu, với ý giết chết sứ thần nhà Hán. nhưng Tô Vũ không chết trong hang. Thuyền Vũ liền truyền lệnh đẩy ông lên phương bắc, vắng như sa mạc, tuyết phủ quanh năm. Ông phải chặn một đàn dê đực, với sắc chỉ của chúa Hung Nô: " Bao giờ trong đàn dê, dê đực đẻ con, sứ thần Tô Vũ được trở về đất Hán".

Hán Vũ Đế và cung đình nhà Hán biết tin sứ thần Tô Vũ bị hại, đã nêu tấm gương trung nghĩa với đất nước và bị giam trong hang cho đến chết, nên vô cùng thương xót, luôn nêu cao công trạng và gương trung nghĩa cho đời. (Thời gian trôi qua Hán và Hung Nô giảng hoà, Tô Vũ được tự do về nước).

Những dược thảo mang tên Dê/Dương

*Cà Dái dê còn gọi cà tím tên khoa học / Solanum melongena họ cà Solanaceae chứa chất violanin.

*Dương Đề / Rumex wallichii họ rau Polygonaceae. Rễ và lá chứa anthraglucosid.

*Dâm Dương Hoắc/ Herba epimedii, thuộc họ Hoàng liên gai Berberidaceae.

*Cây Sừng Dê/Semen Strophanthididivaricati còn gọi là dương giác nữ, dương giác ảo chứa các chất Glucosid.

*Dương Đề Thảo/ Emilia Sonchifolra họ cúc Compositae

*Dương San Hồ/ Euphorbia tithymaloides họ thầu dầu Euphorbiaceae

*Dương Xuân Sa/ Amomun Villosum họ gừng Gingberaceae chứa saponin.

*Dương Đào/ Avertrochocarambola.

Các năm Mùi trong lịch sử

Quý Mùi (503): Ngày 12/9/503 là ngày sinh của Lý Bôn (? - 548), tức Lý Bí, quê ở Long Hưng. Tháng 1- 542, Lý Bí kêu gọi dân chúng khởi nghĩa chống công quân Lương. Thứ sử Tiên Tư khiếp sợ bỏ chạy về nước. Tháng 2-544, Lý Bí xưng Lý Nam Đế. Niên hiệu là Thiên Đức, đặt tên nước là Vạn Xuân, đóng đô ở Long Biên. Triều Tiên Lý khởi nghiệp từ đây.

Tân Mùi (791): Năm 766, Phùng Hưng (761-802) quê Sơn Tây cùng anh em là Phùng Hải và Phùng Dĩnh phát cờ khởi nghĩa chống lại nhà Đường. Cuộc chiến đấu kéo dài 20 năm (766-789). Đến năm Tân Mùi (791), Phùng Hưng cùng các tướng chiếm được thành Tống Bình (Hà Tây), được tôn hiệu là Bố Cái Đại Vương.

Kỷ Mùi (1019): Năm sinh của Lý Thường Kiệt (1019-1105). Năm 1061, ông được cử vào trấn giữ vùng núi Thanh Nghệ hiểm trở. Năm 1077, quân Tống đem 10 vạn quân, 1 vạn ngựa chiến, cùng 20 vạn

dân phu sang xâm lược nước ta. Quân giặc bị quân dân ta đánh chặn ngay từ cửa Ải Lạng Sơn. Ngày 18/1/1077, quân Tống tiến đến bờ Bắc sông Cầu và bị chặn lại hơn 2 tháng. Đến đúng lúc giặc Tống bị dồn vào tình thế khốn quẫn tại sông Như Nguyệt (Bắc Ninh), Lý Thường Kiệt ra lệnh quân dân Đại Việt tấn công, giặc Tống thua rút quân về nước.

Đinh Mùi (1427): quân ta chém tướng Liễu Thăng ở núi Mã Yên và hơn 1 vạn quân giặc. Tướng Vương Thông hết hy vọng vào viện binh đã xin đầu hàng. Ngày 10/12/1427, Lê Lợi(1385-1433) và Nguyễn Trãi (1380-1442) cho Vương Thông đến "Hội thề Đổng Quan" chúng xin hứa không bao giờ xâm lược Đại Việt nữa.

Năm Ất Mùi (1595): Sau khi đánh bại quân nhà Mạc, Trịnh Tùng (?- 1623) khôi phục cố đô Thăng Long vào năm 1592. Năm Ất Mùi (1595), Trịnh Tùng bắt đầu tổ chức bộ máy cai trị theo quy mô của bậc đế vương. Từ đây bắt đầu thời kỳ vua Lê – chúa Trịnh.

Kỷ Mùi (1859): Pháp đánh chiếm Gia Định, Trương Định (1820-1864) tổ chức khởi nghĩa chống giặc ở Gò Công, Tân An, được triều đình Huế giao chức lãnh binh.

Đinh Mùi (1907): Thành lập trường Đông Kinh Nghĩa Thục tại phố Hàng Đào, do việc vận động của Phan Chu Trinh(1872-1926) với các nhà Nho tiến bộ. Ông Lương Văn Can(1854-1927) làm Hiệu trưởng, giám học là ông Nguyễn Quyền và một số nhà trí thức; học giả nổi tiếng

Ất Mùi (1955): Theo Hiệp định Geneve ký ngày 20/7/1954, quy định ngày 24/4/1955, quân đội Pháp rút khỏi Quảng Ninh, ngày 13/5/1955 rút khỏi Hải Phòng cho đến ngày 16/5/1955.. Và các năm Đinh Mùi(1967); Tân Mùi (1991) và Quý Mùi (2003)...

Lịch sử đổi thay qua các năm Mùi, con người tiến bộ theo văn minh khoa học. Có các sự tích, giai thoại và văn học viết về dê, tùy theo nhận xét của mỗi người. Nhưng dê vẫn một đời nguyên thủy của nó. Dù mùa xuân đến rồi qua nhanh !!

Nguyễn Quý Đại sưu tầm

Câu Đối ngày xuân

***Ngựa mẫn, Dê về, kính chúc bạn đọc,
bạn văn một năm Mùi...mẫn***

***Trâu già, Cọp xực, thân mời thầy đờn,
thầy vẽ vài xuất Dàn...lân***

Con dê chín mùi

Đặng Tiến



Miền thôn dã quê tôi thường nghe câu hát ru em âu yếm và lạ lùng:

*Ru em buồn ngủ buồn nghe
Con tầm chín đở, con dê chín mùi (muối)
Con tầm chín đở để lại mà nuôi,
Con dê chín mùi làm thịt em ăn.*

Câu hát thân thuộc, ngọt ngào lẫn chút huyền bí đong đưa giữa giấc trưa quạnh vắng. Ý nghĩa của nó chập chờn trong ánh nắng, gắn bó với bóng tre, cây rơm, lá xoài, lá mít. Câu hát dễ dàng giấc ngủ trẻ thơ, phớt phơ một ít mộng mị người lớn, là thành phần một thực thể thôn trang. Nó hồi quang âm vang của cuộc sống thực tế và tâm linh. Tách rời khỏi môi trường "một buổi trưa không biết tự thời nào", "quạnh vắng bên trong một tiếng hò"(1) thì câu hát vô nghĩa, vô lý – trừ phi ta cố công phân tích từng hình ảnh thành biểu tượng, tách lia ra khỏi trí tưởng đơn giản của nông thôn.

Giáo sư Bửu Cầm, tại giảng đường Đại Học Văn Khoa Sài Gòn, năm 1962, có đưa ra giả thuyết : đây là câu hát vọng lên từ thuyền dò :

*Ru con buồn ngủ buồn nghe
Con này mới thóc (ngủ) con té dầy rồi*

Lời ru chập chờn loang trên sông nước và ngọn gió vô tình đã thổi lệch đường viền của những âm hao, tạo ra những con dê chín mùi.

Năm Mùi, còn gọi là năm Vị : Mùi, Vị (năm) là hai từ đồng nghĩa, nhưng có thể xem như một từ với hai cách phát âm khác nhau : vị là cách đọc Hán Việt, mùi là cách đọc Việt xưa (hay cổ Hán Việt có từ thời Đường). Còn mùi, vị hiểu theo nghĩa cảm xúc bằng mũi và lưỡi là hai từ khác nghĩa, nhưng cùng một gốc từ nguyên. Ngày nay, trong tiếng Hán Việt, chữ mùi chỉ có nghĩa niên lịch, ngày giờ, còn chữ vị thì nhiều nghĩa, thông dụng và kết hợp rộng rãi hơn. Ở Trung Quốc, tiếng Quảng Đông phát âm giống nhau : Quý Mùi, mùi lai (vị lai), nơi khác phát âm là Vị .

Dê là một biểu tượng phong phú, xuất hiện lâu đời từ thời tiền sử loài người, trong đời sống vật chất và tâm linh. Sách Lĩnh Nam Chích Quái ở chương đầu tiên, về họ Hồng Bàng, đã kể lại rằng từ thời xa xưa

ấy, người Việt trong hôn nhân, đã biết " giết trâu dê làm đồ lễ ". Nghĩa là con dê đã được nuôi làm gia súc và sử dụng vào việc tế lễ, nhưng không lấy gì làm bằng. Sử sách ghi lại rằng, thời Hán, 200 năm trước công nguyên, Lữ Hậu đã cấm xuất khẩu ngựa cái và dê cái sang Nam Việt để giới hạn việc chăn nuôi ở phần đất do Triệu Đà chiếm cứ.

Vào giữa thế kỷ 16, trong bài Đào Nguyên Hành, Phùng Khắc Khoan (1528-1613) tục gọi Trạng Bùng đã tả cảnh nông thôn Việt Nam :

*Trâu bò, gà lợn, dê ngan,
Đầy lũ đầy đàn, rong thả khắp nơi.*

Từ Đông sang Tây, biểu tượng dê phong phú và phức tạp. Từ dê đực sang dê cái hình tượng đã đổi giá. Dê cái là hình ảnh đáng kính yêu trong các huyền thoại phương Tây, là nghĩa mẫu của thần Zeus, là bóng dáng con người gian nan vượt núi trèo non đeo đuổi cuộc sống và lý tưởng ; sừng dê cái biểu tượng sức sản sinh phồn thịnh.

Ngược lại, dê đực tượng trưng cho mãnh lực và nhu cầu tính dục. Một chàng dê có thể đơn thân độc cước phục vụ cho cả đàn dê cái mà không mấy cực nhọc. Trong các xã hội xưa, đạo đức và tôn giáo tìm cách kìm hãm bản năng tính dục, thì sinh lực của chàng dê bị bêu riếu, phê phán, bị sử dụng như một thứ " dê tế thần, dê sứ giả " (bouc émissaire, scape coat) để ổn định xã hội. Trong khi đó, thịt dê vẫn được trân trọng " rượu nồng dê béo " vì được xem như có chất bổ dưỡng. Chê cười dê, nhưng mong khỏe như dê.

Người đàn ông hiểu dục, Tây phương gọi là Satyre, Việt Nam gọi là dê, dê xồm, dê cụ, dê được dùng làm động từ " dê gái ". Trong trò chơi đánh đề, mỗi con số đề có vẽ hình một súc vật : số 35 kèm hình con dê : do đó " bằm lằm " có nghĩa là hiểu sắc. Và hình tượng dê, trong nghĩa tiêu cực, chỉ áp dụng cho đàn ông. Đàn bà thì gọi là ngựa. Nghiệm cho cùng hai con vật đều bị hàm oan. Con người cũng là hàm oan của quyền lực : các đấng thần linh, mẫu hậu, đế vương thì không ai dám nói rằng dê rằng ngựa.

Trong huyền thoại Hy Lạp con dê đực còn là hình tượng của thần Pan, thủy tổ của mục đồng, ngày xưa là kẻ chăn dê ; Pan sống trên non cao, thổi sáo làm bằng ống sậy để tưởng nhớ giọng nói của người yêu đã lẫn hồn vào lau lách.

Dê còn làm hình tượng cho Dionyos, thần chủ của rượu nho, mặt nạ và sân khấu, do đó bị kịch, một thể loại văn học lớn lao của nhân loại, tiếng Hy Lạp là tragôidia bắt nguồn từ tragos, nghĩa là con dê đực. Vậy bị kịch là khúc dương ca, nói cho văn chương. Gọi là tiếng be he thì là vô lễ, nhưng không phải là vô lễ.

Trong tín ngưỡng dân gian, con dê có mặt trong bảng tử vi phương Đông lẫn phương Tây. Trong lịch

Trung Quốc, dê tượng trưng cho năm Mùi ; trong lịch phương Tây, Dê tên là Ngư Dương sừng dê đuôi cá : capricorne là một trong 12 chòm sao trên hoàng đạo, ứng vào ngày đông chí ở Bắc bán Cầu : ngày bắt đầu dài. Trong niềm tin dân gian, đây là điềm lành.

*Năm bộ da dê
Bá lý Hề, năm bộ da dê
Từ chàng ra đi
Mổ con gà mái
Nồi cơm gạo đỏ
Chừ thương thì thương
Ngày nay giàu sang
Chàng quên chẳng chàng*

Đây là một câu hát trong bộ truyện Đông Chu Liệt Quốc. Bá Lý Hề là nho sĩ nghèo, bốn mươi tuổi phải bỏ nhà ra đi tìm công danh, có lúc phải ăn mày, cuối cùng đi giữ trâu và chăn ngựa cho vua Sở. Tần Mục Công biết tài, muốn rước về, nhưng sợ vua Sở phẫn tay trên, chỉ chuộc bằng năm bộ da dê. Bá Lý Hề về Tần, làm tể tướng, tuổi đã bảy mươi. Người vợ già lưu lạc và nghèo khó, tìm đến xin làm gia nhân, rồi thừa dịp hát bài hát nói trên, kể lại chuyện tiền chồng ba mươi năm trước và Bá Lý Hề nghe lời hát đã nhận ra người vợ tảo khàng. Câu chuyện lý thú và cảm động, và chứng tỏ là trước công nguyên, việc nuôi dê đã phổ biến, da dê đã là hàng hóa thông dụng. Dĩ nhiên Đông Chu Liệt Quốc là tiểu thuyết viết sau này, nhưng cũng dựa vào tư liệu lịch sử.

Cùng thời chiến quốc (453-221 trước công nguyên) sách Trang Tử đã có kể chuyện người bán thịt dê nước Sở, có công phò vua, nhưng từ chối công khanh. Sách Liệt Tử, cùng thời, kể chuyện một con dê mất, nhiều người đi tìm, nhưng không kiếm ra vì đường đời lắm ngã rẽ.

Trong điển cố phổ biến, có chuyện vua Tấn Vũ Đế đi xe dê vào hậu cung và các cung nữ rắc lá dâu trộn muối để cho dê dừng lại. Nên Nguyễn gia Thiều (1741-1791) trong Cung Oán Ngâm Khúc đã có câu

*Phải duyên hương lửa cùng nhau
Xe dê lọ rắc lá dâu mới vào*

và nhiều lần dùng chữ hán dương xa.

Nguyễn Bình Khiêm (1491-1585) không cần dùng đến điển cố ngoại nhập, mà chỉ xử dụng thành ngữ treo đầu dê bán thịt chó :

*Lận thế treo dê mang bán chó
Lập danh cõi hạc lại đeo tiền*

(Lận nghĩa là lừa dối, trong từ gian lận, biển lận) câu thơ đồng thời chứng tỏ thành ngữ nói trên phải có từ lâu, và con dê là món hàng phổ cập.

Tuy nhiên trong dân gian, nổi tiếng nhất là chuyện Tô Vũ chăn dê. Thời Hán Vũ Đế (141-87), Tô Vũ đi

sứ Hung Nô, bị vua Thuyền Vu bắt giữ, đày lên miền Bắc Hải chăn dê, hẹn khi dê đực đẻ con mới được phóng thích, và loan tin Tô Vũ đã chết. Mười chín năm sau, Hồ Hán giáng hòa, sứ nhà Hán bịa đặt chuyện vua Hán nhận được thư Tô Vũ buộc vào chân ngựa, Thuyền Vu hoảng sợ mới trả Tô Vũ. Trong cũi lưu đày, Tô Vũ đã kết bạn với một con vượn cái. Chuyện Tô Vũ, với nội dung cảm động và nhiều tình tiết éo le đã là một đề tài nghệ thuật, cho nhiều tranh tượng, và điệu hát dân gian.

Lê Thánh Tông (1442-1497) đã có hai bài Vịnh Tô Vũ , trong Hồng Đức Quốc Âm Thi Tập :

*Biển bắc xuân chầy dê chẳng ghé
Trời nam thu thắm ngựa không thông*

Phải chăng đây là lần đầu, con dê, và tên dê, xuất hiện trong văn học quốc âm, nếu quả thật là thơ Hồng Đức. Vì bài này lại thấy trong truyện nôm Tô Công phụng sứ, khuyết danh, gồm có 24 bài đường luật, tương truyền có từ thời Mạc, thế kỷ 16, nhân chuyện Lê quang Bí đi sứ Trung Quốc, bị nhà Minh giữ lại 18 năm ở Nam Ninh, giống Tô Vũ ; truyện có những câu hay :

*Hơi dê hãy ngấu manh tơ lá
Tuyết ngựa còn in cái tóc lông*

Y' nhắc hoàn cảnh người chăn dê sống chung với dê, quần áo đượm mùi dê, lông tóc trắng màu lông ngựa nơi Bắc Hải.

Trong Hồng Đức Quốc Âm thi tập, còn có hình ảnh con dê độc lập, đi thẳng từ thiên nhiên vào thi ca, mà không qua điển cố văn học, trong bài Tương Phùng :

*Ông già buông nọc chằm hoa rữa
Đê yếu vắng sừng húc đậu thưa*

Nếu quả thực là tác phẩm Lê Thánh Tông, hay một người nào khác trong nhóm Tao Đàn, thì câu thơ Việt Nam, từ thế kỷ 15 đã sắc cạnh, súc tích và hiện đại. Nó sẽ tái sinh trong hai câu cuối một bài thơ được gán cho Hồ xuân Hương, đầu thế kỷ 19, Măng học trò dốt :

*Khéo khéo đi đâu lữ ngẩn ngờ
Lại đây cho chị dạy làm thơ
Ông non ngựa nọc chằm hoa rữa
Đê cõn buồn sừng húc đậu thưa*

Hai câu trước chỉ được phần đanh đá. Hai câu sau giàu hình tượng sắc sảo, nhưng không do Hồ xuân Hương sáng tạo ; bà có công điều chỉnh một số chữ nôm tinh vi và tinh quái. Đặc biệt câu cuối hàm súc, đa hiệu. Tách rời khỏi văn cảnh và câu chuyện măng mỗ người khác, dê cõn buồn sừng húc đậu thưa có thể mang ý nghĩa khác, đa mang chút âm hao u hoài, xa vắng.

Ta có từ "lục súc" để chỉ sáu con vật được chăn nuôi trong phạm vi gia đình nông dân : trâu, ngựa, dê, gà, heo, chó. Nhưng đây là thành ngữ Trung Quốc, có trong sách vở từ thời đầu công nguyên.

Truyện Nôm Lục Súc Tranh Công của ta cũng dựa theo sử sách Tàu, chứ thật ra việc nuôi dê không mấy phổ biến. Trong truyện ngụ ngôn nói trên ra đời tại Huế, vào thời nhà Nguyễn, con dê chỉ được sử dụng trong việc tế lễ :

Dê vốn thật thuộc loài tế lễ
... Để hòng khi tế thánh tế thần,
... Hễ có việc lấy dê làm trước,
Dê dâng vào người mới lấy sau.

Nhưng lịch sử, tình cờ, đã tạo hai hình ảnh dê thật đẹp trong thơ Bùi Giáng và Lê Đạt.

Cuộc kháng chiến chống Pháp đã đưa Bùi Giáng đi "chăn dê một đoạn đời 15 năm ở núi đồi Nam Ngãi Bình Phú", như ông kể lại trong bài thơ Nỗi lòng Tô Vũ (Mưa Nguồn – 1962). Một bài thơ hay, thi vị và đậm thắm. Đàn dê trong thơ Bùi Giáng tự do nhảy múa, tha hồ be he, bé hé, bé hể, bê hê, tung tăng những bộ lông rực rỡ, trong chiếc vòng nhiều màu sắc do nhà thơ thoãn thoắt bện :

*Này em Đen chiếc vòng vàng tươi lắm
Này em Vàng chiếc trắng há mờ đầu
Này em Trắng chiếc hồng càng lóng lánh
Này đây em Hoa Cà hồi ! chiếc nâu.*

Và nhà thơ bỏ công ghi chú : Dê Hoa Cà có sắc lông lỏ đỏ tía hồng xem như hoa cà vậy. Đẹp vô cùng. Nhất là buổi chiều, sắc lông óng ả dưới nắng vàng – xa xa hình bóng dê rực rỡ bật trên sườn núi xanh lơ. Dê Hoa Cà còn gọi là Dê Sao, vì lông lỏ đỏ sáng như sao...

... Cái lần đầu, thuở 20 tuổi trao cái vòng ngọc cho vị hôn thê mà không cảm động bằng lần đeo vòng cho dê vậy (tr.151).

*Ngẩng đầu lên nhìn anh mờ mắt lệ
Từ lần đầu vòng ngọc tuổi hai mươi
Trao người em trăm năm lời ước thệ
Đây lần đầu cảm động nhất mà thôi.
Vòng em xong, vòng anh dành riêng chiếc
Dành riêng mình – dê hồi hiểu vì sao?
Vì lòng anh luống ân thâm tha thiết
Gán đời mình trọn kiếp với dê Sao.
Nhìn anh đây các em Vàng Đen Trắng
Tía Hoa Cà lỏ đỏ thấu lòng chưa ?
Từ từ đưa chiếc vòng lên thừng thẳng
Anh từ từ đưa xuống cổ đong đưa
Và giờ đây một lời thề đã thốt
Nghìn thu sau đồi núi chứng cho ta
Cao lời ca bê hê em cùng thốt
Hòa cùng lời anh ghen nổi thiết tha.*

Về vẻ đẹp của một loài súc vật, và tình người với nó, tưởng trong văn học không mấy khi có những trang đậm thắm và tráng lệ như trong thơ Bùi Giáng.

Mười năm trước, Bùi Giáng đã tự nguyện đi chăn bò, chăn dê trên rừng núi Trung Trung Bộ. Mười năm sau, nhà thơ Lê Đạt bị khổ sai làm một việc tương tự, trong chương trình lao động cải tạo sau vụ án Nhân văn Giai Phẩm, tại vùng đồi núi Chí Linh, Bắc Bộ, từ tháng 8-1958 đến tháng 2-1959. Phải chăng trong thời kỳ này ông đã sáng tác, hay thai nghén bài Ông cụ chăn Dê trong tập thơ Bóng Chử (1994) mở đầu bằng chân trời mông lung :

*Ông cụ mịt mù dê phía núi
Ríu rít làng và khói xóm lung*

Thơ Lê Đạt tân kỳ, đôi khi cầu kỳ, nhưng có nhiều đoạn trong sáng :

*Đàn dê bồm bồm trắng
Mấy lũn cũn dê con
Chân tân tất trắng
Vĩnh râu thang gọi
Be he ông*

Bồm bồm trắng là một hình ảnh sáng tạo độc đáo, vừa cụ thể vừa thơ mộng, gợi hình : một khuôn mặt già hom hèm, nhá bánh trắng nướng, đối lập với đám dê lũn cũn – mà Hồ Xuân Hương gọi là "dê cõn" - chân tân tất trắng. Từ ngữ "tân tất" mới mẻ, táo bạo, sang trọng. Có lúc Lê Đạt đồng hóa đàn dê với sao trời, hay "Bóng Chử" lay động trên trang giấy Đếm đi đếm lại

*Một con dê trắng... hai con trắng dê
Ba con dê trắng
Dê hằng hà nghìn lẻ vũ bạch đêm
Ơ những con A, con Bê, con Xê
Con Dê
bản trang trang trắng thảo thơm*

Cũng như trong thơ Bùi Giáng, không mấy khi trong ngôn ngữ, bình thường hay văn học, con dê được trọng vọng như vậy.

Và đây là niềm tin cuộc sống, ở vũ trụ và con người, qua tiếng be he đón xuân :

*Rừng động xanh
Ai đừng được xuân
Mấy dê non buồn sừng húc gió
Cẩng lên cõn lên
Be he xuân
(tr. 58-61)*

Phải đặt bài thơ vào những năm 1958-1959 gian lao của tác giả, đồng cảnh với nhiều bạn văn bạn thơ đồng hội đồng thuyền khác, mới thấy được sức sống mãnh liệt của con người qua văn học và biết trân trọng tiếng nói của văn học.

Từ con dê non ngây thơ khao khát tự do, chết vì tự do, trong truyện ngắn của Alphonse Daudet, đến hình ảnh con dê chon von trên đỉnh núi, tận cùng của dẫu thô dương dê, chim kêu vượn hú từ bề núi non, trong truyện Lục vân Tiên, chúng ta tìm thấy một hình ảnh dê hiền lành, kham khổ, nạn nhân của phong tục, lễ nghi và bia miệng.

Nhân chuyện dê năm Mùi, chúng ta ôn lại một số chuyện văn học và văn hóa.

Thành ngữ và thành kiến " dê băm lăm " có lẽ chỉ xuất hiện trong dân gian về sau, do ảnh hưởng phương Tây. Trong văn chương truyền khẩu hay văn bản xưa chúng ta không gặp những câu xúc phạm đến dê. Ngược lại những thành ngữ như " treo đầu dê bán thịt chó ", hay " kêu như dê té đền " tạo hình ảnh đáng thương một con vật hiền lành, vô tội, oan khuất, bị lợi dụng hay hy sinh -- và từ thuở Hồng Bàng thời nào thời nào.

Ngược lại, ngày nay chúng ta đang có những bài thơ hiện đại xuất sắc, khôi phục danh tiết cho con dê, mà chúng ta nhớ lại nhân ngày Tết Ất Mùi.

Đồng thời, lần theo " đường dê " - mà Nguyễn Trãi ngày xưa có lần gọi là " đường trường đường hiểm khúc co que " - chúng ta ghi dấu vài bước chân trong quá trình Thơ Quốc Âm từ buổi sơ nguyên, đến những bài thơ Việt Nam hiện đại nhất.

Ất Mùi Xuân Chúc

*Xuân về Mai nở rộ
Pháo nổ ngập đầy sân
Người người khoe áo mới
Nhà cửa đẹp trang hoàng*

*Hân hoan trong không khí
Của ngày tết bình an
Sức khỏe ví như vàng
Ngọc là niềm hạnh phúc*

*Ất Mùi vui thân chúc
Năm mới phát lộc tài
Vận may về khắp chốn
Mộng ước đến tầm tay*

*Tươi thắm tựa hoa khai
Ngày ngày đều an lạc*

01 01 2015
Hoài Tâm Niệm



Ban Chấp Hành Cộng Đồng Việt Nam Ty Nạn Cộng Sản tại Hòa Lan

&

Ban Quản Trị Việt Nam Nguyệt San

Kính chúc

Quý vị lãnh đạo tinh thần

Quý tổ chức, hội đoàn, đảng phái

Quý đồng hương cùng độc giả

Quý cơ sở thương mại, dịch vụ

Quý văn hữu

Một năm Ất Mùi 2015

An Khang – Thịnh Vượng – Thành Công – Như Ý



Tin Sinh Hoạt Cộng Đồng



Bàn Giao Nhiệm Vụ Ban Chấp Hành Cộng Đồng Việt Nam Ty Nạn Cộng Sản tại Hoà-Lan

Vào lúc 11g00 sáng ngày 7/12/2014 tại hội trường 't Veerhuis thành phố Nieuwegein, một buổi họp để bàn giao nhiệm vụ Ban Chấp Hành Cộng Đồng Việt Nam Ty Nạn Cộng Sản tại Hoà-Lan đã diễn ra dưới sự chủ tọa của Hội Đồng Bầu Cử gồm bà Nguyễn Thị Như Tuyết và ông Đinh Ngọc Hiến.

Cựu Ban Chấp Hành Cộng Đồng nhiệm kỳ 2011-2014 gồm có ông Nguyễn Đắc Trung (cựu chủ tịch), Nguyễn Khai Trí (cựu phó chủ tịch nội vụ), Nguyễn Hữu Phước (cựu phó chủ tịch ngoại vụ kiêm thủ quỹ, tái cử tân nhiệm kỳ) và bà Miên Thuý (thư ký).

Tân Ban Chấp Hành Cộng Đồng nhiệm kỳ 2014-2017 gồm có ông Nguyễn Hữu Phước (chủ tịch), ông Nguyễn Quang Kế (phó chủ tịch nội vụ), bà Nguyễn Thị Tuyết Lê (phó chủ tịch ngoại vụ kiêm thư ký) và bà Nguyễn Thị Cẩm Vân (thủ quỹ)

Ngoài ra một số đồng hương cũng hiện diện trong lễ bàn giao theo lời mời của Hội Đồng Bầu Cử.

Sau lời chào mừng của Hội Đồng Bầu Cử, thủ tục bàn giao đã được được tiến hành. Cựu Ban Chấp Hành Cộng Đồng đã đúc kết tài chánh, hiện vật và sổ sách của Cộng Đồng. Sau đó các vị cựu và tân chủ tịch Cộng Đồng cùng ký tên vào biên bản bàn giao.

Buổi họp chấm dứt lúc 12g30. Mọi người cùng chụp hình chung và chúc tân ban chấp hành thành công trong công tác phục vụ đồng hương.



Cựu và Tân Ban Thường Vụ Cộng Đồng



ông Nguyễn Hữu Phước và ông Nguyễn Đắc Trung

Đấu Tranh cho Nhân Quyền tại Việt Nam

Được biết mặc dầu thật bận rộn, nhưng ngay sau khi có kết quả bầu cử vào ngày 26/10/2014, các anh chị trong tân Ban Chấp Hành Cộng Đồng đã nỗ lực chuẩn bị và thực hiện những công tác đấu tranh cho nhân quyền Việt Nam nhân ngày ngày quốc tế nhân quyền 10 tháng 12.

Vào ngày 25/11/2014 một phái đoàn đại diện Cộng Đồng gồm ông Nguyễn Hữu Phước, bà Nguyễn Thị Tuyết Lê, bà Nguyễn Thị Cẩm Vân, cô Đỗ Thị Minh Hạnh (cựu tù nhân lương tâm tại Việt Nam, hiện định cư tại Thụy sĩ), ông Hans, ông Trần Quốc Hiến (cựu tù nhân lương tâm tại Việt Nam, hiện định cư tại Hoà-Lan) đã đến Bộ Ngoại Giao Hoà-Lan để trao thỉnh nguyện thư và trình bày về tình trạng vi phạm nhân quyền tại Việt Nam. Đại diện chính phủ Hoà-Lan đã tiếp kiến phái đoàn trong khoảng 2 tiếng và lắng nghe nhân chứng sống Đỗ Thị Minh Hạnh kể lại những hành vi đàn áp của cộng sản đối với bản thân cô và những người khác mà cô chứng kiến trong thời gian cô ở trong nhà tù cộng sản. Các vị khác trong phái đoàn đã nêu lên các đàn áp khác liên quan đến tôn giáo, đàn áp những người tranh đấu đòi Tự Do. Đại diện chính quyền Hoà-Lan đã ghi nhận những ý kiến của phái đoàn Việt Nam và cho biết chính quyền Hoà-Lan luôn quan tâm đến lãnh vực nhân quyền và sẽ làm những gì họ có thể làm được để có thể giúp cải thiện tình trạng nhân quyền tại Việt Nam. Đại diện chính quyền Hoà-Lan cũng thông báo cho phái đoàn Cộng Đồng biết họ sẽ

chuyển những dữ kiện vi phạm nhân quyền mà Cộng Đồng cung cấp cho họ đến Hội Đồng Nhân Quyền Hoà-Lan đang có mặt tại Việt Nam ngay trong ngày 25/11/2014

Vào lúc 13g30 ngày 7/12/2014 tại hội trường 't Veerhuis, thành phố Nieuwegein một buổi hội thảo về tình trạng vi phạm nhân quyền tại Việt Nam đã được tổ chức bởi Cộng Đồng Việt Nam Tỵ Nạn Cộng Sản tại Hoà-Lan.

Trước khi cuộc hội thảo bắt đầu, các vị đại diện Hội Đồng Bầu Cử đã giới thiệu cùng đồng hương thành phần tân Ban Chấp Hành Cộng Đồng nhiệm kỳ 2014-2017. Mọi người đã nhiệt liệt chào mừng tân Ban Chấp Hành. Sau đó, ông Nguyễn Đắc Trung, cựu chủ tịch Cộng Đồng đã trao con dấu Cộng Đồng đến ông tân chủ tịch Cộng Đồng Nguyễn Hữu Phước. Các vị trong cựu và tân Ban Chấp Hành Cộng Đồng đã nhận được những bó hoa do Hội Đồng Bầu Cử trao tặng.

Trong phần hội thảo, ông Trần Quốc Hiền, một luật gia và cũng là cựu tù nhân lương tâm tại Việt Nam đã trình bày về những đàn áp của cộng sản đối với các nhà đấu tranh cho dân chủ tại Việt Nam. Ông kêu gọi người Việt hải ngoại tích cực hỗ trợ họ để quê hương Việt Nam sớm có được Tự Do.

Ngoài ra một số đại diện đoàn thể cũng được mời phát biểu.

Cô Nguyễn Phi Yến, một người sinh ra và lớn lên tại Hoà-Lan cũng đã trình bày cảm nghĩ của cô qua những hình ảnh bất công và áp bức tại Việt Nam, nói lên sự quan tâm của giới trẻ đối với quê hương Việt Nam.

Tiếp theo đó, một cuộc điện đàm qua Skype với ông Nguyễn Bắc Truyền đã được thực hiện. Đồng hương đã có dịp trò chuyện cùng ông và hiểu thêm về ý chí phấn đấu của ông đấu tranh cho Tự Do Dân Chủ tại Việt Nam, dù bị nhà cầm quyền đàn áp tù đày, nhưng luôn tin tưởng vào một ngày mai tươi sáng cho quê hương.

Trong phần thảo luận với ông Trần Quốc Hiền (thuyết trình viên), ông Nguyễn Hữu Phước (chủ tịch Cộng Đồng), và ông Nguyễn Đắc Trung (điều hợp hội thảo), mọi người đã cùng chia sẻ những ưu tư về tình trạng Việt Nam hiện nay và hướng đến những hành động trong tương lai, hỗ trợ đồng bào trong nước sớm dành lại Tự Do Dân Chủ cho Việt Nam.

Buổi hội thảo chấm dứt lúc 17g00 cùng ngày.

Thế Truyền ghi



Ông Nguyễn Hữu Phước, chủ tịch Cộng Đồng



Luật gia Trần Quốc Hiền



Cô Nguyễn Phi Yến

Độc và ủng hộ Việt Nam Nguyệt San 30 Euro một năm

Địa chỉ liên lạc:
Ban Quản Trị VNNS

Kroeten 9
4871 JT Etten-Leur
Nederland

Email: hpnquyen@congdonghoalan.com
Điện thoại: +31 (0)76-5038426

IBAN: NL16 INGB 0001 5086 64 t.n.v. AVVN



Tin Hòa Lan

Cơn Khủng Hoảng Mùa Giáng Sinh và Tương Lai Nội Các Rutte II

Vào những ngày cuối cùng của năm 2014, khi Nội Các Rutte II cũng như các thành phần khác trong chính giới Hòa Lan chuẩn bị nghỉ Lễ Giáng Sinh và Tết Dương Lịch, thì Nội Các này đột nhiên lâm vào một cơn khủng hoảng chính trị đe dọa sự sống còn của nó. Nguyên nhân trực tiếp là việc ba Thượng Nghị Sĩ thuộc đảng PvdA đã bỏ phiếu chống lại một dự luật cải cách hệ thống y tế do Bộ Trưởng Bộ Y Tế Edith Schippers thuộc đảng VVD đề xuất. Tương tự như những dự luật khác do Nội Các Rutte II đệ trình lên Quốc Hội và đã được Hạ Viện cũng như Thượng Viện thông qua, dự luật của Bộ Trưởng Schippers có mục đích chính là giảm gánh nặng cho ngân sách quốc gia.

Hiện nay các hãng bảo hiểm sức khỏe cung cấp cho giới tiêu thụ hai loại hợp đồng bảo hiểm với giá cả và mức độ phục dịch khác nhau: *restitutiepolis* và *naturapolis*. Với *restitutiepolis*, chúng ta được quyền lựa chọn bất cứ bác sĩ chuyên khoa nào chúng ta thấy thích hợp và được bồi hoàn theo luật định. Những người chọn *naturapolis* sẽ trả một giá thấp hơn người mua *restitutiepolis*, nhưng ngược lại họ chỉ được quyền đi đến các bác sĩ chuyên khoa có giao kèo với hãng bảo hiểm. Nếu họ đi đến một bác sĩ chuyên khoa không có giao kèo với hãng bảo hiểm, hãng bảo hiểm sẽ chỉ bồi hoàn một phần phí tổn (thường là 70% đến 80%).

Dự luật mới của Bộ trưởng Schippers ấn định rằng hãng bảo hiểm không còn phải bồi hoàn cho người mua loại bảo hiểm *naturapolis* khi họ đi bác sĩ chuyên khoa do chính họ lựa chọn. Điều này có thể hàm nghĩa là những người có thu nhập thấp có nguy cơ không được nhận sự chăm sóc y tế tối ưu. Do sự giới hạn nói trên, bác sĩ nhà sẽ phải đưa bệnh nhân chỉ có *naturapolis* rẽ tiền đến những bác sĩ chuyên khoa có giao kèo với hãng bảo hiểm thay vì đến những bác sĩ có khả năng chuyên môn phù hợp nhất với tình trạng sức khỏe của đương sự.

Tuy dự luật của Bộ Trưởng Schippers đã gặp sự phản đối gay gắt của giới y dược, nhưng nó đã được Hạ Viện thông qua, với sự ủng hộ của liên minh thân chính VVD-PvdA và ba đảng đối lập thường hợp tác với liên minh này là D66, ChristenUnie và SGP. Nhờ sự hợp tác của ba đảng đó nên, trên nguyên tắc, Bộ Trưởng Schippers sẽ có thể đưa dự luật do bà đề ra qua khỏi Thượng Viện với đa số 38 trên 75. Nhưng vì đây là một đa số tối thiểu, chỉ quá bán có một phiếu, nên tất cả các

Thượng Nghị Sĩ thuộc năm đảng VVD, PvdA, D66, ChristenUnie và SGP đều phải đồng ý mới có thể biến dự luật thành luật hiện hành được. Chính điều này đã tạo điều kiện cho ba Thượng Nghị Sĩ thuộc đảng PvdA nhưng lại bất đồng chính kiến với cấp lãnh đạo của đảng ngăn chặn sự ban hành của dự luật nói trên.

Một trong những lý do khiến họ chống lại đường lối do lãnh đạo đảng vạch ra là sự xung khắc ý thức hệ nghiêm trọng đang diễn ra trong đảng PvdA. Không ít đảng viên quan niệm rằng một đảng thiên tả như PvdA không nên hợp tác với một đảng hữu khuynh như VVD, và lại càng không nên tiếp tay với đảng đó để thi hành một chính sách có tác dụng bất bình đẳng như dự luật cải cách y tế của Bộ Trưởng Schippers.

Thông thường thì một biến cố như trên rất dễ đưa đến sự sụp đổ của một nội các, vì một thành viên trong liên minh thân chính đã không giữ được lời hứa với đối tác của mình, đánh mất sự tin tưởng song phương không thể thiếu được trong một hợp tác chính trị lâu dài. Thế nhưng Nội Các Rutte II đã vượt qua cơn sóng gió được báo chí Hòa Lan gọi là *Kerstcrisis* này. Sau vài ngày thương lượng, các vị thủ lĩnh của VVD và PvdA đã đạt được một giải pháp dung hòa. Trong đó, có hai điểm cần đáng được lưu ý. Thứ nhất, tất cả mọi bệnh nhân, không phân biệt người có *restitutiepolis* hay *naturapolis*, đều có quyền tham vấn ý kiến của một vị bác sĩ thứ hai, thường được gọi là *second opinion*. Kế đến, nếu cần, mọi bệnh nhân đều có thể được đưa đến các bác sĩ chuyên khoa làm việc tại các bệnh viện hàn lâm (*academische ziekenhuizen*), tức là các bác sĩ có khả năng chuyên môn cao nhất nước. Hệ thống giao kèo không được áp dụng vào thành phần bác sĩ tối ưu tú này.



Bà bộ trưởng E.Schippers

Tuy hiện giờ, không có điều gì có thể bảo đảm đa số tại Thượng Viện sẽ chấp nhận một dự luật mới với giải pháp dung hòa nói trên, nhưng chính giải pháp đó đã khiến cho Nội Các Rutte II còn tồn tại cho đến ngày hôm nay. Eric Vrijssen, một bình luận gia chính trị, đã nhận định rằng chính kết quả của các cuộc thăm dò dân ý hằng tuần là yếu tố giữ cho liên minh VVD-PvdA không tan rã. Vì nếu một cuộc bầu cử Hạ

Viện phải được tổ chức vào thời điểm này thì cả hai đảng cầm quyền đều sẽ bị cử tri trừng phạt. VVD có thể sẽ mất một phần tư số ghế tại cơ quan lập pháp đó, trong khi sự tổn thất của PvdA được dự đoán là còn nặng nề hơn nhiều. Nó có thể mất khoảng phân nửa số ghế mà nó đang có. Ngoài ra, nền kinh tế Hòa Lan hiện nay đang trên đà hồi phục. Do vậy, nên hai đảng đều muốn tiếp tục cầm quyền với hy vọng có thể tổ chức một cuộc bầu cử Hạ Viện dưới điều kiện kinh tế thuận lợi hơn nhiều trong tương lai. Thế nhưng sự toan tính này có thể sẽ không còn có giá trị nữa nếu VVD và nhất là PvdA bị tổn thất quá nhiều trong cuộc bầu cử Hội Đồng Tỉnh vào tháng Ba tới đây. Có thể vào lúc đó yếu tố cầm tính sẽ tác động mạnh hơn vào quyết định của mỗi đảng trước câu hỏi có nên duy trì Nội Các Rutte II nữa hay không.

Ông Năm Chuột tổng hợp các sự kiện và ý kiến lấy từ báo chí, đài truyền hình, đài phát thanh và hệ thống thông tin toàn cầu.

Mơ gì?

Nguyễn Thế Hoàng

Mơ gì ? ra ngăn vào ngõ
 Hồn phi phách tán dật dờ ma trôi !
 Mơ gì ? cây đổ cành rơi
 Đại dương dậy sóng, núi đồi vỡ tan !
 Mơ gì ? thế sự làm than
 Từng đêm ác mộng bàng hoàng tỉnh say !
 Mơ gì ? kiếp sống lưu đày
 Quê Hương thương nhớ hình hài suy vong !
 Ba mươi bốn năm, một nỗi lòng
 Quy cố hương, thỏa ước mong cuối đời
 Bao kỷ niệm, đã xa rời
 Cánh chim lia tổ chơi voi lưng trời...
 Hành trình hun hút mù khơi
 Nào ai tâm sự, nào người tâm giao ?
 Mơ gì giữa giấc chiêm bao
 Nửa say nửa tỉnh, nôn nao gọi đàn
 Đồng tâm ĐỪNG SỢ bạo tàn
 Đồng tâm ĐỪNG SỢ ác gian giặc Hồ
 Triệt trừ bô-xít ra tro
 Biển Đông, hải đảo cơ đồ quốc gia
 Biết bao cơ sự sơn hà
 Hiền minh thánh trí mau ra giúp đời
 Niềm mơ nỗi nhớ nỗi trôi
 Được làm nhân chứng giữa trời Quê Hương



Tin Thế Giới

Kim Jong Un muốn họp thượng đỉnh với Nam Hàn

SEOUL, Nam Hàn (AFP) - Lãnh tụ Bắc Hàn, Kim Jong-Un (Kim Chính Vân), cho hay sẵn sàng có cuộc họp ở "cấp cao nhất" với Nam Hàn, mở đường cho cuộc họp thượng đỉnh có thể xảy ra trong lúc quốc gia này đang cố chống lại việc bị một cơ quan Liên Hiệp Quốc truy tố về tình trạng vi phạm nhân quyền trầm trọng.



Một người Nam Hàn xem TV chiếu cảnh lãnh tụ Kim Chính Vân

phát biểu ngày đầu năm. (Hình: AP Photo/Ahn Young-joon)

Lời tuyên bố bất ngờ này, được Kim Chính Vân đưa ra trong bài diễn văn đầu năm Dương Lịch, sẽ mở đường cho cuộc họp thượng đỉnh giữa thành phần lãnh đạo Bắc và Nam Hàn, lần đầu tiên kể từ khi có cuộc gặp gỡ năm 2007 tại Bình Nhưỡng tới nay.

"Tùy thuộc vào tinh thần và hoàn cảnh tới đây, chúng ta không thấy có lý do nào để không mở cuộc họp ở cấp cao nhất," Kim Chính Vân cho hay trong bài diễn văn được trực tiếp truyền hình, kêu gọi có cải thiện trong mối quan hệ hiện đang căng thẳng giữa hai bên, vốn trên lý thuyết vẫn trong tình trạng chiến tranh.

Phía Seoul gọi đây là lời phát biểu "có ý nghĩa," vốn được đưa ra sau khi giới truyền thông Bắc Hàn có những lời lẽ mạt sát thậm tệ đối với nữ tổng thống đầu tiên của Nam Hàn, bà Park Geun-Hye.

Tổng Thống Park vẫn nói rằng cánh cửa dẫn đến việc thảo luận với Bình Nhưỡng luôn rộng mở, nhưng nhấn mạnh rằng Bắc Hàn trước hết phải có các biện pháp rõ rệt nhằm từ bỏ chương trình nguyên tử của mình.

Kim Chính Vân cũng kêu gọi Washington hãy có sự chuyển hướng trong chính sách đối với Bình Nhưỡng, đã phá việc Mỹ đang dẫn đầu một nỗ lực quốc tế nhằm tổ giác tình trạng vi phạm nhân quyền trầm trọng ở Bắc Hàn. (V.Giang)

Người Cuba vượt biển vào Mỹ Gina tăng sau cải thiện ngoại giao

MIAMI, Florida (NV) - Từ khi chính phủ Obama loan báo chính sách ngoại giao mới đối với Cuba hôm 16 tháng 12, CNN trích thuật lời của lực lượng Tuần Duyên cho thấy, số người Cuba xuất hiện ngoài biển tăng đến 235%, so với hai tuần đầu của tháng 12.



Người Cuba dùng một chiếc xe hơi cũ làm thành chiếc bè để vượt biển vào Mỹ

hồi tháng 7 năm 2013. (Hình: Getty Images)

Nhìn chung, trong tháng cuối cùng của năm 2014 số di dân từ đảo quốc Cộng Sản này tăng 117%.

Đại Úy Mark Fedor, trưởng đơn vị Tuần Duyên thuộc khu vực số 7, nói, "Quá nhiều người ra đi trên những chiếc thuyền không dùng để đi biển là điều rất nguy hiểm."

Từ năm 1995, người Cuba nào đặt chân được lên đất liền ở Mỹ sẽ được công nhận quyền tị nạn nhưng những ai bị bắt gặp ngoài biển sẽ bị đem trả về nước.

Gần đây người Cuba nghe đồn luật trên sẽ không còn giá trị vào ngày 15 tháng 7, do vậy mà họ tìm cách vượt biển đến Hoa Kỳ.

Thực ra luật Cuban Adjustment Act nếu có thay đổi cũng phải chờ thông qua ở Quốc Hội, và điều này khó có thể xảy ra.

Xuất xứ của các đồn đoán từ đâu chưa được rõ nhưng các giới chức tuần duyên tin là từ các tổ chức chuyển lậu người, kể cả những người đóng những chiếc thuyền thô sơ để vượt biển.

Trước tình hình hiện nay, Tuần Duyên Hoa Kỳ tăng thêm lực lượng ở Florida Straits để có thể nhanh chóng đối phó. (TP)

Pháp kêu gọi bãi bỏ chế tài Nga nếu có tiến bộ về Ukraine



Tổng thống Pháp Francois Hollande tuyên bố các biện pháp chế tài do châu Âu và Hoa Kỳ áp đặt đã không những tác động mạnh đến Nga, mà còn gây thiệt hại cho nền kinh tế Âu châu.

Tổng thống Pháp Francois Hollande đang kêu gọi bãi bỏ các biện pháp chế tài Nga nếu có tiến bộ ở Ukraine.

Trong cuộc phỏng vấn truyền thanh kéo dài hai tiếng đồng hồ, Tổng thống Pháp Francois Hollande tuyên bố các biện pháp chế tài do Châu Âu và Hoa Kỳ áp đặt đã không những tác động mạnh đến Nga, mà còn gây thiệt hại cho nền kinh tế Âu châu.

Ông Hollande nói với đài phát thanh France Inter rằng Châu Âu nên bày tỏ những gì họ muốn rõ ràng với Tổng thống Nga Vladimir Putin. Ông Hollande nói ông Putin phải ngưng các hành động của ông. Nhưng không nên có thêm các biện pháp chế tài mới, và nên bãi bỏ các biện pháp đã áp đặt nếu có tiến bộ về Ukraine. Điều đó có thể diễn ra khi các nhà lãnh đạo Nga và Ukraine dự trù mở các cuộc đàm phán ở Kazakhstan trung tuần tháng 1/2015.

Các biện pháp chế tài được áp đặt năm ngoái vì Nga sáp nhập Crimea và ủng hộ các chiến binh đòi ly khai ở miền đông Ukraine. Nhưng hiện nay, các nước Âu châu đang nêu quan ngại về tác động của vụ giằng co đối với các nền kinh tế của chính Châu Âu. Chẳng hạn như Pháp đã ngưng việc bán hai chiến hạm cho Nga vì vụ giằng co ở Ukraine.

Ông Hollande phát biểu trong một bài phỏng vấn về nhiều vấn đề có liên quan đến nền kinh tế tri triệ của Pháp, vụ khủng hoảng Trung Đông và tình trạng biến đổi khí hậu.

Ông cũng đề cập đến một vấn đề chủ yếu khác của Châu Âu là Hy Lạp.

Ông Hollande nói việc chọn lựa liệu có muốn ở lại trong khu vực đồng Euro hay không là tùy thuộc phía Hy Lạp. Nhưng ông cho rằng Athens phải tôn trọng các cam kết của Hy Lạp đối với Châu Âu.

Liệu Hy Lạp có ở lại trong liên hiệp sử dụng đồng euro hay không có thể được quyết định trong các cuộc bầu cử vào cuối tháng này. Đảng Syriza cực tả, nghi kỵ đồng euro đang dẫn đầu trong các cuộc thăm dò công luận ở Hy Lạp.

Cách đây vài năm, rối loạn tài chính ở Hy Lạp đã châm ngòi cho những nỗi lo sợ về sự sụp đổ của

khu vực sử dụng đồng euro. Nhưng ngày nay, khu vực euro đang ở thế lành mạnh hơn. Có tin Thủ tướng Angela Merkel của Đức là nước mạnh nhất Châu Âu, coi việc Hy Lạp ra khỏi liên hiệp euro là điều không thể tránh được và có thể kiểm soát được.

LHQ: Dịch Ebola có thể chấm dứt trong năm nay



Ông Anthony Banbury

Trưởng ban phụ trách sứ mạng chống dịch Ebola của Liên Hiệp Quốc sắp mãn nhiệm nói rằng đợt bùng phát nghiêm trọng nhất của dịch bệnh này có thể chấm dứt trong năm nay.

Ông Anthony Banbury có bài diễn văn cuối cùng trong cương vị người đứng đầu Sứ mạng Liên Hiệp Quốc Ứng phó Khẩn cấp dịch Ebola.

Phát biểu tại Accra, thủ đô Ghana, ông nói về những tiến bộ đáng kể trong công tác chiến đấu chống dịch Ebola kể từ khi ông được bổ nhiệm vào tháng 9, nhưng nói thêm cuộc khủng hoảng còn lâu mới chấm dứt. Ông nhấn mạnh rằng không còn một ca nhiễm Ebola nào mới là kết quả chấp nhận được.

Ông Banbury nói khi sứ mạng của Liên Hiệp Quốc bắt đầu từ năm ngoái, đã có những dự đoán rằng tới đầu năm 2015 sẽ có tới 1,4 triệu người bị nhiễm bệnh. Tuy nhiên, số người nhiễm Ebola hiện là 20.206 người, theo Tổ chức Y tế Thế giới. Hơn 7.900 người đã thiệt mạng vì căn bệnh này.

Một quan chức nhân đạo kỳ cựu, Ismail Ould Cheikh Ahmed, sẽ đảm nhận vai trò lãnh đạo sứ mạng của Liên Hiệp Quốc ứng phó Ebola.

Hầu như tất cả những ca nhiễm Ebola tập trung ở ba nước bị ảnh hưởng nặng nhất: Sierra Leone, Liberia và Guinea.

Các quốc gia khác có ít nhất một ca được chẩn đoán nhiễm Ebola bao gồm Nigeria, Mali, Senegal, Tây Ban Nha, Mỹ và Anh.



Tin Việt Name

Việt Nam phá giá tiền

Việt Nam hạ giá tiền đồng 1% kể từ ngày 7/1/2015. Theo đó tỷ giá đô la chính thức đạt mức tối đa 21.658 đồng/1 đô la.

Vào cuối năm 2014, Ngân hàng Nhà nước cộng sản VN cam kết sẽ chỉ phá giá đồng bạc Việt Nam tối đa 2% trong năm 2015. Điều này được nêu ra tại Hội nghị triển khai nhiệm vụ ngành Ngân hàng năm 2015 tổ chức tại Hà Nội vào trung tuần tháng 12 năm ngoái.

Theo các chuyên gia, việc phải hạ giá tiền đồng 1% ngay trong tuần lễ đầu năm được xem như để kích thích nguồn cung ngoại tệ cần thiết cho thị trường cũng như để trả nợ nước ngoài đáo hạn. Mỗi khi các doanh nghiệp xuất nhập khẩu phải thanh toán ngoại tệ cho đối tác nước ngoài, bên cạnh nguồn tín dụng ngoại tệ từ ngân hàng, doanh nghiệp phải moi vét đô la trên thị trường tự do, làm giá đô la trên thị trường tự do nhảy vọt.

19 tổ chức Xã Hội Dân Sự độc lập Việt Nam gửi kiến nghị đến diễn đàn dân sự ASEAN 2015

Ngày 06/01/2015, 19 tổ chức xã hội dân sự Việt Nam gửi thư ngỏ đến Ban soạn thảo Tuyên bố chung của Hội nghị xã hội dân sự (XHDS) ASEAN 2015, dự kiến diễn ra cuối tháng 3/2015. Nhóm các tổ chức xã hội dân sự này không được Nhà nước Cộng Sản Việt Nam công nhận, khẳng định cho đến nay không nhận được thông tin chính thức về hội nghị.

Kiến nghị ngỏ cũng lưu ý tình trạng “đàn áp về dân quyền”, “bất công về nhân quyền” tại Việt Nam không được các đại diện của xã hội dân sự Việt Nam - do Nhà nước ủy nhiệm - đề cập đến.

Bản kiến nghị ngỏ của 19 tổ chức XHDS độc lập Việt Nam nhấn mạnh đến mong muốn được tham gia Hội nghị XHDS ASEAN 2015, dự kiến diễn ra vào mùa xuân 2015, với chủ đề chính: “Accelerating a People-Centered Region: Introspection of the Envisioned ASEAN Community in 2015” (tạm dịch là “Thúc đẩy việc hình thành khu vực lấy người dân làm trung tâm: Suy nghĩ về dự án xây dựng cộng đồng ASEAN 2015”).

Kiến nghị ngỏ cũng lưu ý Ban Soạn thảo Tuyên bố chung của hội nghị ACSC/APF (ASEAN Civil Society Conference/ASEAN Peoples Forum), Ban tổ chức của quốc gia chủ nhà Malaysia và Ban thường trực khu vực, về tình trạng “đàn áp về dân quyền”, “bất công về nhân quyền” tại Việt Nam.

Về lý do của bản kiến nghị nói trên, sau đây là một số nhận định của Tiến sĩ Nguyễn Quang A, đại diện



của Diễn đàn Xã hội Dân sự, một trong 19 tổ chức tham gia:

Trong cái cách tổ chức như thế của ASEAN, các chính phủ họ chuyên môn gửi những cái gọi là GONGO (government organized non-governmental organization), « các tổ chức phi chính phủ nhưng lại là của chính phủ ». Thế thì ở Việt Nam, họ cũng gửi những tổ chức như vậy đi, để gọi là đại diện cho Xã hội dân sự. Thế và, trong hoạt động này họ cũng (sẽ) ra những tuyên bố này khác. Và những người gọi là đại diện của các tổ chức NGO của chính phủ thường họ chỉ nói đến những cái hay.

Trên thực tế, các tổ chức dân sự quốc tế họ nói Việt Nam cần phải cải thiện nhiều việc, như nhân quyền, tù nhân lương tâm, tự do tôn giáo... Thì tất cả những cái đấy, mấy người đại diện cho các GONGO Việt Nam tại ASEAN đề nghị gạch hết đi, và bảo rằng họ đã lấy ý kiến của các tổ chức xã hội dân sự trong nước rồi. Các tổ chức xã hội dân sự độc lập lên tiếng trong bối cảnh như thế.

Cũng dễ hiểu là vì các tổ chức xã hội dân sự độc lập là các tổ chức mà chính phủ Việt Nam coi là « bất hợp pháp », cho nên các cuộc lấy ý kiến như thế chẳng bao giờ người ta lấy ý kiến của các tổ chức này cả. Thế thì, tôi nghĩ đấy cũng là cách để lên tiếng. Nhưng như lúc đầu tôi đã nói, cái (hoạt động) này của họ cũng đều là giữa những GONGO với nhau, thì họ cũng sẽ lại không để ý gì đến ý kiến của mình lắm đâu. Bởi vì, thực sự họ đã tiến hành một vòng lấy ý kiến trong nước rồi, và họ nói rằng họ đã tham khảo ý kiến của các tổ chức xã hội dân sự ở trong nước. Trong khi đó những tổ chức xã hội dân sự độc lập không bao giờ được mời tham gia cả. Trong bối cảnh như vậy thì mình lên tiếng thôi.

Không quân Nga sử dụng sân bay Cam Ranh

Bộ Quốc phòng Nga cho hay từ năm 2014 không quân nước này bắt đầu sử dụng sân bay Cam Ranh ở Việt Nam cho các phi vụ tầm xa.

Bản tin đăng trên trang mạng của bộ này hôm 4/1 nói vào năm ngoái, Nga lần đầu tiên sử dụng sân bay ở tỉnh Khánh Hòa miền Trung Việt Nam để hạ cánh máy bay vận tải Il-78 vốn dùng để tiếp dầu trên không cho chiến đấu cơ ném bom Tu-95MS.



Chiến đấu cơ ném bom Tu-160 của không quân Nga

Loại chiến đấu cơ mang theo tên lửa này có biến thể sử dụng để tuần tra biển.

Máy bay ném bom chiến lược Tu-95MS của Nga năm ngoái đã thực hiện phi vụ tầm xa qua các khu vực khí hậu khác nhau tới tận Philippines và quần đảo Mariana ở Thái Bình Dương.

Trong năm 2014, tổng cộng 50 chuyến bay tầm xa đã được không quân Nga tiến hành với các máy bay ném bom chiến lược như Tu-95MS và Tu-160. Loại Tu-160 bay ở khu vực biển Caribbean.

Để hỗ trợ các phi vụ bay tới Trung Đông và khu vực Hoa Nam, không quân Nga phải sử dụng các sân bay ở Bắc Phi và Đông Nam Á; và dường như sân bay Cam Ranh đã được lựa chọn cho công việc này.

Bộ Quốc phòng Nga nói Nga quay trở lại hiện diện quân sự tại các khu vực xa xôi từ năm 2007 sau một thời gian ngắt quãng. Do vậy, thỏa thuận cho phép Nga được dừng chân tại các điểm trung chuyển chiến lược như Cam Ranh được cho là rất quan trọng.



Việt Nam đang nhận về các tàu ngầm Nga sản xuất

Cuối năm 2014, có tin Việt Nam chấp thuận giảm lược hóa thủ tục cho tàu chiến Nga cập cảng Cam Ranh.

Hải cảng Cam Ranh là nơi Liên Xô từng đặt căn cứ hải quân của Hạm đội Thái Bình Dương từ năm 1979.

Đây từng là căn cứ hải quân lớn nhất của Liên Xô bên ngoài lãnh thổ nước này.

Tuy nhiên hoạt động của hải quân Nga dần dần bị thu nhỏ cùng với sự kết thúc của Chiến tranh Lạnh và năm 2002, trước khi thỏa thuận thuê Cam Ranh hết hiệu lực, Nga đã rút hoàn toàn khỏi nơi đây.

Việt Nam sau đó tuyên bố sẽ không sử dụng Cam Ranh cho mục đích quân sự nữa.

Hồi tháng Tám 2013, trong chuyến thăm Nga của Bộ trưởng Quốc phòng Cộng Sản Việt Nam, phía Nga đã yêu cầu Việt Nam làm đơn giản để họ có thể 'vào cảng Cam Ranh để sửa chữa, bảo dưỡng tàu thuyền và cho quân nhân nghỉ ngơi trong quá trình hành quân'.

Hình ảnh sinh hoạt Cộng Đồng năm 2014

25/1/2014 - Hội Xuân Giáp Ngọ tại Arnhem



2/2/2014 - Mừng Xuân Giáp Ngọ tại Chùa Vạn Hạnh



02.02.2014 -Thánh lễ đầu năm tại Utrecht



27/4/2014 - Biểu tình phản đối Cộng Sản Việt Nam



22/06/2014 - Bữa cơm gây quỹ "Hỗ Trợ Dân Oan"



18/5/2014 – Sinh hoạt của Ủy Ban Xây Dựng Tượng Đài Thuyền Nhân



14/9/2014 - Lễ tưởng niệm Phó Đề Đốc Hoàng Cơ Minh và các kháng chiến quân Đông Tiến



20/09/2014 - Tết Trung Thu CĐ tại Ede



22/06/2014 - Bữa cơm gây quỹ “Hỗ Trợ Dân Chủ”



19/10/2014 – Bầu Ban Thường Vụ Cộng Đồng nhiệm kỳ 2014-2017





25/10/2014 - Văn Nghệ Gây Quỹ Xây Dựng Tượng Đài Thuyền Nhân

2/11/2014 – Thánh Lễ cầu nguyện cổ tổng thống Ngô Đình Diệm



07/12/2014 - Lễ bàn giao giữa cựu và tân BTV/CD nhiệm kỳ 2014-2017



07/12/2014 - Ngày hội Thảo về Quốc Tế Nhân Quyền tại Nieuwegein





*Chuyện hôm ni sẽ thành chuyện kể
 Những lúc chiều đem nắng sang sông
 O băng khuôn nhẹ nhẹ hỏi lòng
 Minh nhớ ai mà buồn chi lạ! ¹*

Mối tình đầu của cha tôi

Mây Lang Thang

Tặng Gi, mùa Tết 2015

Tại châu Âu, Thế Chiến Thứ Hai đang bước vào thời kỳ khốc liệt. Tại Việt Nam, vị vua cuối cùng của triều Nguyễn, vua Bảo Đại, đang trị vì. Nơi kinh thành Huế, có hai người đẹp nổi tiếng là hai chị em Ngọc Yến và Ngọc Oanh. Năm đó, Oanh vừa tròn mười tám tuổi, theo gia đình từ giã Huế để ra Vinh. Cô gái Huế có vóc người nhỏ nhắn mình hạc sương mai, da trắng nõn mịn màng như lụa, đôi mắt to trong sáng và đặc biệt gương mặt nàng lúc nào cũng tươi tắn và rất có duyên.

Một hôm mẹ nàng đi xa về, bà kể trên chuyến xe lửa đã tình cờ gặp gỡ và trò chuyện với một chàng trai trẻ thuộc dòng hoàng tộc tên Đàm. Ở Vinh, xa Huế, gặp được người cùng quê quán, bà cảm thấy như thân thuộc tự bao giờ. Bà cảm mến nhân cách và sự lịch lãm của chàng trai nên mời chàng ghé nhà chơi khi có dịp. Đáp lời mời, ít lâu sau, chàng trai ghé thăm.

Lần đầu gặp Oanh, Đàm đã bị chinh phục ngay bởi sắc đẹp cùng sự duyên dáng và nét hiền dịu của nàng. Từ đó mỗi cuối tuần được nghỉ việc, chàng đều ghé thăm gia đình nàng. Tình yêu đến với chàng thật tự nhiên và nhanh chóng. Lần đầu biết yêu, chàng say sưa theo tiếng lòng và làm tất cả để chinh phục tình yêu của nàng. Còn Oanh, từ khi gặp Đàm, nàng không tài nào quên được hình ảnh chàng trai trẻ đẹp, hào hoa và trí thức đó. Đàm có khuôn mặt điển trai với mái tóc dợn sóng tự nhiên khiến cho gương mặt chàng có nét tài tử lãng mạn hết sức đặc biệt. Thêm vào đó, cặp kính cận tạo cho chàng vẻ trí thức, khác với những người thanh niên khác. Tình yêu đến với Oanh nhẹ nhàng và tự nhiên như hơi thở. Đàm chính là người yêu lý tưởng và

đầu đời của nàng. Sau một năm, hai người yêu nhau tha thiết và sống mỗi tình đầu tuyệt đẹp giữa tuổi thanh xuân hoa mộng. Họ đặt trọn niềm tin vào một hạnh phúc tương lai với người mình yêu và thề nguyện gắn bó trọn đời bên nhau.

Hai mươi tuổi, Oanh tốt nghiệp và bắt đầu làm y tá trong bệnh viện ở Vinh do một bác sĩ người Tàu làm giám đốc. Ngày ngày nàng đến bệnh viện để làm việc. Như mọi bác sĩ hay y tá khác, mỗi tuần một hay hai đêm Oanh phải ở lại bệnh viện để lãnh phiên trực của mình. Một ngày mùa đông lạnh rét, đi làm về, nàng khóc nức nở. Mẹ nàng hỏi hoảng hốt nhưng nàng không nói được, chỉ biết khóc, mặt lộ vẻ kinh hoàng. Gặng hỏi mãi, cuối cùng Oanh kể rằng buổi tối hôm trước, khi trực đêm ở bệnh viện, nàng đã bị hãm hiếp. Người làm việc tồi bại đó chính là ông bác sĩ giám đốc bệnh viện. Thật ra ông ta để ý một cô y tá khác, và đã làm tương Oanh với cô ta, vì đêm đó Oanh nhận lời trực thay cô ta. Oanh đã bị hiếp và cay đắng hơn nữa là đã bị hiếp làm!

Bi kịch vừa đổ xuống đời Oanh khiến nàng sững sờ đau đớn. Nghĩ đến người yêu, nàng xấu hổ chỉ muốn chết. Hơn ai hết, mẹ nàng hiểu nỗi thống khổ của nàng, bà sợ nàng sẽ hủy hoại tâm thân nên bà tìm đủ mọi lời lẽ để an ủi nàng. Mấy tuần lễ trôi qua, Oanh không dám gặp Đàm. Cho đến một hôm Oanh khám phá ra nàng mang thai. Gia đình Oanh gọi ông bác sĩ giám đốc bệnh viện đến nói chuyện. Ông ta bằng lòng cưới Oanh làm vợ. Ông sắp mãn hạn làm việc ở Việt Nam nên sau ngày cưới, nàng sẽ theo ông về Tàu sinh sống.

Đất trời như sụp đổ. Định mệnh trời trêu nào đã hại đời cô gái Huế thanh tân trong trắng ấy. Định mệnh nào đã làm tan vỡ mộng đẹp nàng hằng ấp ủ bấy lâu. Lửa lòng đã tắt, Oanh nhận lời lấy ông bác sĩ giám đốc bệnh viện. Nàng còn xá gì nữa khi đã không thành với người nàng yêu. Nàng sẽ đi thật xa để chạy trốn Đàm và quên đi tất cả. Đám cưới được tổ chức vội vã.

Trước ngày theo chồng về nước, Oanh hẹn gặp Đàm lần cuối. Nàng khóc rất nhiều khi nói lời từ biệt, nhưng nàng nhất định không nói tại sao nàng đi lấy chồng. Trong nỗi bất lực và đau đớn tột cùng, Đàm đã gỡ kính cận đang đeo và đập xuống mặt bàn bằng kiếng khiến kính cận và mặt bàn vỡ nát. Oanh nhìn những mảnh kiếng vỡ mà cảm thấy như lòng nàng và cả cuộc đời nàng cũng vỡ tan trăm nghìn mảnh. Đàm ơi, cứ trách em đi, nhưng làm sao em dám thú thật với anh chuyện nhục nhã của đời em. Chuyện chúng mình quá thơ ngây trong trắng, thương nhau bao năm trường nhưng chỉ dám cho nhau những ánh mắt, những nụ cười, những ngón tay đan vào nhau như mãi không muốn rời, những lời hứa hẹn một ngày hai đứa mãi mãi bên nhau ... Bây giờ tất cả chỉ còn là hư vô ...

Tháng ba 1946, ngày Oanh cùng chồng rời Vinh, trên sân ga nàng thấy Đàm đứng ở xa xa. Lúc tàu chuyển bánh mang người thiếu nữ trẻ với cõi lòng tan nát rời xa quê mẹ, hình ảnh cuối cùng Oanh còn giữ lại chính là hình ảnh của Đàm, mỗi tình đầu của nàng, đứng bơ vơ trên thêm ga vắng, lặng lẽ nhìn theo con tàu khuất dần. Oanh tự nhủ lòng chắc chẳng bao giờ còn gặp lại Đàm.

Chim vỗ cánh nắng phai rồi đỏ

Về đi thôi O nó... chiều rồi

Ngó làm chi mây trắng xa xôi

*Mắt buồn quá chao ơi là tội!*²

Tôi sinh ra ở đất Thần Kinh, trong một gia đình mà những người con gái đều có tên đôi, họ và tên rất dài và cổ kính. Cha tôi lấy mẹ tôi năm ông 31 tuổi. Mẹ tôi thuở tuổi học trò đã từng là hoa khôi trường Đồng Khánh Huế, sau khi lấy cha tôi vẫn có tiếng là một trong những người đàn bà đẹp nhất của xứ Huế thời đó. Cha tôi lớn hơn mẹ tôi 9 tuổi, có vợ đẹp và yêu vợ nên ông ghen và giữ vợ như giữ một kho tàng quý báu.

Tôi còn giữ một kỷ niệm lúc đó mới khoảng 5 hay 6 tuổi, hôm đó ở lớp bọn con nít chúng tôi tranh cãi nhau, ai cũng dành mẹ mình đẹp nhất, gây nhau ốm tôi, cho đến nỗi ông thầy giáo phải can và hỏi tại sao, khi biết được đề tài tranh dành, thầy nói người đàn bà đẹp nhất xứ Huế này chính là Mẹ tôi. Trong bữa cơm chiều hôm đó, tôi hãnh diện kể cho cả nhà nghe, chẳng dè cha tôi nổi xung thiên chửi thầy tôi "dám cả gan nói đưng đến vợ ông và cả gan khen vợ ông đẹp". Cha tôi còn đòi sáng hôm sau vô trường gặp thầy tôi để "hỏi chuyện", làm tối hôm đó tôi sợ quá, ngủ không được. Hôm sau mẹ tôi phải can cha tôi không cho ông vào trường kiếm thầy tôi. Cha tôi là người thanh lịch có tiếng, lại trực tính và tốt bụng, rộng rãi không ai bằng, nhưng tính ông nóng như lửa nên ông hay để nổi giận.

Năm tôi tám tuổi, một hôm cha tôi có ý định cho một đứa con vào Sài Gòn sống với cậu tôi vì cha thương cậu vợ không có con. Tôi gan lì tình nguyện vào sống với cậu vợ, có lẽ cũng vì e sợ cái tính nóng nảy của cha. Từ đấy tôi sống xa gia đình, xa miền trung, mỗi năm chỉ mùa hè mới về thăm nhà, cho đến năm mười tám tuổi tôi ra nước ngoài du học.

Tháng tư 1975, cha mẹ và các em tôi rời Việt Nam sang Pháp sống với tôi tại Grenoble, một tỉnh nhỏ nằm dưới chân núi Alpes miền Đông Nam nước Pháp. Mấy năm sau, cha tôi qua đời khi ông vừa đúng sáu mươi tuổi rưỡi. Ngày cha tôi mất, cái đồng hồ có con chim cứ mỗi giờ kêu cú cu bỗng dưng bị chết. Ai vặn cũng không chạy, tới tay mẹ tôi vặn thì cái đồng hồ mới chạy lại. Và từ đó, chỉ mình mẹ tôi vặn đồng hồ, nó mới chạy; ai khác lên giây là sau đó đồng hồ lại đứng. Chín năm sau mẹ tôi cũng qua đời, năm đó bà cũng vừa đúng sáu mươi tuổi rưỡi. Ngày mẹ tôi mất, cái đồng hồ kêu cú cu lại chết.

Lần này đồng hồ chết luôn, mặc cho anh em tôi lên giây đủ cách. Có những khi tôi tự nghĩ, hay là cha tôi mong mỗi mẹ tôi về với cha, nhưng không muốn vợ mình đi sớm nên cha đã để cho vợ mình cũng được tận hưởng cuộc đời ở cõi trần gian này ngang bằng khoảng thời gian chính mình được hưởng?

Đã bao nhiêu năm qua rồi, những lúc chợt nghĩ đến cha mẹ, tôi vẫn hình dung cha mẹ đang ở bên nhau trên cõi thiên đàng đó. Cha tôi vẫn còn ghen như xưa và vẫn còn giữ gìn mẹ tôi, nâng như nâng trứng, hứng như hứng hoa, nâng niu như nâng ly thủy tinh, cưng quý như một kho tàng vô giá...

Trong đám bạn tôi, quen nhau đã mấy mươi năm từ thuở còn đi học, có vợ chồng Lâm và Ngọc Mỹ. Lâu lâu bọn tôi thường tổ chức gặp gỡ và đi chơi chung với nhau. Cách đây tám năm, một hôm cả bọn đi chơi, tôi ngồi cùng xe với Mỹ. Cô nàng lú lo kể đủ thứ chuyện, từ chuyện đời xưa đến đời nay, chuyện gia đình, bè bạn... Loáng thoáng tôi nghe tên vài người tôi quen, mà cũng nhiều tên tôi không biết... Quỳnh Trâm, Hùng, Tuấn, Dũng... anh Đức, chị Hà... Anh Đức... a hình như tôi có biết người này. Hỏi ra thì đúng là bác Đức tôi quen.

Tôi nói:

- Mới tuần trước, ta gặp bác Đức.

Bác Đức đâu có bao giờ nhắc chuyện ngày xưa, nhưng tự nhiên lần gặp gỡ vừa qua, bác nhắc đến cha tôi. Tôi kể lại cho Mỹ nghe lời bác nói: "Bác nhớ mãi hình ảnh cha con ngày xưa hay cỡi con ngựa trắng".

Tò mò Mỹ hỏi:

- Thế cha mi tên chi?

Tôi trả lời:

- Cha ta tên Tôn Thất Đàm.

Mỹ chỉ khẽ nhú mày rồi không nói gì nữa. Hai ngày sau gặp lại tôi, Mỹ hỏi:

- Có phải cha mi có hai cô em gái, tên ở nhà gọi là Bướm Chị và Bướm Em không?

Đúng là hai O của tôi.

- Mi có biết ai tên Ngọc Oanh không?

Tôi lục lạo trí nhớ một lúc lâu, rồi trả lời không.

- Là ai nữa?

- Là dì của tao và mối tình đầu của cha mi đó.

Tôi như người từ trên trời rơi xuống. Có bao giờ tôi nghĩ cha tôi có mối tình nào khác ngoài mẹ tôi đâu. Người cha tận tụy với gia đình, người cha nghiêm nghị, nóng tính nhưng cực kỳ tốt bụng đó, đã có mối tình đầu lãng mạn với người dì của bạn tôi sao? Nhưng sao hai người không thành với nhau? Tại sao chia tay?

Mỹ kể cho tôi nghe câu chuyện đời dì Oanh của nó, từ lúc gặp cha tôi, hai người yêu nhau, rồi dì bị hiếp đến mang thai. Trong hoàn cảnh xã hội thời đó, một người con gái không chồng mà có thai, không thể chấp nhận được. Dì không có cách nào khác hơn là lấy người đã gây ra nghịch cảnh cho đời mình. Dì

theo chồng về Trung Quốc, hai người sống ở Thiên Tân và có ba người con.

Chồng dì là một người ham mê nữ sắc. Sống trong một xã hội phong kiến trọng nam khinh nữ như xã hội Trung Hoa, cộng thêm cá tính riêng, ông sống cuộc đời buông thả, mèo chuột lãng nhăng và luôn bạc đãi dì. Ông chỉ coi dì như một người đàn bà đẹp để ông thỏa mãn dục vọng, chứ không phải như người yêu, người tình hay người bạn đời mà ông trân quý. Hai người sống với nhau không có hạnh phúc.

Ở Trung Quốc, chồng của dì tiếp tục hành nghề bác sĩ cho đến khi Cách mạng Văn hóa bùng nổ thì ông bị bắt. Dì phải gồng gánh con thơ chạy về miền quê lánh nạn và một mình xoay sở, lặn lội nuôi con. Cuộc đời của dì là một chuỗi dài những gian truân và nghịch cảnh khó ai có thể hình dung được. Nhiều lúc dì muốn trở về quê hương Việt Nam nhưng không biết phải làm cách nào để thoát ra khỏi đất nước đầy nghi kỵ và kềm kẹp, thiếu tự do và hoàn toàn khép kín đó.

Tôi đã rơi nước mắt khi nghe Mỹ kể chuyện tình của dì Oanh với cha tôi. Mỗi tình đầu là mỗi tình trong trắng nhất, nếu không thành sẽ để lại vết thương lòng muôn đời. Thương cha thì ít nhưng thương dì Oanh thật nhiều. Cuộc đời của cha tôi sau dì Oanh dù sao cũng đầy hạnh phúc với mẹ tôi, còn cuộc đời dì Oanh thì coi như đã chấm dứt sau ngày chia tay với cha tôi.

Mỹ cho tôi biết hiện dì Oanh đang có mặt ở Pháp. Không đắn đo suy nghĩ, tôi xin Mỹ số điện thoại và gọi ngay cho dì. Bên kia đầu giây là một giọng nói nhẹ nhàng trong trẻo mà nếu không biết chuyện của dì, có lẽ tôi sẽ không bao giờ nghĩ đó là giọng nói của một bà lão trên 80 tuổi. Biết tôi là con của ai, dì xúc động lắm, dì nói:

- Dì không gặp lại được cha con nhưng gặp con như gặp cha con. Đến thăm dì đi và mang theo hình cha mẹ con và mấy anh chị em con cho dì coi với.

Tôi cũng nôn nóng muốn gặp dì nên thu xếp đến thăm dì tại thành phố Avignon, miền Nam nước Pháp. Gặp tôi, dì ôm tôi và nhìn không chớp mắt, "con giống cha con quá". Dì nhìn say sưa những hình ảnh chụp cha mẹ tôi và năm anh em chúng tôi. Dì khen mẹ tôi đẹp quá, dì nói vẫn còn nhìn lại được những nét ngày xưa của cha tôi. Dì nói nhắm mắt lại dì vẫn còn rõ mồn một hình ảnh của cha tôi thời trai trẻ. Dì nói dì rất vui mừng khi biết được cha tôi được hạnh phúc tuyệt vời với mẹ tôi. Tôi tin những lời này xuất phát từ trái tim dì.

Dì kể cho tôi nghe sau 1975, dì mới liên lạc lại được với gia đình sau 30 năm chia cách. Chính chị của dì là Ngọc Yến, mẹ của Ngọc Mỹ, đã qua Trung Quốc thăm dì và làm giấy tờ bảo lãnh cho dì qua Pháp. Dì

tâm sự, có dịp qua Pháp, dì chỉ mong ước tìm lại được tông tích của cha tôi. Tại đây, một hôm dì đi cùng chị đến chùa dự đám ma một người bạn gái, thì có người cho biết cha tôi sống với vợ con ở thành phố Grenoble, nhưng cha tôi đã qua đời. Dì Oanh khóc ngất... Ai cũng tưởng dì khóc bạn, nào ai biết được dì khóc vì biết rằng sẽ chẳng bao giờ còn có cơ hội để nói với người yêu đầu sự thật của đời mình. Lần chia tay trên sân ga ngày ấy ngờ đâu lại là lần vĩnh biệt nhau mãi mãi, là lần cuối cùng nhìn thấy nhau.

Dì tiếp tục kể, sau đó mặc dù đã gần 60 tuổi, dì vẫn lo kiếm việc làm để khỏi nhờ cậy chị và cháu của mình. Dì tìm được việc làm nên ở lại Pháp đã hai mươi năm. Mười lăm năm đầu, dì làm y tá riêng chăm sóc cho một ông công tước già tại nhà ông. Năm năm sau này, dì sống một mình trong một căn nhà nhỏ, hàng ngày dì đi sinh hoạt trong một hội tại địa phương, dì làm thơ, vẽ, múa và hát.

Một thời gian ngắn sau khi gặp tôi, dì về Trung Quốc thăm con, định sau đó sẽ trở lại Pháp nhưng dì bị lên cơn đau tim nên phải ở lại Trung Quốc vì bác sĩ không cho dì đi xa. Từ đó tới nay, tôi vẫn giữ liên lạc với dì, hề có dịp là tôi bay qua thăm dì ở Thiên Tân, thành phố cảng lớn nằm ở phía Bắc Trung Quốc, gần Bắc Kinh. Lâu lâu nhớ dì, tôi gọi điện thoại, hai dì cháu nói chuyện hàng giờ không hết. Mỗi lần nghe dì Oanh kể chuyện, tôi như lạc vô một thế giới huyền ảo trong đó tôi không xa lạ với những nhân vật, nhưng thật xa lạ với những nghịch cảnh thương tâm của dì. Mặc dù đã gần chín mươi tuổi nhưng dì còn năng động, vui vẻ và minh mẫn hoàn toàn. Tôi vẫn nhủ lòng: "Dì ơi, mỗi tình đầu của dì đẹp lắm nhưng sao đời dì khổ quá, ba chìm bảy nổi, bốn ba lặn độn tứ phương, không khác chi tiểu thuyết. Phải chi con được ở gần dì để chia sẻ với dì những vui buồn lúc cuối đời."

Chuyện của dì Oanh không khỏi làm tôi liên tưởng đến nhân vật Lara trong truyện tình *Bác sĩ Zhivago*. Lara nhan sắc mặn mà, tính hiền lành và trung hậu nhưng cả cuộc đời chỉ là nạn nhân đau khổ. Lúc còn là con gái, Lara cũng bị cưỡng hiếp, và cuối cùng nàng phải đi theo và lấy Komarovski là người đã làm nhục nàng. Hai cuộc đời, hai thời đại, hai đất nước hoàn toàn khác nhau nhưng sao thân phận họ giống nhau lạ lùng. Hình ảnh dì Oanh và Lara nhập nhòa như quyện vào nhau. Chập chờn hình ảnh Lara lúc chia tay Yuri Zhivago trong khu vườn ngút ngàn tuyết trắng và hình ảnh dì Oanh vĩnh biệt cha tôi trên thêm ga vắng. Tiếng nhạc ngựa đưa Lara đi xa mãi mãi có khác chi tiếng còi tàu đưa dì Oanh rời quê hương, phải chăng là tiếng khóc nghẹn ngào của những người tình trong giây phút vĩnh biệt.

Mùa đông lại về, Tết lại sắp đến, tôi nôn nao muốn đi thăm dì Oanh. Lần nào tôi sang thăm, dì cũng ân cần, chu đáo và nhất là dì rất vui và nói chuyện

không dứt. Tôi nhủ lòng lần này sẽ mang theo thật nhiều hình của cha tôi cho di xem, như mang một niềm vui nho nhỏ, dù muộn màng đến cho di.

Và tôi nghĩ tới cha tôi. Sự tình cờ nào đã đưa đẩy tôi gặp người yêu đầu của cha? Sự tình cờ nào đã khiến di Oanh gặp tôi khi cha đã qua đời, khi mối giây liên hệ giữa di với cha không còn lý do để tồn tại? Có phải chỉ là sự tình cờ hay đó là duyên của di với cha con tôi? Mỗi duyên gặp gỡ ngăn ngũi của di với cha tôi tưởng đã chấm dứt, nhưng lại tiếp tục sang tôi sau 65 năm gián đoạn và vượt cả không gian 8500 cây số từ Trung Quốc đến tận nước Pháp.

Hữu duyên thiên lý năng tương ngộ. Giữa di Oanh và cha con tôi hình như chữ *duyên* lấp ló đó đây, nhưng chữ *ngộ* thì rõ ràng không có. Mọi sự ở đời phải chăng chỉ là cái *duyên* vô thường, có không không có, hợp rồi tan, tan rồi lại hợp. Ôi những mối tình dang dở, những mối tình đẹp muôn thuở! Văng vẳng bên tai điệu nhạc buồn và lời ca da diết của bài hát *Somewhere my love, Người tình thương nhớ*.

^{1,2} *Qua mấy ngõ hoa; Mừng Mán*



Nguyen - Truong *Administratiekantoor*

- Khai thuế (Inkomsten belasting) tư nhân
 - Quản lý về kế toán, tài chính và thuế vụ cho doanh thương và tư nhân.
 - Địa chỉ tin cậy, kinh nghiệm
 - Giải thích rõ ràng dễ hiểu
 - Giá đặc biệt cho đồng hương
- Particulier: belastingaangifte IB
- Ondernemers: overstapking 30%

Xin liên lạc: Trang Trương
Simon van Ooststroomhof 41
2341 KG Oegstgeest

Tel: 071-5760175

E-mail adres: truong1961@yahoo.com

Gió khuya vẫn thổi...

Hồ Thụy Mỹ Hạnh



Chị Quỳnh Thư lại bị khiển trách về cái tội đem qua đi chơi về khuya. Từ khi tôi đến ở nhờ nhà bác để đi học, tôi đã chứng kiến cảnh này nhiều lần. Những lời răn dạy của ba má dường như chị nghe ở tai này lập tức lọt ngay qua tai kia. Riết rồi tôi và cả các em của chị cũng không còn ngạc nhiên khi thấy chị bị “nhắc nhở”. Việc của chị là tìm hiểu về thời trang, chường diện sao cho xứng tầm với nhan sắc mà chị vốn có, và dĩ nhiên chị thích phô trương cái đẹp ở những nơi có nhiều đáng mày râu với những bữa tiệc hoặc những nơi vui chơi thuộc giới phong lưu. Ba má chị muốn chị học hành, đỗ đạt. Nhưng với chị đó có chăng cũng chỉ là một thứ để “trang sức” thêm cho đời chị.

Chị từng tuyên bố những gã trai đến nhà đều là vì muốn kết thân với chị, chị nói sắc đẹp là nền tảng quan trọng cho sự thành công của một phụ nữ, nó quyết định đến tám chục phần trăm khi chinh phục đối tượng, vì chị là một người đẹp nên cho mình cái quyền kiêu hãnh, nhưng rồi cũng có một chàng trai đến nhà không phải vì chị...

Nguyễn từ xa đến, tôi quen anh trong một lần tan trường xe đạp của tôi giờ chúng giữa đoạn đường về, đang loay hoay thì người lính ấy đến gỡ rối giúp tôi. Vài lần sau đó anh đón tôi ở cổng trường trước khi tôi có dịp tiếp anh tại nhà, lúc ấy tình cảm giữa tôi và anh đã chớm nở. Lần đầu tiên Nguyễn đến cũng có mặt Quỳnh Thư. Sau đó chị hỏi tôi về anh, nhưng vì ngại gia đình không hài lòng khi tôi còn đi học mà đã vướng vào chuyện yêu đương nên tôi giấu chị mối quan hệ giữa chúng tôi, tôi nói với chị đó là một người quen trong số những người tôi quen. Chị gật gù nhận xét: “Một anh chàng khá đấy, hào hoa oai phong lắm...”. Lời khen của chị làm tôi thấy vui trong lòng, vì anh không bị chị chê như tôi từng nghe chị nói về những người theo đuổi chị.

Thỉnh thoảng Nguyễn lại đến nhà thăm, lâu dần anh trở nên thân thiết với cả nhà, riêng Quỳnh Thư là một người cởi mở, giao thiệp rộng nên chị dễ dàng tạo mối thân thiện với mọi người, với Nguyễn chị còn tỏ ra quan tâm về những nhọc nhằn, gian khổ trong đời lính của anh. Từng cử chỉ, từng nụ cười dịu dàng, khi tiếp xúc với người ngoài chị duyên dáng khác hẳn với bản tính vốn có của mình. Những lúc như thế tôi ngồi im nghe hai người trò chuyện, chỉ khi nào Nguyễn pha trò thì tôi mới góp vào đó một...nụ cười. Nếu khách quan so sánh thì tôi ứng xử quá vụng về, còn chị lại khôn ngoan trong từng lời nói. (Có lần Nguyễn nói “Ở cạnh một người người hoàn hảo như thế thì em nên học hỏi...”). Tôi chỉ cười, thảo nào chị có sức thu hút nhiều người vì phong cách ấy, dù tôi biết nó hoàn toàn giả tạo, nhưng ở đời mấy ai nhận ra sự thật khi nó được che giấu bằng một sự khôn ngoan! Sự khôn ngoan cũng có lúc nhầm lẫn vì quá tự tin, một hôm Quỳnh Thư nói “Đạo này Nguyễn đến hơi nhiều, chắc muốn ghi danh vào danh sách theo đuổi chị mày đây...”. Tôi giật mình khi nghe câu nói của Quỳnh Thư, rồi nó bám chặt vào suy nghĩ khiến tôi không tập trung vào được việc gì, tôi quyết định công khai tình cảm của tôi cho chị biết để tránh những hiểu lầm không đáng có sẽ xảy ra. Tâm trạng tôi bồn chồn không yên, ngồi trong lớp học mà tư tưởng tôi bay ra ngoài cửa lớp. Tôi sẽ kể ngay cho Quỳnh Thư nghe khi về đến nhà, rằng tôi đã quen Nguyễn trong trường hợp nào và lý do tại sao tôi và Nguyễn giữ bí mật đến hôm nay. Tan trường tôi vội vã bước vừa miên man suy nghĩ những lời sẽ tỏ bày cùng chị. Khi tôi đến nhà đã thấy Quỳnh Thư còn ngồi ở phòng khách như vừa tiếp ai, chị đang chăm chú nhìn vào mảnh giấy cầm trên tay. Khi tôi bước vào chưa kịp nói gì, chị đã ngoắc tay ra hiệu cho tôi đến gần, rồi chia tờ giấy ấy đến trước mặt tôi:

-Mày xem này, Nguyễn viết đấy...

“ I love you. I will be yours forever. Will you be mine, darling?”, tôi nhận ra đúng là nét chữ của Nguyễn và hơi choáng người, không giấu được vẻ bối rối. Trong khi Quỳnh Thư mỉm cười, nét mặt hân hoan nhìn tôi, tôi có cảm giác tia nhìn ấy đọc được mọi suy nghĩ trong lòng tôi, nó sắc lạnh như một mũi dao cứa vào tim tôi đau buốt, tuy nhiên tôi cũng cố trấn tĩnh và hỏi một câu rất thừa:

-...anh ấy viết cho chị à?

Quỳnh Thư ngêng mặt lên nhìn tôi không trả lời. Tôi quay ra khép cánh cửa lại. Mọi điều sắp xếp trong đầu định nói đành nén lại, tôi đã chậm một bước trước chị rồi, thì ra những gì chị nói là có căn cứ, Nguyễn đã có tình ý với chị từ bao giờ mà tôi ngu ngơ không nhận thấy. Khu cư xá vắng thình thoảng mới có một chiếc xe vụt qua, rồi tắt cả lại chìm vào sự yên tĩnh, chỉ có tiếng mưa nhè nhẹ

ngoài hiên như vỗ về sự tê tái trong lòng, tôi thấy mắt tôi cay...

oOo

Cái gì đã khiến cho tôi không còn nhận thấy vẻ đẹp của đất trời, khi đêm rải ánh trăng vàng đầy mặt đất, khi gió vẫn ru xạc xào những ngọn thông già và nắng chiều vẫn gieo xuống mặt hồ ngàn tia lấp lánh. Tôi cố vượt qua sự đau khổ trong lòng tôi một cách khó khăn. Còn đâu niềm mơ mộng với tình yêu ban đầu tưởng rằng không thể nào tan vỡ. Thì ra anh là như vậy đó, anh đã trao cho Quỳnh Thư ngọn roi để quất vào tim tôi một vết thương ứa máu. Nội tâm tôi không còn yên ổn, nó bị xáo trộn hoàn toàn. Dù tôi cố giữ thái độ tự nhiên, giấu trong lòng nỗi buồn dày vò. Tôi muốn dừng suy nghĩ nhưng làm sao có thể. Tôi tránh gặp lại anh dù biết anh chuẩn bị chuyển đi nơi khác. Tôi hận anh, Nguyễn! Sao anh không chọn một người nào khác để nói câu anh mãi mãi là của họ? Sao anh lại dùng bước chân chị của em để chà đạp lên trái tim em?

Tình cảm và lý trí trong tôi giằng co dữ dội. Nếu trong chuyện này không phải là Quỳnh Thư, thì nhất định tôi phải tìm gặp Nguyễn để hỏi cho ra lẽ trước khi dứt khoát, nhưng ờ! Đây lại là chị họ của tôi, nếu nói ra tôi có cảm giác xấu hổ như đang tranh chấp tình yêu với chị của mình. Thôi, cứ để cho Quỳnh Thư trọn vẹn hạnh phúc nếu chị bằng lòng đón nhận, Quỳnh Thư không có lỗi bởi vì chị chưa biết chuyện Nguyễn và tôi đã trao tình cho nhau, chỉ có Nguyễn là người đáng trách. Cuối cùng tôi hiểu rằng muốn giữ tình cảm của chị em tôi đừng sút mẻ thì tôi phải im lặng, chôn vào lòng mối tình mà chỉ tôi và Nguyễn biết.

Mùa thi đã qua, tôi không có được kết quả như mong muốn, tôi không đủ bản lĩnh để vượt qua sự đau đớn trong lòng nên vấp ngã trong việc học hành. Ba mẹ gọi tôi về quê, và tôi đã rời khỏi thành phố ấy, nơi tôi gởi lại tất cả những ân tình không thể phân bày với ai, dù tâm hồn vỡ nát vì một người tôi từng yêu thương với hy vọng dài lâu...

oOo

Thời thế đổi thay! Quỳnh Thư là người biết nắm bắt cơ hội, chị hòa nhập vào cuộc sống mới một cách nhanh chóng. Khép lại thời hoa mộng phía sau, chị hăm hở bước vào cuộc sống mới bằng một cuộc hôn nhân với một cán bộ hơn chị nhiều tuổi. Chị quan niệm nếu không có tiền thì phải có quyền. Lễ cưới của chị không được đình đám vì trong thời điểm người người còn thiếu kém, chị chấp nhận như thế vì biết...thức thời. Tôi biết rằng chị đã có một cuộc sống yên ổn bên cạnh người chồng yêu chịu chị hết mực, dù chưa cho chị được những thứ vật chất như chị mong muốn.

Còn tôi? Mười mấy năm trôi qua, tóc xanh dù chưa phai, môi cười dù chưa héo nhưng tôi không có được niềm vui trọn vẹn vì trong lòng còn khắc khoải một bóng hình. Người ta nói khi muốn quên là khi lòng còn nhớ. Tôi buông thả ước mơ tôi vào gió, mặc kệ tháng ngày chất lên tuổi đời.

Tôi có dịp ghé thăm Quỳnh Thư. Tình huyết thống vẫn là sợi dây nối kết giữa chúng tôi. Chị bây giờ sống sang trọng trong ngôi nhà bề thế, dư ăn dư để. Chị khoe rằng chị gặp được nhiều “phi vụ” thuận lợi do dựa vào uy thế của chồng chị. Khi lấy ông ta chị chỉ muốn có chỗ dựa an toàn, không biết có ngày cơ hội lại đến như cá gặp nước. Chị tự hào chị được sung sướng như vậy vì nhờ biết nắm bắt thời cơ. Tôi thắc mắc bên cạnh một ông chồng không tương xứng như thế sao chị có thể trở thành một người vợ đảm đang khi trong quá khứ chị là người của những đêm vui vũ trường, những hội hè thâu đêm như ngày xưa tôi biết? Chị giải thích chị chỉ chịu “khổ” một thời gian như thế thôi, những ngày lạc hậu ấy đã qua rồi, giờ đã đổi mới, thời đại này rất phù hợp với chị, chị ăn chơi còn hơn xưa, muốn tránh tai tiếng thì chỉ cần đi xa một chút, thậm chí chị còn có nhân tình trẻ...

Tôi lại muốn biết về một điều vẫn ẩn uất trong lòng:
-Chị còn nhớ Nguyễn, thời mà em còn ở nhà của bác?

-Nhớ chứ! Anh chàng đó có nhiều điểm khó quên lắm.

-Sau khi em về quê, chị và Nguyễn thế nào?
-Anh chàng đổi đi, mà cũng đi thế là xong chứ thế nào nữa...

-Còn...lời Nguyễn tỏ tình với chị?

Quỳnh Thư phá lên cười như trước một câu chuyện vui:

-Mày muốn nói đến cái chị đưa mày đọc hồi đó à? Làm gì có tỏ tình, đó là câu do chị nhờ Nguyễn dịch....

Tôi thảng thốt:

-Trình độ của chị thừa để dịch câu đó!

-Nhưng chị phải nhờ để Nguyễn viết ra giấy chứ...(Quỳnh Thư thản nhiên)...Chị cần dùng nó để chọc ghẹo mày chơi. Lúc ấy tuổi trẻ nhiều cao vọng lại háo hăng, chị thấy tự ái khi biết Nguyễn đến nhà thường xuyên nhưng không phải vì chị...

Tôi nói một điều lẽ ra phải nói trước đây mười mấy năm:

-...nhưng lúc ấy em và Nguyễn đã yêu nhau!

Quỳnh Thư gật gù:

-Biết!...chị có lẽ mờ nhận ra điều ấy, nhưng thấy mày cứ giả vờ, giấu chị nên chị bực bèn đùa chơi. Không ngờ mày rút lui “nhường” luôn như vậy. Mà không hiểu sao hồi đó chị không thích mày quen Nguyễn. Dường như chị có cảm giác mình thất bại khi người Nguyễn chọn là...mày. Sau khi mày về quê thì Nguyễn có gởi thư cho mày nhưng chị giếm luôn vì...lỡ rồi...

Tôi sửng sốt:

-Trời ơi! Chị có biết như thế là chị rất ác không?
-...nhưng hóa ra như vậy lại tốt cho mày, nếu không thì bây giờ mày phải lặn lội đi thăm chồng ở một trại cải tạo nào đó, hoặc không thì cũng phải một mình bươn chải nuôi con, bây giờ anh ta đâu còn như xưa nữa...

-Chị thôi đi! Chắc chị còn muốn em phải cảm ơn vì chị đã làm cho em và Nguyễn xa nhau, vì chị đã làm cho bao năm qua em không thôi đau đớn vì nghĩ mình bị phản bội, để em phải trách hận một người lẽ ra phải rất được yêu thương. Trời ơi! Bây giờ thì anh ấy ở đâu chứ...

Nước mắt tôi ứa ra, còn Quỳnh Thư vẫn thản nhiên:

-Thời gian ngàn ấy năm nếu chưa chết trong cuộc chiến ấy, thì Nguyễn cũng quên hẳn mày rồi, do duyên số khiến xui cả thôi. Mày cũng nên quên đi những gì không toại nguyện, phải thức thời nắm bắt cái có thể. Hạnh phúc cho những ai biết chấp nhận những thứ dù không phù hợp với mình. Mày sẽ chết mòn nếu cứ hoài niệm về những gì đã mất, những thứ không bao giờ trở về với ta nữa...

Chị nói những lời vô cảm, vô trách nhiệm trước cuộc tình hư lờ của tôi như không phải do chính chị gây nên. Xưa kia Quỳnh Thư và tôi không cùng tính cách, bây giờ càng khác nhau về quan điểm. Đã nhiều năm mới gặp nhau, nhưng những gì tôi mới biết đã đẩy chị xa tôi quá. Nếu không vì một chút huyết thống giữa tôi và chị thì có lẽ chị là người tôi muốn tránh xa như tránh một thứ nấm độc.

Để chấm dứt câu chuyện, tôi xin phép chị về phòng nghỉ. Ngày mai tôi sẽ rời khỏi đây và không bao giờ muốn có thêm một lần quay lại. Có phải tôi là kẻ không biết thức thời như lời Quỳnh Thư nói? Một sự thức thời nếu cần phải đánh đổi cả nhân cách để nắm bắt cơ hội. Không! Tôi không thể khi lòng tôi vừa trĩu nặng một thứ tình ngỡ đã lụi tàn. Anh ở đâu giữa thênh thang trần gian này. Có bao giờ ta tình cờ ngang qua nhau mà không biết. Anh ở đâu? Mỗi tình đầu của em! Anh có biết gió khuya vẫn thổi vào những góc khuất tiềm thức em ngàn đêm thao thức, để những nỗi niềm khắc khoải từ đây sẽ không còn bình yên nữa...

Lời chào đầu năm

Một lời chào mong một ngày may mắn

Một lời nhắn nhủ mong bạn thành công

Một lời chúc mong bạn ấm lòng

Một nụ cười để vượt qua tất cả

Một ý chí để đập tan vất vả, lo âu

Một năm mới tràn đầy niềm vui và hạnh phúc.



NGƯỜI ĐÀN BÀ ÔM BÓ HOA TRONG NGÀY TẾT

Song Thao



Bà Nhân ngồi trong phòng khách để chừng cũng đã hơn một tiếng đồng hồ. Con nhỏ sao hôm nay tới chậm thế. Lại bận rộn tết nhất ở nhà chắc. Ờ, lẽ ra tuần trước nó phải nói với bà là hôm nay không đến chứ. Con nít gặp ngày tết mừng như lân gặp pháo ấy chứ. Thằng Thắng, thằng Thịnh hồi bằng tuổi con nhỏ này mỗi lần tết đến lảng xãng phải biết. Đòi đủ thứ: quần áo mới này, tiền lì xì này, tiền mua pháo này, dẫn đi chơi sở thú này, đi coi xiếc này...Chỉ thiếu điều đòi mang ông trăng xuống chơi thôi. Trẻ con ấy mà. Có bao giờ biết thế nào là đủ đâu.

Mi mắt bà Nhân sụp xuống mệt mỏi. Phải ráng chờ con nhỏ ít phút nữa vậy. Tuần trước nó không nói với bà là tuần này không đến được thì chắc nó sẽ đến. Con nhỏ này được cái rất trọng giờ giấc. Chẳng có tuần nào để cho bà phải chờ lâu cả. Vậy mà hôm nay sao vẫn chưa thấy mặt nó. Tết mà! Bà khẽ mỉm cười nghĩ đến ngày tết hôm nay.

Đêm qua bà thao thức ngủ không được. Lúc hai chiếc kim đồng hồ dạ quang chụm lại báo giờ giao thừa bà đã nấc lên úp mặt xuống gối cho khỏi gây tiếng động thức tỉnh bà Marie ở giường bên cạnh. Lẽ ra giờ giao thừa bà phải thấp nén nhang cúng vái bố mẹ, chồng con, những người đã từng chia xẻ với bà cả một quãng đời an bình xưa cũ. Nhưng bà không muốn cái bà Marie khó chịu để ghét chu chéo chì chiết nên bà đành phải nằm khóc thầm. Những giọt nước mắt trào ra thấm xuống gối có mời gọi được những người đã khuất tề tựu bên chiếc giường cô đơn của bà không? Bà nhớ lúc đó bà có liếc mắt nhìn lên những tấm hình bày một hàng dọc trên chiếc bàn nhỏ cạnh giường ngủ. Ánh sáng từ những ngọn đèn đường rọi vào hắt hiu chập chờn trên những khuôn mặt thân yêu. Nét mặt cương nghị nhưng khoan hòa của ông Nhân, đôi mắt nghịch ngợm thông minh của thằng Thắng, cái miệng nhỏ nhắn môi dưới đưa ra như lúc nào cũng hờn dỗi của thằng Thịnh.

Mới đó mà tất cả đã bỏ bà nằm trơ trọi một mình trong cái Viện Dưỡng Lão buồn thảm này. Ngày thằng Thắng xách ba lô tới đơn vị mới ở tuốt tận ngoài Quảng Trị sau hai tuần nghỉ phép ra trường

Thủ Đức bà đã cầm tay nó bảo nhớ về thăm mẹ luôn nghe. Dặn là dặn vậy thôi chứ bà cũng biết đời lính, đường xa cách trở mỗi lần về là một lần khó. Vậy mà chưa đầy một tháng người ta đã chờ nó về. Chiếc quan tài phủ quốc kỳ chưa lọt qua cổng nhà bà đã bỏ nhào bất tỉnh ngay giữa sân. Cái xác chết trẻ của thằng Thắng chẳng ngăn được bước tiến của giặc. Mảnh đất của biết bao nhiêu người đổ mồ hôi, tưới máu đào lên để giữ gìn cứ co cụm dần như một miếng da bò hơ trên lửa nóng. Chỉ trong ít ngày ngắn ngủi mà thành quách tan hoang, đất nước ngã chết một cách tức tưởi. Thằng Thịnh ôm chiếc túi vải lên đường đi học tập. Nghĩ là chỉ đi mười ngày mà ở tới năm năm cho tới khi thân tàn ma dại nằm xuống tuốt tận ngoài núi rừng miền Bắc. Bà chẳng một lần được nhìn thấy mộ thằng con út.

Hai đứa con trai, một đứa chết dưới bom đạn trong thời chiến, một đứa chết giữa thù hằn trong thời bình. Còn lại hai vợ chồng già trốn chạy quá khứ dạt nhau vượt biên. Tưởng thoát được sang tới bên đây là yên ấm, ai ngờ chỉ được vài năm ông Nhân đang uống rượu nói nói cười cười bỗng gục xuống chết trước những cặp mắt thất thần của bạn bè.

Ba bức hình của ba người đã khuất nằm hàng ngang trên chiếc bàn nhỏ chẳng ra một cái bàn thờ. Ngày đầu tiên vào Viện Dưỡng Lão bà Nhân cũng có mang theo bó nhang định hương khói cho người chết khỏi lạnh lẽo. Bà bày mấy tấm hình lên, đốt một que nhang thỉnh linh về là đã gặp ngay rắc rối. Mùi nhang vừa tỏa ra thì bà Marie ở chung phòng với bà tai thì điếc mà sao mũi lại thính đến thế. Bà ta ôm mặt nhảy mũi liên tiếp. Đôi mắt long sòng sọc nhìn qua chiếc bàn thờ giản dị đến tội nghiệp của bà Nhân làm hiệu cho chiếc miệng xuệch xoạc la hét âm ỉ kéo theo đôi tay run rẩy ấn vào nút chuông điện tưởng chừng như chiếc nút nhỏ bé có thể chìm lìm vào trong tường như không. Bà y tá Jeanne phốp pháp trực phòng bữa đó vừa lạch bạch chạy vào thì bà Marie một tay bịt mũi một tay nhíp nhíp chỉ vào cây nhang đang hừng hờ nhả khói nghiêng ngả. Bà Jeanne ôm vai bà Marie vỗ về nhỏ nhẹ như đang dỗ một đứa trẻ. Đợi tới khi bà ta bình tĩnh lại ngồi xuống giường, bà Jeanne mới qua phía bà Nhân nói huyền thuyên một hồi. Bà Nhân hồi nhỏ có học võ vẽ ít tiếng Pháp nhưng cái tiếng Pháp thiệt nơi đây với cái tiếng Pháp trong sách vở còn rơi rớt lại trong đầu bà như chẳng ăn nhập gì với nhau. Bà Jeanne nói thì nhiều nhưng những gì bà Nhân cảm được chẳng có bao nhiêu. Bà Nhân lờ mờ hiểu được là bà Jeanne nói lời hơn thiệt để bảo bà dẹp bỏ cây nhang đi. Bà Jeanne vỗ vai bà Nhân, cười cười nhìn vào mắt bà rồi chậm rãi rút cây nhang đi vô phòng tắm đập tắt bằng nước trước khi bỏ vào giỏ rác. Vẫn với cử chỉ nhẹ nhàng thận trọng, bà cười với bà Nhân trong khi tay thu dọn đôi chân đèn cây và chiếc lư hương nhỏ bằng đồng cất vào trong tủ riêng của bà Nhân. Bà Nhân ngồi bất động nhìn chiếc bàn thờ trống trải không cảm được nước mắt. Sợi dây vô hình nối kết bà với chồng con bỗng rời ra như một sợi bún nát nhoe trong nước. Bà cảm thấy cô đơn

hơn bao giờ hết. Bà Jeanne thổ thổ lên lưng bà vài cái rồi nhẹ nhàng đi ra.

Ngày hôm qua bà Nhân rất hài lòng khi qua mặt được bà Marie. Bà sửa soạn đón chồng con về ăn tết mà bà Marie chẳng hay biết gì cả. Dưới nhà có một cửa tiệm nhỏ bán ít đồ dùng vặt cộng thêm ít trái cây và vài bó hoa. Bà Nhân mua một bó hoa và ít trái cây mang lên phòng. Bà cắm hoa vào một chiếc ly thủy tinh đặt ngay trước những tấm hình chồng con. Bà lấy một chiếc đĩa đẹp nhất bày mấy trái táo đỏ, chùm nhỏ xanh và vài trái đào mơn mớn nhưng tơi. Cũng là một đĩa quả cúng tạm tạm được.

Bà Marie thấy chuyện lạ chong mắt ngó qua miệng không ngừng nuốt nước miếng. Bà Nhân tương kế tựu kế lựa một chùm nhỏ nhỏ, một trái táo và một trái đào còn lại trong bao đưa cho bà Marie. Bà già háu ăn vội lấy miệng lia lia nói Merci! Merci!. Bà Nhân nhòe miệng cười tươi kéo theo cái miệng móm mém của bà Marie cũng cười tươi không kém. Làm như bà bày trái cây để ăn chứ không phải để cúng. Bà chắc lười. Thiện tâm nằm sâu trong lòng bà Marie nào biết được.

Sáng nay bà Nhân xuống nhà sớm mua một bó hoa đầy màu sắc xoắn xít tươi vui. Để cho con nhỏ. Lẽ ra phải cho nó hộp bánh hộp kẹo gì mới đúng nhưng cả cái cửa tiệm trong Viện Dưỡng Lão chỉ toàn bánh kẹo để trong gói nhỏ xíu. Chẳng có một hộp bánh kẹo nào cho ra hồn để tặng con nhỏ vào một ngày trọng đại như ngày hôm nay. Bà đành phải mua bó hoa. Chắc con nhỏ cũng thích hoa chứ.

Bà ngồi ôm bó hoa trên người chờ con nhỏ. Nước đọng trong những cành hoa thấm ướt tờ giấy gói in hình sắc sỡ để lại một vệt đậm màu trên vạt áo nâu non có điểm những bông hoa màu hồng nhỏ xíu của bà. Sáng nay bà đã định mặc chiếc áo dài để cho con nhỏ sống ở xứ người thấy vẻ trang trọng thiêng liêng của ngày tết. Nhưng nghĩ đi nghĩ lại bà bỏ ý định đó. Chiếc áo dài lạ mắt chắc chắn sẽ kéo cả Viện tới coi bà như coi một người từ hỏa tinh xuống. Rồi thấy sự lạ người ta sẽ xúm xít lại hỏi han. Chứ nghĩa đâu mà giải thích. Có miệng cũng như câm. Có tai cũng như điếc. Người ta xếp bà vào ở chung với bà Marie điếc thậm điếc tẹt kể cũng đúng. Chẳng ai phải nói với ai. Sáng dậy bonjour một cái, tối đi ngủ bonne nuit một cái là xong. Chào nhau mà hò hét như hô khẩu hiệu.

Trong Viện ai cũng biết bà lạc lõng cô đơn cho nên mọi người đều chào đón tươi cười với bà. Những nụ cười thật đáng quý nhưng không đủ. Bà Jeanne cũng biết vậy nên luôn luôn đỡ dành bà là khi nào có một bà cùng xứ sở với bà nhập Viện thì họ sẽ xếp cho hai bà ở chung một phòng. Lúc ấy tha hồ mà trò chuyện. Bà Nhân mong chờ từng ngày nhưng chẳng thấy tấm hơi niềm vui của bà đâu. Bà ứa nước mắt khi nghĩ có lẽ bà là người di tản duy nhất bị bỏ cô đơn trong Viện Dưỡng Lão.

Một buổi sáng bà Jeanne hót hơ hót hải tới báo cho bà một tin vui. Trong đám học sinh thiện nguyện tới Viện thăm viếng trò chuyện với các bà năm nay có một con nhỏ Việt Nam. Mỗi chủ nhật con nhỏ sẽ tới chơi nói chuyện với bà vài tiếng đồng hồ. Từng sờ thịt, từng mạch máu trong người bà Nhân căng phồng lên. Cuối cùng trời đất cũng mang lại cho bà được một người đồng hương.

*

**

Con nhỏ lách người qua chiếc cổng sắt lớn già nua cũ kỹ như những bà già trong Viện. Đôi mắt bà Nhân vừa bắt được hình dáng con nhỏ mảnh mai dưới trời tuyết thì chiếc miệng của bà đã khó khăn vẽ ra một nụ cười thiếu trước hụt sau. Mẹ mày! Để bà chờ bắt mệt. Bà khế mắng yêu. Con nhỏ co mình trong chiếc áo choàng sậm màu, chiếc túi đeo lưng được vắt hững hờ trên một bên vai, đang thận trọng tiến từng bước trên đường ngập tuyết trơn láng. Trông dễ ghét quá đi. Bà Nhân khế làm bầm trong miệng, đôi mắt như muốn nuốt chửng con nhỏ.

Con nhỏ thực ra cũng có tên. Một cái tên tây. Bà Nhân cố nhồi nhét cái tên này vào trong đầu mà cứ trật vuột hoài. Tên với tuổi chi mà khó khăn quá. Cũng chẳng trách được nó. Nó sanh đẻ ở bên này thì mang tên tây cũng là chuyện thường. Chỉ tại cái đầu của bà chui ra khỏi bụng mẹ ở tuốt tận một làng quê nghèo khổ nắng chang chang quanh năm suốt tháng lại bị cuộc đời vứt lăn ra ở một Viện Dưỡng Lão tuyết ngập trắng xóa như thế này nên không kham nổi cái tên con nhỏ. Đành cứ vắng mặt nó thì gọi là con nhỏ, có nó trước mặt thì kêu bằng cháu. Vậy mà hóa ra thân mật.

Cánh cửa kính cổng kèn nặng nề vừa được đẩy ra xua một luồng khí lạnh kéo ập vào chỗ bà Nhân ngồi. Bà khế rùng mình ớn lạnh. Con nhỏ lách người vào thấy bà ngồi đó bèn nhòe miệng cười chào:

- Hi, bà!

- Hai với ba cái gì. Bà dặn cháu hoài là gặp người lớn phải chào hỏi cho đàng hoàng, cháu không nhớ sao?

Con nhỏ rụt cổ, le lưỡi, nhún người mấy cái rồi làm bộ vòng hai tay trước ngực, cúi đầu xuống một cách trịnh trọng quá đáng, chậm rãi nói như một diễn viên ngoại quốc nói tiếng Việt trên sân khấu:

- Thưa bà, hôm nay bà có mạnh giỏi không?

Nói xong nó lấy tay bịt miệng cười khúc khích làm bà Nhân không nhịn được phải cười theo. Nó mon men lại gần bà, xoa xoa chiếc lưng cong của bà hỏi:

- Hôm nay bà đợi cháu chắc dài lắm nhỉ? Bà có biết cái gì xảy ra cho cháu không?

Thứ tiếng Việt kiểu tây của con nhỏ lúc đầu làm cho bà Nhân khó chịu bắt nó sửa đi sửa lại cho đúng. Mấy lần đầu con nhỏ chịu khó làm theo nhưng nói câu nào cũng bị bà Nhân bắt nói lại, nó nổi lì nhất định ngồi không nói gì nữa. Bà Nhân thấy tình thế bất lợi vì bà là người cần nói hơn nó nên bà nhượng

bộ để mặc cho con nhỏ muốn nói gì thì nói miễn là bà hiểu được thì thôi. Nhiều lúc nghĩ đi nghĩ lại bà thấy mình khe khắt một cách vô lý. Con nhỏ sanh đẻ ở bên này nói tiếng Việt được như vậy là quý rồi. Nhiều đứa có nói được một chữ nào đâu.

Bà già lả trả lời con nhỏ:

- Ờ, hôm nay cháu tới trễ làm bà đợi khá lâu nhưng bà biết tại sao rồi.

- Tại sao vậy?

- Vì hôm nay là ngày tết chắc cháu còn bận ăn tết ở nhà với bố mẹ cháu chứ gì. Bà còn tưởng cháu không tới nữa ấy chứ!

Con nhỏ lắc đầu quầy quậy:

- Không phải như vậy đâu. Nhà cháu có ăn uống gì đâu. Cháu lấy phải một chiếc xe buýt bị hư phải xuống đường đứng chờ chiếc khác đi tới. Bà biết không, buýt ngày chủ nhật nó thừa thớt lắm. Cháu đợi dài thiệt dài mới có chiếc khác nó đi tới nên cháu tới trễ.

Bà Nhân nắm tay con nhỏ suyt soa:

- Tội cháu quá! Trời lạnh như thế này mà phải đứng đợi lâu giữa đường như vậy. Lần sau cháu phải tìm một chỗ nào vào đứng chờ ầm kẻo bị cảm thì khổ. Mà bà hỏi cháu hôm nay nhà cháu ăn tết có vui không?

Con nhỏ giương cặp mắt đen láy lên ngơ ngác nói:

- Có gì vui đâu!

Bà Nhân sững người trước câu trả lời của con nhỏ. Thật khác xa với những gì bà trông đợi. Coi bộ con nhỏ chẳng bận mà gì với ngày tết cổ truyền của dân tộc. Mỗi năm mới có một lần tết mà nó chẳng coi ra gì cả. Hay là nó không hiểu câu hỏi của bà. Dù gì đi nữa thì nhà nó cũng phải ăn tết chứ. Bà nhắc nhở nó mà như nhai lại những cái tết trong đời bà:

- Thì tết mỗi năm mới có một lần phải vui chứ. Cả nhà quây quần rước ông bà ông vải về ăn tết này, cha mẹ con cái mừng tuổi nhau này, bố mẹ lì xì cho con cái này, mọi người rượu chè ăn uống vui vẻ này, xúm nhau vào đánh bài đầu năm lấy hên này... Vui quá đi chứ phải không cháu?

Tiếng bà Nhân vỡ vụn rạn nứt. Bà nói một mạch không ngưng nghỉ như sợ những ý nghĩ vọng tưởng từ những cái tết xa xưa phút chốc có thể quày quả bỏ đi. Những hình ảnh nhộn nhịp của nhiều cái tết trong đời ồn ào dấp dít nhau về làm những giọt nước mắt tủi phận của bà Nhân hối hả tươm ra. Giờ này chỉ còn mỗi mình bà đeo lầy cuộc sống nghiệt ngã chán chường. Nào chồng, nào con, mới đó mà biệt tăm chẳng còn một ai. Mỗi người đi mỗi ngã, mỗi người chết mỗi cách. Những giọt nước mắt tiếp nối nhau chảy xuống thấm ướt đôi má nhăn nheo cằn cõi. Giọt nào cho chồng, giọt nào cho con, giọt nào cho thân phận lẻ loi nhọc nhằn.

Con nhỏ sững sờ trước khuôn mặt bất động lạnh tanh của bà Nhân. Nó chẳng hiểu chuyện gì xảy ra làm bà Nhân bỗng thay đổi như vậy. Nó chẳng biết

bà Nhân vừa làm nhằm nói những gì. Nhà nó có gì vui vẻ như bà Nhân nghĩ đâu. Nó lắp bắp nói:

- Cháu đâu có biết bà nói gì đâu. Nhà cháu cũng vậy vậy thôi. Mà sao bà giống bà cháu quá. Nói lung tung một hồi rồi khóc. Thôi đi bà!

Nó mở túi đeo vai lấy khăn giấy đưa cho bà Nhân lau mắt. Bà Nhân vừa chậm những giọt nước mắt nóng hổi vừa hỏi:

- Cháu cũng có bà sao?

- Hồi xưa cháu có bà nhưng ngưng rồi.

Bà Nhân nheo mắt nhìn con nhỏ lắc đầu nói:

- Cháu nói sao bà không hiểu.

- Thì cháu có bà nhưng hết có bà rồi.

Bà Nhân gượng gạo cười:

- Cháu muốn nói bà cháu mất rồi phải không?

- Mất là sao?

- Là chết đó.

Con nhỏ gật gật đầu thú vị như vừa tìm ra một món đồ chơi thất lạc từ lâu:

- Đúng rồi! Chết. Bà cháu chết từ ngày xưa lận. Bà cháu dạy cháu nói tiếng Việt Nam. Rồi bà cháu chết làm cháu quên mất nhiều chữ lắm.

- Thế bố mẹ cháu không nói tiếng Việt với cháu sao?

- Bố mẹ cháu thừa thớt ở nhà lắm. Lúc nào cũng ở chỗ đặt xường may. Cháu với chị cháu nói tiếng tây với nhau không à. Tối họ về thì cháu đi ngủ rồi. Cuối tuần cũng vậy. Họ không có ở nhà.

- Hôm nay bố mẹ cháu cũng không có ở nhà à?

- Không.

- Vậy thì nhà cháu đâu có tết nhất gì!

Bà Nhân chép miệng thờ dãi. Thời buổi lạ lùng thật. Tết nhất chẳng màng tới mâm cơm cúng tổ tiên cùng những người khuất mặt khuất mày thì còn ra sao nữa. Phần bà đã đi một lễ. Ăn nhờ ở đậu lại chung chạ với những người chẳng cùng nòi giống thì đành chịu thôi. Còn đằng này nhà cửa biệt lập chẳng ai dòm ngó mà cũng chẳng nhớ cúng quảy ông bà ông vải. Lâu ngày chày tháng trẻ nhỏ còn biết gì tới lễ nghi phong tục nữa. Bà nhìn con nhỏ bằng ánh mắt thương hại. Cháu chỉ có cái hình hài Việt Nam thôi sao? Bà run run đặt tay lên vai con nhỏ lo lắng hỏi:

- Hồi bà cháu còn sống chắc nhà cháu cũng có ăn tết chứ?

Con nhỏ thả cặp mắt xa vắng như cổ trở về với quãng thời gian mù mịt sương khói của thời có bà có cháu. Cặp môi non hồng chúm chím uốn qua uốn lại đào sâu trí nhớ tưởng đã biệt biệt xa cách. Giọng con nhỏ ngập ngừng:

- Có thể như vậy. Cháu nhớ bà cháu có làm cái bánh gì vuông vuông đó.

Mắt bà Nhân như ngọn đèn vừa được thắp sáng. Bà lụm chụp vội vàng nói như sợ có ai tranh nói mất:

- Bánh chưng đó cháu. Ngày tết là phải có bánh chưng mới ra tết.

Vùng ký ức của con nhỏ bỗng thênh thang mở ra như một chiếc bánh chưng được bóc lá. Những ngày tháng mượt mà như mặt bánh bóng nhẫy xanh lừng làm con nhỏ nói tíu tít:

- Bà cháu còn mua trái cây về đổ vào đường làm tan thành nước.

Bà Nhân lụp chụp nói nước miếng như muốn trào ra khỏi miệng:

- Mút đầy cháu. Thơm ngon phải biết!

- Bà cháu làm nhiều thứ thịt lắm. Có lúc gói tròn như cái ống. Có lúc bỏ vào nồi nấu lâu lắm.

Bà Nhân chồm người tới trước, mắt ngời sáng:

- Giò chả, cỗ bàn đó. Tết là phải vậy!

Con nhỏ lim dim đôi mắt cố gắng lôi ra cả mảng quá khứ xa xăm:

- Bà cháu bày bàn thờ có nhiều hình lắm, có các thứ thịt bà cháu nấu, có đèn nến sáng lắm, có cây đu đủ đốt ra khói có mùi kỳ lắm, có nhiều trái cây đẹp lắm...

Bà Nhân nhắm nghiền đôi mắt thèm khát lắng nghe tiếng con nhỏ văng vẳng bên tai. Bà như thấy hiện hiện trước mặt khung cảnh nhộn nhịp huy hoàng của một ngày tết. Khuôn mặt bà đờ đẫn xa vắng. Những cái tết rực rỡ xum xuê kéo nhau trở về ẩn núp dưới mái tóc mỏng manh bạc trắng như cước. Chiếc miệng khô cằn nếm đủ mùi cay đắng khẽ nhếch lên khó khăn làm thành một nụ cười vụng dại. Tết. Những ngày hoa đăng có chồng, có con, có tiếng pháo, có mùi nhang, có lung linh ánh nến, có đờn dập trống lân, có những câu chúc làm ấm lòng nhau, có những lời chào bên mâm cỗ đầy. Những ngày vàng son đó đã biến biệt mất hút bỏ lại bà ngồi trơ khấc với đũa con gái Việt lạc lõng trên đất nước người trong một ngày tết tuyết phủ ngập trời ngập đất. Từ đôi mắt nhắm nghiền những giọt nước mắt nóng hổi lăn mình xuống đôi má hóp hép cần cỗi.

Con nhỏ ngờ ngẩn nhìn nét buồn trên mặt bà Nhân khẽ trách yêu:

- Đấy, bà lại khóc nữa rồi. Sao bà giống bà cháu quá. Lúc nào cũng khóc được.

Bà Nhân mở mắt ra. Bốn hàng lông mi thưa thớt nhạt nhòa nước mắt. Bà đưa tay lên quệt ngang mặt cố lấy giọng bình tĩnh hỏi:

- Bà cháu cũng hay khóc lắm sao?

- Khóc hoài bà ơi. Ăn cơm cũng khóc. Ngồi xem ti vi cũng khóc. Đọc thư cũng khóc. Thư của các cậu các dì ở Việt Nam đó. Bà cháu buồn quá rồi chết luôn.

Bà Nhân ái ngại nhìn con nhỏ:

- Buồn quá mà chết được hả cháu?

- Bố mẹ cháu bảo như thế.

Bà Nhân nắm tay con nhỏ nói như người mơ ngủ:

- Có ai buồn bằng bà đâu mà sao bà vẫn chưa chết được.

Con nhỏ quàng tay lên vai bà Nhân. Đôi vai xương xẩu nhô lên như đôi cánh chim đang bần bật rung lên cùng với tiếng thút thít cổ nuốt sâu vào trong lòng. Sao tôi không chết đi cho rồi? Tiếng bà Nhân nghẹn ngào chìm đắm trong vũng nước mắt đang ứa ra như nước vỡ bờ. Mấy bà già quanh quần gần hai bà cháu nhìn sững sờ không chớp mắt. Như thể họ đang say sưa coi một trò lạ hiếm khi xảy ra trong cuộc sống lê thê nhàm chán của những tháng ngày già nua dài dằng dặc. Con nhỏ vừa ngượng ngùng mắc cỡ vừa bối rối trước một tình huống bất trắc làm nó không biết phải xoay trở ra sao. Nó bắt thần lớn tiếng trấn áp:

- Bà khóc hoài như vậy lần sau cháu sẽ không đến với bà nữa đâu. Kỳ cục quá đi!

Bà Nhân sợ hãi lắp bắp năn nỉ bằng cái miệng xô lệch méo mó:

- Bà xin cháu...Bà không khóc nữa đâu...Tuần sau cháu tới với bà nghe...Tội nghiệp bà mà...

Con nhỏ vỗ về bà như vỗ về một đứa trẻ biết lỗi làm của mình:

- Bà bằng lòng không khóc thì cháu sẽ đến chơi với bà nhiều nữa.

Bà Nhân khó khăn kìm hãm những tiếng nức nở còn rơi rớt lại. Bà nói với con nhỏ mà như nói với riêng mình:

- Bà không khóc nữa đâu. Ngày tết ai mà khóc.

Những giọt nước mắt vẫn còn ứa ra từ đôi mắt nhăn nheo như hai trái táo tàu bị bỏ mốc lâu ngày. Con nhỏ ngồi yên lặng nhìn khuôn mặt héo hon của bà Nhân như nhìn một bức tượng buồn phiền. Nó khẽ nắm bàn tay gầy guộc khô đét của bà Nhân:

- Đã đúng giờ cháu phải đi về rồi bà. Cháu đưa bà lên phòng xong rồi cháu về nghe.

Bà Nhân nắm chặt lấy tay con nhỏ giọng hoảng hốt:

- Tới giờ cháu về rồi sao? Bà lại bơ vơ suốt tuần nữa rồi!

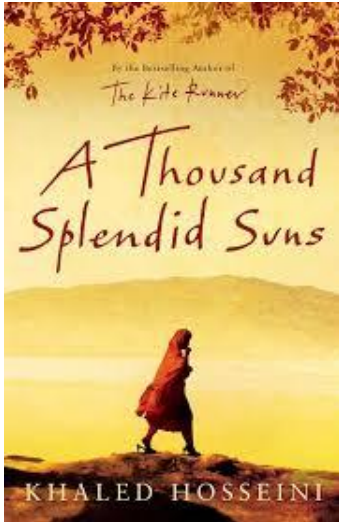
Bà Nhân giật mình đảo mắt nhìn quanh. Bó hoa đã bị bỏ sang bên cạnh bà từ hồi nào bà chẳng nhớ. Có lẽ từ lúc bà vật vờ khóc lóc. Bà nhào người qua ôm bó hoa trao cho con nhỏ:

- Bà tặng cháu bó hoa để cháu nhớ hôm nay là ngày tết của bà cháu mình.

Con nhỏ nói không khách sáo:

- Cháu cảm ơn bà. Cháu về nghe! Tuần sau cháu lại tới. Bà không được khóc nữa nghe! Bà thử cười lên coi nào.

Mặt bà Nhân hiện lên một nụ cười ngu ngơ. Con nhỏ vỗ tay cười lại. Một tay cầm bó hoa, một tay xách chiếc túi lên vai, con nhỏ quay người bước ra khỏi cửa. Bà Nhân nhìn theo dáng đi nhanh nhẹn của con nhỏ tay vung vẩy bó hoa cầm ngược một cách cầu thả như muốn quét trên mặt tuyết. Bà không biết là nụ cười vô tri mà bà cố giữ cho con nhỏ vui lòng làm mặt bà méo mó tội nghiệp.



Ngàn ánh dương rực rỡ

**Khaled
Hosseini**

Trúc Hà dịch

Chương 12

Năm đó, 1974, tháng Ramadan rơi vào mùa thu. Lần đầu tiên trong đời, Mariam được chứng kiến hình ảnh trăng khuyết đã biến đổi như thế nào cả một thành phố, cũng như thay đổi nhịp sống và tâm trạng con người nơi đó. Nàng thấy Kabul bị bao trùm bởi một sự yên lặng chán chường. Giao thông trở nên uể oải, thưa thớt, thậm chí lặng im như tờ. Các cửa hàng trống rỗng chẳng còn khách. Tiệm ăn tắt đèn, đóng cửa. Ngoài đường không còn thấy người hút thuốc, cũng chẳng thấy những tách trà bốc khói bên khung cửa sổ. Rồi đến khi mặt trời lặn về tây và pháo bắn lên từ núi Shir Darwaza, thì đó là lúc cả thành phố được phép ăn, cả Mariam nữa, chỉ bánh mì với một trái chà là. Lần đầu tiên trong cuộc đời, cô gái mười lăm tuổi vui mừng được tham dự vào một kinh nghiệm tập thể.

Rasheed không nhin ăn, trừ một vài ngày ít ỏi. Những hôm đó, anh ta về nhà với bộ mặt khó chịu. Cái đói khiến anh ta cộc, cáu kỉnh và thiếu kiên nhẫn. Một buổi tối, Mariam dọn ăn trễ mấy phút, thế là anh ta bắt đầu ăn bánh mì với củ cải đỏ. Đến khi Mariam dọn cơm với món thịt cừu nấu với đậu bắp, anh ta không thèm đụng tới. Anh chẳng nói gì, chỉ tiếp tục nhai bánh mì, hai bên thái dương phập phồng, mạch máu trên trán căng đầy, giận giữ. Anh vẫn tiếp tục nhai, mắt nhìn trừng về phía trước, và khi Mariam trò chuyện thì anh nhìn mà chẳng thấy nàng và tiếp tục bỏ miếng bánh mì vô miệng.

Khi tháng Ramadan kết thúc, Mariam cảm thấy nhẹ nhõm.

Hồi ở nhà, vào ngày đầu của ba ngày lễ Eid-ul-Fitr ăn mừng kết thúc tháng Ramadan, lúc nào ông Jalil cũng đến thăm hai má con nàng. Ông mặc đồ vét, đeo cà vạt và mang theo quà. Có một năm, ông tặng nàng chiếc khăn choàng bằng len. Ba người sẽ ngồi uống trà cho đến khi ông xin phép ra về.

“Về để dự lễ ăn mừng với gia đình thực sự của ông ta đó,” má nàng sẽ nói, lúc ông băng qua suối và quay lại vậy.

Ông giáo già Mullah Faizullah cũng có đến, mang cho Mariam kẹo sô-cô-la gói trong giấy bạc, một giỏ đầy trứng luộc nhuộm màu và cả bánh. Sau khi ông ra về, Mariam sẽ trèo lên cây liễu cùng với tất cả quà của nàng. Ngồi vắt vẻo trên cành cây cao, nàng sẽ ăn sô-cô-la và thả giấy xuống đất cho tới khi quanh thân cây đầy những miếng giấy bạc nằm rải rác như những bông hoa bạc. Hết sô-cô-la rồi, nàng sẽ ăn tới bánh, rồi sau đó lấy viết chì vẽ mặt mấy cái trứng. Tuy nhiên việc này không làm nàng thích thú lắm.

Mariam sợ ba ngày lễ ăn mừng Eid này lắm, cái khoảng thời gian người ta ăn diện đẹp nhất để thăm viếng và đón tiếp nhau. Nàng tưởng tượng cả thành phố Herat tràn ngập không khí vui tươi, hạnh phúc và mọi người đối xử với nhau đầy tình thân và thiện chí. Tựa như một tấm vải liệm, một nỗi cô đơn buồn bã sẽ phủ xuống người nàng để chỉ được mở ra khi lễ Eid đã qua đi.

Năm nay, lần đầu tiên Mariam được chứng kiến tận mắt lễ Eid như trong trí tưởng tượng của nàng hồi còn bé.

Nàng và Rasheed đi ra đường. Mariam chưa bao giờ đi trong một khung cảnh sống động như vậy. Không màng thời tiết lạnh, các gia đình kéo nhau đi thăm thân nhân, làm nhộn nhịp cả thành phố. Trên con đường nhà nàng, Mariam trông thấy bà Fariba đi với cậu con trai tên Noor diện bộ đồ vét. Bà Fariba choàng chiếc khăn màu trắng đi bên cạnh một người đàn ông nhỏ thó, đeo kính, có vẻ rụt rè. Cậu con trai lớn cũng có mặt - chẳng hiểu sao Mariam lại nhớ được là lần đầu ngoài lò nướng tập thể, bà Fariba nói cậu ta tên là Ahmad. Cậu này có cặp mắt sâu và rộng, và gương mặt suy tư trang trọng hơn người em trai, một gương mặt khiến người ta nghĩ đó là một người trưởng thành sớm, khác với người em có vẻ trẻ con hơn. Nơi cổ, Ahmad đeo một mặt dây chuyền hình Allah lấp lánh.

Có lẽ bà Fariba nhận ra nàng, dù nàng đội khăn trùm đầu kín mít và đi bên cạnh Rasheed. Bà đưa tay vẫy và lớn tiếng chào, “Eid mubarak!” (Chúc mừng!)

Từ trong khăn trùm đầu, Mariam gật đầu thật khẽ.

“Uả em biết bà đó sao, vợ ông thầy giáo?” Rasheed nói.

Mariam nói nàng không biết.

“Tốt nhất em tránh xa đi. Cái bà đó tò mò và nhiều chuyện lắm. Còn người chồng thì cứ tưởng ta đây có học và trí thức lắm. Nhưng anh ta chỉ là con chuột nhắt ngoan ngoãn. Coi kìa, trông anh ta giống chuột không chứ?”

Hai người đi đến khu Shar-e-Nau, ở đó trẻ con mặc áo mới và áo khoác đính cườm màu rực rỡ đùa

giòn và so quà với nhau. Phụ nữ bụng những mâm kẹo mút. Mariam nhìn thấy những chiếc lồng đèn hội treo trước cửa tiệm, nàng nghe tiếng nhạc âm ỉ phát ra từ loa phóng thanh. Nhiều người lạ chúc mừng nàng khi họ đi ngang qua.

Đêm đó hai người đi đến khu Chaman; đứng sau lưng Rasheed, Mariam theo dõi pháo bông thấp sáng bầu trời bằng những tia màu lục, hồng, vàng. Nàng nhớ những lần ngồi với ông giáo Mullah Faizullah ở căn chòi để xem pháo bông nổ trên bầu trời Herat ở phía xa xa, tỏa ra muôn màu phản chiếu trong đôi mắt đục và hiền từ của thầy giáo nàng. Nhưng nàng nhớ nhất là bà Nana. Nàng ước gì má nàng còn sống để chứng kiến cảnh này, để nhìn thấy nàng và cuộc sống của nàng bây giờ. Để má nàng cuối cùng sẽ thấy là hạnh phúc và cái đẹp không phải là những điều không thể đạt được. Ngay cả đối với những người như họ.

Trong những ngày lễ Eid, họ có khách đến chơi. Toàn khách đàn ông, bạn của Rasheed. Mỗi lần nghe tiếng gõ cửa, Mariam biết nàng phải đi lên lầu, vô phòng, đóng cửa lại. Nàng ở đó trong khi dưới nhà đám đàn ông nhấm nháp trà, hút thuốc và tán dóc. Rasheed dặn nàng không được xuống nhà cho tới khi khách ra về.

Mariam cũng chẳng cần. Sự thật, nàng còn thấy hãnh diện. Như thế có nghĩa là đối với Rasheed những gì riêng tư của hai người là thánh thiện. Danh dự và sự kiêu hãnh của nàng đáng được gìn giữ. Nàng cảm thấy mình có giá và được quý trọng vì được anh bảo vệ.

Vào ngày thứ ba cũng là ngày cuối của lễ Eid, Rasheed đi thăm vài người bạn. Ở nhà Mariam nấu nước pha cho mình một tách trà xanh, bỏ thêm trái thảo quả đập dập, vì đêm qua nàng bị sôi bụng cả đêm. Tại phòng khách, mắt nhà ghi nhận quang cảnh những người khách đêm trước đã để lại: ly tách ngã nghiêng, hột bí cắn nửa nhét giữa nệm ghé, mấy cái đĩa đóng cứng dầu đồ ăn tối qua. Mariam háng hái bắt tay dọn dẹp cái mớ hỗn độn đó, vừa ngạc nhiên tự hỏi sao mấy người đàn ông bình thường lười biếng vậy mà lại có lúc năng động như thế.

Nàng không có ý vô phòng Rasheed, tuy nhiên mãi mê dọn dẹp, nàng đi dần từ phòng khách lên cầu thang, đến hành lang trên lầu, rồi tới cửa phòng của Rasheed lúc nào không biết. Lúc đó nàng mới biết lần đầu tiên mình đang ở trong phòng của anh ta, đang ngồi trên giường, và cảm thấy như mình là một kẻ vi phạm.

Mắt nàng ghi nhận những tấm màn nặng nề màu xanh lá cây, những đôi giày bóng loáng được xếp gọn gàng dọc tường, cánh cửa tủ tróc sơn xám gior

gỗ ra. Nàng phát hiện một gói thuốc lá trên cái tủ nhỏ cạnh giường. Nàng lấy một điếu gắn lên môi và nhìn vô tâm gương nhỏ hình bầu dục trên tường. Nàng phì phèo vô gương và làm động tác vồ vồ để gạt tàn thuốc. Nàng đặt điếu thuốc lại chỗ cũ, tự thấy mình sẽ không thể nào có được sự duyên dáng tự nhiên của những người phụ nữ Kabul khi họ hút thuốc, chỉ trông thô cục và dị hợm thôi.

Nàng cảm thấy tội lỗi khi đưa tay kéo mở ngăn tủ trên cùng. Thoạt tiên nàng nhìn thấy khẩu súng. Nó màu đen, cán bằng gỗ, nòng ngắn. Trước khi cầm nó lên, Mariam cố nhớ nó quay đầu về phía nào. Nàng xoay nó trong tay. Nó nặng hơn nàng nghĩ. Cán súng trơn tru trong tay nàng, còn nòng súng thì lạnh ngắt. Việc Rasheed sở hữu một vật chỉ có mục đích giết người khiến nàng lo ngại. Nhưng chắc chắn anh làm thế vì sự an toàn của hai người. Sự an toàn của nàng.

Dưới khẩu súng có mấy cuốn tạp chí góc cong hết. Mariam mở một cuốn ra. Nàng giật thót người, miệng há hốc.

Trên mỗi trang là những người phụ nữ, phụ nữ đẹp, chẳng mặc gì trên người, không mặc áo, quần, váy hay quần lót gì hết cả. Họ chẳng mặc gì cả. Họ nằm trên giường giữa chăn gối lộn xộn và nhìn Mariam qua cặp mắt mơ màng hé mở. Trong hầu hết các bức hình, chân họ dang ra, khiến Mariam nhìn thấy được toàn bộ cái chỗ tối ở giữa. Trong một số hình, những người phụ nữ quỳ lạy như thể - Chúa tha tội cho nàng - họ đang cầu nguyện. Họ nhìn qua vai ra phía sau, bằng cặp mắt chán chường khinh bỉ.

Mariam vội vàng đặt cuốn tạp chí trở lại chỗ cũ. Nàng cảm thấy như bị mê đi. Những người đàn bà này là ai? Sao họ lại có thể để cho người ta chụp hình họ như thế nhỉ? Bụng nàng sôi lên vì ghê tởm. Có phải đây là những điều Rasheed đã làm những đêm anh ta không đến phòng nàng? Nàng có làm cho anh thất vọng trong vấn đề này không? Còn tất cả những gì anh ta nói về danh dự, đứng đắn, về những người khách hàng nữ mà anh chê bai chỉ vì họ đưa chân cho anh đo để làm giày, là như thế nào? Khuôn mặt của người phụ nữ, anh từng bảo, là chuyện riêng của người chồng. Chắc chắn tất cả, hay ít ra một vài những phụ nữ trên trang sách đó đều có chồng. Hay ít nhất họ cũng có anh em trai. Nếu vậy tại sao Rasheed lại bắt nàng phải che kín hết, trong lúc anh ta chẳng suy nghĩ gì khi nhìn ngắm những chỗ kín riêng tư của vợ hay chị em những người đàn ông khác?

Mariam ngồi trên giường của anh, cảm thấy bối rối và xấu hổ. Nàng đưa hai tay ôm mặt và nhắm mắt lại. Nàng thở và thở cho đến khi nàng cảm thấy bình tĩnh lại.

Dần dần, một lời giải thích hiện lên trong trí nàng. Anh ta dù sau cũng là một người đàn ông, sống

nhiều năm một mình trước khi nàng dọn đến. Anh có nhu cầu khác nàng. Đối với nàng, cả những tháng sau đó, sự gần gũi thể xác của hai người vẫn còn là sự tập chịu đựng cái đau. Trong khi đó thì sự thèm khát của anh, ngược lại, thật dũng mãnh, đôi lúc gần kề bạo lực. Cái cách anh ta đè nàng xuống, vò nát ngực nàng, phần dưới của anh làm việc dữ dội. Anh là một người đàn ông. Bao nhiêu năm không có đàn bà. Nàng có được phép trách anh vì Thượng đế đã tạo ra anh như thế hay không?

Mariam biết nàng sẽ không bao giờ có thể trò chuyện với anh về vấn đề này. Đó là một việc bất khả bàn, tuy nhiên đó có phải là một việc không thể tha thứ hay không? Nàng chỉ việc nghĩ đến cái người đàn ông kia trong đời nàng. Ông Jalil, người có ba vợ và chín đứa con mà còn tăng tụi với má nàng. Cái nào tệ hơn, cuốn tạp chí của Rasheed hay hành động của ông Jalil? Và lại nàng là ai, một kẻ nhà quê, một đứa con hoang, mà dám đưa lời phán xét?

Mariam mở tủ ngăn dưới cùng của tủ quần áo.

Chính ở đó, nàng tìm thấy tấm hình của thằng bé Yunus. Hình đen trắng. Thằng bé chừng bốn, năm tuổi, mặc áo sọc thắt cà vạt nơ. Thằng bé điển trai lắm, mũi thanh tú, tóc nâu và đôi mắt đen hơi xâu. Mắt nó nhìn lơ đãng, như thể có điều gì đó làm nó chú ý đúng lúc máy hình chớp.

Dưới tấm hình này Mariam trông thấy một tấm hình nữa, cũng đen trắng, nhưng cũ hơn hình kia. Đó là hình của một người phụ nữ đang ngồi, đứng phía sau là Rasheed, ốm và trẻ hơn với mái tóc đen. Người đàn bà đó khá đẹp, có thể không đẹp bằng những người đàn bà trong cuốn tạp chí nhưng cũng đẹp. Chắc chắn đẹp hơn nàng. Cô ta có cái cằm thanh tao và mái tóc dài, đen, chẻ giữa. Gò má cao và vàng trán thanh tao. Mariam hình dung gương mặt của chính nàng, với đôi môi mỏng và cái cằm dài, và cảm thấy một thoáng ganh tị.

Mariam nhìn tấm hình thật lâu. Mơ hồ có điều gì đó không ổn trong cái cách Rasheed chăm chăm nhìn người đàn bà. Hai bàn tay của anh đặt trên vai cô ấy. Nụ cười hả hê dù không hở môi của anh ta và gương mặt nghiêm trọng và ủ rũ của cô ta. Cái cách cô ta hơi nghiêng người về phía trước một cách nhẹ nhàng tinh tế, như thể muốn thoát ra khỏi bàn tay của anh ta.

Mariam đặt tất cả mọi thứ trở lại chỗ cũ.

Một lúc lâu sau, trong khi giặt quần áo, nàng tiếc đã lục lọi trong phòng của Rasheed. Để làm gì? Nàng tự hỏi. Nàng đã hiểu được điều gì quan trọng về anh? Rằng anh có một khẩu súng, rằng anh là một người đàn ông với tất cả những nhu cầu của một người đàn ông? Và chính ra nàng không được phép

nhìn ngắm bức ảnh của anh và vợ anh lâu như thế. Mắt nàng đã gán ghép ý nghĩa cho một tư thế vô tình được máy ảnh ghi lại trong một khoảnh khắc ngắn ngủi.

Trước mắt nàng, những sợi dây phơi quần áo nặng trĩu phần phật trong gió. Bây giờ Mariam cảm thấy thương hại cho Rasheed. Cũng như nàng, cuộc đời của anh đã trải qua nhiều khó khăn, mất mát và đau khổ. Trong đầu nàng lại hiện lên hình ảnh của con anh, thằng bé Yunus, đã từng chơi đắp người tuyết ngay trong sân này, bàn chân nó đã từng thỉnh thoảng lên xuống những bậc thang này. Cái hồ nước kia đã cướp mất nó, đã nuốt chửng nó, khác chi con cá voi đã nuốt chửng nhà tiên tri cùng tên với nó trong kinh Koran. Mariam đau xót vô cùng khi hình dung cảnh Rasheed hốt hoảng và bất lực chạy tới chạy lui bên bờ hồ, cầu khẩn hồ hầy trả con anh lại cho anh.

Và lần đầu tiên, nàng cảm thấy thật gần gũi với chồng. Nàng tự nhủ rồi sau rốt họ sẽ là hai người bạn đồng hành thân thiết. **(còn tiếp)**



Garage Trung Tran

Karel Doormanstraat 36 - 6651 ZM Druten
(Industrieterrein Kerkeland)



Reparatie & onderhoud van alle
automerken en wij zorgen ook voor APK,
verkoop van occasions

Tel. 0487-519467.
Gsm. 06-55775918

Xuân Ất Mùi 2015



Ban Chấp Hành Cộng Đồng trân trọng thông báo cùng quý đồng hương, quý ban đại diện, cùng quý đoàn thể về việc tổ chức ngày hội xuân Ất Mùi 2015

Hội xuân năm nay sẽ được tổ chức vào ngày:

thứ bảy, 07 tháng 02 năm 2015 từ 18 giờ chiều đến 1 giờ sáng

Địa điểm tổ chức trang nhã, lịch sự, bãi đậu xe rộng rãi:

Hội trường Olympus College

Olympus 11

6832 EL Arnhem

Một chương trình hội xuân thật đặc sắc qua các tiết mục như tế tổ, múa lân, lì xì, kungfu show, lô tô, nhạc trẻ, vũ thiếu nhi, các gian hàng sách báo và ẩm thực đậm đà hương vị quê hương.

Chương trình văn nghệ sẽ được trình diễn do ban nhạc Mây Hồng, một trong những ban nhạc nổi tiếng tại vương quốc Hòa Lan với phong cách trình diễn sống động, điều luyện bậc nhất đã lưu khắp nơi tại Âu Châu.

Đặc biệt hội xuân Giáp Ngọ năm nay sẽ tổ chức giải thi “Giọng ca vàng Karaoke”

“**Giọng Ca Vàng Karaoke 2015**” gồm có 2 giải:

Giải nhất: trị giá 150 euro (hiện kim)
Giải nhì: trị giá 50 euro (hiện kim)

Hạn chót ghi danh cho hai giải này là ngày thứ sáu, 30-01-2015

Mọi chi tiết xin liên lạc về:

- Anh Nguyễn Quang Kế: 06.36303270 (hoặc)

- Anh Nguyễn Hữu Phước: 06.38544847

Ban tổ chức kính mời quý đồng hương tham dự đông đảo ngày hội xuân Ất Mùi 2015

Mừng Xuân ẤT MÙI 2015

Ban Chấp Hành Cộng Đồng VNTNCS /HL tổ chức

Thứ bảy 07-02-2015
Từ 18 giờ 00 đến 01 giờ sáng

Quốc Hưng Như Loan Anh Hồng Hoàng Mai Tường An Tuyết Anh Vũ Thủy Thảo Quyên Kobi Trương

Quang Kế

Kim Bui

Minh-Zone

Phần 1 Karaoke
Giải thưởng
1e : € .150
2e: € .50

Hội trường Olympus College
Olympus 11
6832 EL Arnhem
Ban Tổ Chức Trần Trọng Kính Mời

Phần 2 Live Music
Ban nhạc Mây Hồng
Ca-Múa-Nhạc-Hài-Dansen

Anh Quang

Chương trình hội xuân Ất Mùi 2015
Thứ bảy, 07-02-2015 từ 18:00 đến 01:00

Hội trường Olympus college
Olympus 11
6832 EL Arnhem

*** Hội trường sẽ mở cửa lúc 15 giờ 00**

*** Liên lạc và ghi danh dự thi Karaoke, ưu tiên theo thứ tự và số lượng thí sinh**

*** Hội trường trang nhã, thanh lịch, bãi đậu xe rộng rãi**

*** Có các gian hàng bán món ăn đậm đà hương vị quê hương (Bánh tét, Mứt, Bánh mì, Trứng vịt lộn, Đồ nhậu, Phở, Cháo, Chè, Bier & Nước ngọt)**

Vé vào cửa: €10
Trẻ em dưới 15 tuổi miễn vé

Toàn Vũ Ede

Minh-Zone

Liên lạc BTC: Quang Kế Tel: 06-36303270 hoặc Hữu Phước Tel: 06-38544847

Thư mời

Bữa cơm tình thương

yểm trợ Thương phế binh Việt Nam Cộng Hoà(TPBVNCH)

Kính thưa quý vị,

40 năm trôi qua, một thời gian khá dài cho một kiếp nhân sinh, trong suốt khoảng thời gian ấy đã có biết bao vật đổi sao dời...Nhưng những vết hằn của cuộc chiến vẫn còn nguyên vẹn hằn sâu vào kiếp sống khổ nạn của anh em TPBVNCH.

Dù ai cố tình quên lãng hay miệt thị quay lưng, nhưng chúng tôi những cựu quân cán chính VNCH đã một thời khoác lên người mảnh chiến y, một đời là đồng đội với các anh em ấy, chúng tôi không bao giờ quên tình chiến hữu, nghĩa huynh đệ chi binh.

Nếu quý vị là dân chính, có lúc được sống an lành ở hậu phương hay vào những phút cuối cùng của vận nước nhờ vào sự can đảm vững tay ghì súng cản bước quân thù của các anh ấy để quý vị có đủ thời gian vượt thoát...Trong gian lao nguy hiểm ấy các anh đã để lại khắp đó đây trên đất mẹ một phần thân thể để đánh đổi cho chúng ta những phút an lành.

Giờ đây đã 40 năm, với tấm thân tàn phế, kẻ mù người cụt tay, mất chân...hàng ngày lê lét tấm thân tàn khắp hang cùng ngõ hẻm để tìm kế sinh nhai. Với số tuổi khá cao, người TPBVNCH trẻ nhất cũng đã gần 60 tuổi, với tấm thân bệnh hoạn, cuộc sống thiếu thốn cực khổ thì đây cũng xem như giai đoạn cuối của cuộc đời.

“Dù xây chín bậc phù đồ, không bằng làm phước cứu cho một người”do đó chúng tôi kêu gọi lòng bác ái, nhân từ của quý vị, mỗi người góp một bàn tay nhân ái để xoa dịu phần nào những nỗi khổ đau mà anh em đã gánh chịu bấy lâu nay.

Chúng tôi đã làm, đang làm và sẽ tiếp tục làm với sự tiếp tay của quý vị những công việc nhân đức này...Năm nay kính mời quý vị đến với bữa cơm tình thương gây quỹ cứu trợ TPBVNCH được tổ chức vào :

Tối thứ bảy, ngày 17-1-2015

Tại Nico schuurnanshuis, Ketsheuvel 50, 5231 PT, Den Bosch.

Từ 19:00 giờ đến 24:00 giờ.

Nhằm mục đích gây quỹ cứu trợ nên chúng tôi kêu gọi đóng góp mỗi phần ăn 15 Euro cho mỗi người, ủng hộ thêm tùy lòng hảo tâm.

Trong sinh hoạt có phụ diễn karaoke, quý vị nhớ mang theo đĩa DVD, với dàn âm thanh tuyệt vời sẽ đưa tiếng hát quý vị đi sâu vào lòng người thưởng ngoạn.

Mong gặp lại quý vị ngày 17-1 với tấm lòng rộng mở.

Trân trọng cảm ơn quý vị.

TM. BCH / GDQCCVNCH / HL.

Hội trưởng.

Trương Hải

Cám ơn anh, người lính Việt Nam Cộng Hoà



Vườn Thơ

Cảm xuân xứ lạ

Ngọc Trân

Hoa tuyết rơi đầy trên xứ lạ .
Đón xuân lại nhớ những xuân xưa .
Thời gian hờ hững trôi trôi mãi ,
Ngoảnh lại đầu xanh đã bạc phơ .

Cũng Cúc cũng mai vàng đón tết ,
Mà sao lòng thấy vẫn cô đơn
Thì ra ta đón xuân xứ lạ
Nên không nồng ấm tựa quê hương .

Nên cứ mỗi lần xuân vừa đến
Bâng khuâng ta nhớ tết quê nhà
Hương xuân đất mẹ lòng ngây ngất
Cảnh tết quê cha thật đậm đà .

Nơi đây xứ lạnh xuân chưa đến !
Đón xuân ngòi nhớ những xuân xưa
Nghe người vui chúc mừng xuân mới
Khai bút mừng xuân mắt lệ mờ!!!!

Xuân về

Cổ Hoang

Lặng nghe tiếng thời gian
Rơi rớt theo Đông tàn
Gió buốt như ngừng thổi
Cành khô hết thở than

Bỗng nhiên đào chợt nở
Rực rỡ cành hoa đỏ
Lấp ló Xuân đâu về
Trời thơ vừa hé mở

Rộn rã chim khao khát
Tìm nhau qua tiếng hát
Lòng Xuân vẫn đợi chờ
Ý đượm tình thơm ngát

Bướm vờn cúc, gheo lan
Ong chán huệ mau tàn
Thơ thần tìm hoa mới
Đắm say sắc nhụy vàng

Chồi lộc ươm nhành biếc
Ánh hồng xua giá tuyết
Sương mai bám cỏ cây
Bịn rịn niềm tha thiết

Xuân đến vội làm gì
Để rồi sớm bỏ đi
Thi nhân vương vấn mãi
Lưu luyến thuở Xuân thì

Mai Xuân Hy Vọng

Thái Bạch Vân

Mai vàng tươi thắm vẫn như xưa
Trở lộc đơm hoa đã lấm mùa.
Vững chí... thân gầy trong bão tố
Bền gan... tâm lạc giữa mù mưa.
Thiên nhai... ai đó không nề sớm
Hải giác... người đây chẳng ngại trưa.
Hy vọng vườn quê thơm gió mới
Hương Xuân ngào ngọt khẽ đong đưa...

Thêm Một Mùa Xuân

Ngô D. Thái

Xuân về hờ hững tưởng như không
Lại một mùa Xuân nữa nặng lòng
Đầu xanh ngày ấy nay sương tuyết
Bạc một niềm đau vụn nước non
Đã mấy mươi năm lòng ray rức
Một ngày Xuân cũ tóc xanh mơ
Nay tuyết sương pha vẫn đợi chờ
Một thuở tóc xanh đầy nhiệt huyết
Bạc đầu hờn mãi một Xuân xưa
Xuân về lần nữa bán khoán hỏi
Không lẽ xuôi tay chẳng thấy Xuân

Dáng Xuân

Nguyễn Thế Hoàng

Pháo nổ ran trời, Tết đến nơi..!
Người người vui Tết khắp nơi !
Nêu cao phẩm tiết tình Nhân Ái
Đổi đồ đậm đà nghĩa Kết Bôi...
Rượu tiếp liền ly thêm khẩu vị
Trà châm nối chén đậm vành môi.
Dáng Xuân man mác tình muôn thuở
Xuân cũ giờ đây vẫn tuyết với..!

Có Một Ngày Tết Như Thế

Đường Du Hào



*Bụi chuối nước lổi vô nhà cũ
Cao lênh khênh cạnh khóm bông lái
Minh đứng vừa đúng ngang vai
Chị đã là đoá trang đài xóm tôi... (đdh)*

Mình gọi điện thoại chị Diệp, hỏi nhớ chuyện gì để viết về Tết. Chị cười hi hi, nói lâu quá chỉ còn nhớ mang máng, hay là em kể lại chuyện đánh bài chòi vào một ngày Tết trước ngôi nhà cũ. Ý thấy ngộ ngộ. Khai triển. Mất mấy đêm liền ráng nhớ lại. Hồi tưởng làm động não. Mình rong chơi về miền quá khứ, cột bắt tinh tiết vào từng mốc thời gian. Bộ nhớ làm việc gấp ba!

Lúc mình năm tuổi, tía má dọn nhà. Không xa, chỉ từ trong đường luồn Cây Thị ra đến đầu đường, giáp Võ Tánh. Từ ngôi nhà ngói vách gạch đến nhà tranh vách đất, dấu hiệu của một sự xuống cấp, sa sút kinh tế, thấy rõ. Nhưng đó là cảm nhận của bây giờ, của thời đó lại là một thay đổi vui vui, thích thú. Ngôi nhà này Tía má mượn từ Bác năm Vĩnh Đức, thân phụ hai chị Lương Kiều, Lương Hoàn, hai người đẹp sánh như hai chị Thuý trong truyện Kiều của tác giả Nguyễn Du. Nhà nằm gọn lỏn chính giữa trên một khu đất cao, tứ phía là ruộng lúa. Ngoài việc má có hàng gạo trước chợ Dinh, còn lại trong gia đình thì không ai biết về ruộng nương. Chỉ mượn nhà để ở thôi. Nhà này có hai gian, hai chái. Trước gắn liền sau bởi một cái máng xối thiếc đã rỉ sét. Bên vách trái căn nhà, trên một nền đất trống, có một giếng nước. Hình như Bác Năm dự tính sẽ xây cất thêm gì đó trong tương lai. Còn có hai bụi ớt hiểm rắc trái đứng khấp nép bên hông nhà. Hiếm có lẽ vì dáng trông hiền thực, khấp nép, nhưng tánh cay thì...chu cha điếc con ráy! Từ con đường đất Võ Tánh, (danh tướng bình Tây Sơn này có lẽ cũng không khá giả như con đường mang tên ông) vào nhà phải đi trên một con đê dài, rộng vừa cho hai người cặp kè song đôi. Hai bên đê là hai hàng chuối nước, lá xanh bông vàng, lá nâu bông đỏ. Mình đứng cao bằng đợt

chuối. Cao chừng đó thì chỉ thấy được mấy cái bông chuối nước, hút được một chút mật ngọt từ nụ bông. Mấy cái chòi cao lòng ngòng người lớn đánh bài chòi ngày Tết đâu đến lượt mình với tới. Như vậy nên mình sẽ viết những gì còn nằm phía sau tiềm thức của bộ óc đã bắt đầu co cụm. Tuy nhiên cũng cần phải kiểm chứng. Lại gọi chị Diệp, gọi anh Bình. Chuyện bắt đầu như vậy:

Qua vụ gặt tháng mười, trời chuyển mưa giông tầm tã. Mưa suốt ngày đêm. Mưa dai như đũa. Mưa thú ruột. Rồi lụt đến. Cả xóm Cây Thị ngập nước. Nước từ chợ chảy vào, từ bờ dốc đắp chảy lên, cầu Trạm chảy xuống. Trong tích tắc, mấy mẫu ruộng quanh nhà tràn ngập nước. Nhà mình biến thành một ốc đảo. Trùn, đĩa lúc ngúc trên sân, dưới nước. Vài tháng sau nước rút, xoá tan dấu tích của tàn phá. Mùi bánh xèo ngày lụt cũng phai theo. Xuân đến. Tía bắt đầu chăm sóc chậu mai tứ quý, lật lá, bắt sâu, bón phân, thêm đất. Xứ mình nóng, mai lật lá khoảng rằm tháng Chạp, Tết sẽ đặc bông. Tía đem ra mấy củ thủy tiên ngâm nước, gọt rửa tỉ mỉ như một nhà điêu khắc. Cây bông diệp, má thường sai hái bông cúng Phật vào ngày rằm mừng một, thay lớp áo mới. Lá non xanh thắm. Đám ruộng trước, bên trái, tiếp giáp nhà ông Thầy Mai, thầy y tá, ba chị H., đã kịp khô ráo cho hội Tết. Một ngày Tết trong trí nhớ của mình có trò chơi dân gian Bài Chòi được chơi ở đây.

Liên tục cả tháng trước Tết, người ta bắt đầu dọn bãi, dựng chòi, khoảng chục hơn, và một sân khấu lớn. Chòi cao hơn sân khấu, lợp tranh, sàn nẹp tre. Mỗi chòi có một cái thang leo, khoảng năm, bảy bậc. Toàn cảnh in như một chữ u. Giữa là một cây niêu cao chót vót. Cờ ngũ sắc, phướn, bay lầy phất theo gió. Sáng sớm mừng Hai thì bắt đầu. Trống canh trở lên đục dã. Hình như cũng cùng một loại trống báo khi nước dâng cuốn trôi mất mấy ngôi nhà xóm dưới hôm lụt tháng mười. Chừng một canh giờ sau, khi những tia nắng đầu ngày rọi qua hàng lá dừa thì trong tiếng trống chiền dòn dã, đã thấy tấp nập người. Chắc cũng "dập diu tài tử giai nhân" đầy đủ nam thanh nữ tú, nhưng vì mình chỉ mới lên năm, sáu nên chẳng biết ắt giáp gì! Chỉ nghe nói người từ khắp nơi, gần là dân xóm Rượu, xóm Bánh Tráng, xa thì tận Vĩnh Phú, Cầu Sắt...xa nhất là dân làng Phước Đa, đến đánh bài chòi. Dượng năm từ Quán Tre đi xe ngựa xuống, Bác Sáu từ Bình Thành cũng có mặt.

Núp núp bên sân khấu là hàng ăn uống. Chị năm Cụt dọn ra hàng bắp nướng, bếp than đỏ rực. Chị Hào, đá chanh. Chị sắp ngay ngắn mấy chai bia con cọt và vài chai xá xí trên bàn. Thịnh thoảng có người gọi nước uống, Chị cầm cục đá lạnh trong lòng một bàn tay, tay kia dùng muỗng đập kêu lộp cộp. Bác năm Thiện, hàng nem nướng thơm cháy nước miếng. (Ngoài bà Cửu xóm nhà thờ, Bác năm, má anh Thị là người làm nem chua lá chum ruột

ngon nhất phố Ninh thời đó). Cô ba Hoà lẽ ra còn nghỉ ăn Tết, nhưng nôi bánh canh cua nổi tiếng chợ Dinh cũng án ngữ một góc sân bên thúng bánh bèo của dì hai Néo. Xa xa phía trên, gần nhà ông Thầy Ninh, một bến xe ngựa nồng nàn mùi. Hai chú ngựa lồng giầy cương đang uống nước đường, bộ lông đuôi dài từng nhịp đập mạnh đuối đám ruồi nặng vo ve.

Trên sân khấu là một gánh hát, cũng đờn, trống, chiêng, phèn. Đào kép áo quần như hát Quảng, mặt mày bôi vôi, trét phấn y như...hát bội đang diễn tuần để câu khách.

"Như ta đây....là...Tiết Đình San...a...a..." Giọng ông kép chính rộn ràng. Tiếng chụp xả xèn xèn...xèn. Mình đứng ngây người trước sân khấu, mắt đứng tròng, miệng mở tằng quạt. Hâm mộ, thiết hâm mộ. Kèn, trống nổi lên vui không tả siết. Hồi đó làm gì có loa phóng thanh, speakers, hay máy khuếch đại vi âm, microsphone amplifier...điện còn chưa có hướng hồ mấy cái ngữ đó! Tội nghiệp mấy người đóng tuồng cứ phải gân cổ rống lên đến tắc tiếng, khàn giọng, trong lúc dưới này bà con không cần biết, cứ mãi mê ồn ào, chúc tụng, chào hỏi. Quanh năm lo miếng cơm chỉ có ngày này gặp nhau.

"Bác Năm, năm mới, phát tài!"
"Cám ơn, chú Sáu cũng dị nha".

Ngay dưới sân khấu, là bàn của chủ bài. Tiền đánh bài chòi chứa trong một cái tráp chung ở đây. Trên cái bàn dài có cả chục cái ống tre, mỗi ống chứa một lá cờ nhỏ màu đỏ. Khi đóng tráp trò chơi bắt đầu. Cách chơi Bài Chòi nội dung cũng na ná như lô tô, chỉ khác ở hình thức, kiểu hát, câu hò. Mấy quân cờ, theo anh chị mình nhớ lại, thì không kêu bằng số mà là "nhứt", rồi "nhị", rồi "ông", "bát tiên", "thăng bí", "lá liễu" v.v. Toàn những chữ nào nôm, nào hán rất khó nhớ ngay cả với người lớn. Nhóm ca diễn phụ trách bài chòi, ăn bận đơn giản hơn: bà ba, đồ bộ, đi chân đất. Người nào cũng có thất lưng, khăn bịt đầu. Họ cũng múa may, đi quyền cước, hết như võ sĩ thứ thiệt đang ăn thua nhau. Khi một một con cờ được rút ra từ một ống tre đặt giữa sân, nhóm hò bài chòi cất giọng hát. Những điệu lý, câu hò, ca dao dân dã. Thỉnh thoảng cũng xen vào trích đoạn từ tuồng xưa, điển tích cũ, như Lục Vân Tiên, Thoại Khanh Châu Tuấn... nghe êm tai, thấm lỗ nhĩ.

Cuối câu hò là số con bài. Có những câu hò, điệu múa làm mọi người vui nhộn, cười hả hê. Tuy ván, có lần chơi ba bốn quân, có khi nhiều hơn. Số tiền trúng tuy thế mà nhiều hay ít. Có lúc người đang hò bị ngưng vì có chòi nào đó "tới". Mỗi lần có chòi trúng con cờ vừa kêu, một người cầm con cờ và cái khay đựng lá cờ đỏ cùng bộ bình rượu chạy đến, leo lên chòi trao quan cờ và lá cờ nhỏ cho chủ chòi, kèm theo một li rượu chúc mừng. Nếu bàn chơi ba quân, chòi nào trúng ba lần, thâu ba lá hiệu kỳ nhỏ

như vậy thì thắng bàn. Trước khi đánh bàn kế, ban hò bài chòi nghỉ xả hơi, uống nước mía cán tay cho thấm giọng. Bà con túa xuống chòi cho giãn gân cốt, kẻ ăn, người uống, ồn ào tấp nập như đang nhóm chợ. Nắng đầu năm giờ này chiếu gắt trên đất ruộng, sấy khô đám cỏ bị dậm đạp gục đầu. Thỉnh thoảng chút gió Xuân mát rợi đong đưa.

Chừng nửa canh giờ, kip nuốt trôi cặp chả ram, xong hộp đá chanh, chuông, trống, phèn la, chụp xả lại được giống lên. To hết cỡ. Lúc này mọi người hướng về sân khấu, xem tiếp màn hát bội, khúc Phàn Lê Huê phi ngựa. Tiếng cô đào hát, the thé "Phàn mỗ đây a...ự ự...ự". Ông đánh phèn la động mạnh, phèn, phèn, phèn, phụ vô tiếng kèn e, e hiệp với tiếng đờn bầu, đờn nhị, Lê huê cô nương, kẹp giữa hai đùi cái gì giống cái chổi lông gà má mình quét bụi, nhảy cà đồng cà đồng, lượn vòng trên sân khấu như đang phi ngựa. Bà con cô bác khoái chí quá ngưng ăn, bỏ đĩa, nhổ bẹt nước miếng xuống đất, vỗ tay tán thưởng. "Hay, hay. Như dị chớ!"

Chập sau, bài chòi bắt đầu bán thẻ cho bàn kế tiếp. Cứ thế, bài chòi tiếp tục đánh, hò tiếp tục hò, đào kép tiếp tục diễn, người ăn uống tiếp tục ăn uống.

Nhưng vui nhất vẫn là bọn con nít. Tết nhứt, gặp người quen cứ vòng tay, xoắn nói thuộc lòng: "năm mới con chúc dựng Năm sống lâu trăm tuổi" là nhận được lì xì. Chúc dựng Năm xong, chúc bác Sáu, chú Mười...đi một vòng thì cũng khá, gom đủ tiền để ra giêng cùng các chị Diệp, K, H, ra phố mượn xe đạp tập. Năm đó, điều khiển được chiếc xe đạp là cả một cái gì đó ghê gớm. Mình đã một lần khóc ngất, nước mắt nước mũi tà la, chỉ vì chị Diệp đã làm được điều đó! Chị K giờ không còn, chị H, an ổn ở một nơi nào đó. Chỉ chị mình thì vẫn đang hai tay cố giữ chiếc xe đời đi thẳng!

Thằng Kia, Cu, Bé và mình, ngày Tết tha hồ mà chạy nhảy, leo lên mấy cái chòi trống hay dớn dác lên sân khấu đứng xớ rớ rình coi họ làm tuồng. Từ trên chòi nhìn qua đám ruộng thấy được nhà mình, thấy rõ cây lài bông trắng, sáng sáng mình bỏ vào bình trà cho Tía uống, đứng gần bụi chuối nước. Mấy đứa còn bẻ mấy cành cây khô, bắt chước kép hát mang gươm, mang dáo. Cung kiếm đã thì kéo đến hàng nước chanh lợm nắp keng, bịch thuốc.

Khi trời chạng vạng, ban tổ chức thắp lên mấy cây đèn dầu trên sân khấu và cây đuốc trước chòi sáng trưng, càng làm cho khung cảnh sân chòi thêm lung linh, hấp dẫn. Cỡ khi đèn lên, bọn con nít cũng bắt đầu tản mác. Cho dù có muốn tiếp tục cơ thể cũng đã thấm mệt, mắt đã cay, còn một ngày mai đang chờ. Thuở đó ở quê mình thật yên bình làm sao!

Năm 1953, tình hình an ninh bắt đầu lộn xộn. Vào một đêm tối trời, một toán du kích Việt Cộng nằm vùng kéo lên từ xóm Bánh Tráng, qua hẻm nhà ông

Phàn, bắn bể ngọn đèn đầu đường luồn cây Thị. Cây đèn điện vừa mới chiếu cái ánh sáng vắn minh lên xóm không lâu thì ngọn đèn phụt tắt, tắt luôn cái bình yên của xóm mình. Tối tăm đổ ập lên đất nước. Năm 1954, nước Việt bị chia đôi. Bài Chòi bị đẩy lùi vào bóng đêm dành chỗ cho trò chơi mới: "cờ". Quân, xa, pháo...rầm rộ tiến qua sông. Khác với Bài Chòi, Cờ có gian lận.

Có nhiều người cho rằng môn Bài Chòi phát xuất từ Bình Định, người thì nói Phú Yên, kẻ Bình Thuận. Thầy kệ, chỉ biết là có một cái Tết dân làng Mỹ Hiệp đã đánh bài chòi! Không đâu xa, chính ngay trước cửa nhà mình!

Nghĩ mình đang làm một chuyện tày trời, kinh thiên động địa: viết bài khảo cứu văn hoá về lịch sử của môn Bài Chòi, anh Đ. gọi, nói Hào lên nét, google tìm tin tức. Minh đã. Nhưng thú thiệt không tài sức, không dám múa. Với lại, ở đây chỉ muốn vẽ lại một hoạt cảnh ăn chơi dân dã trong ký ức non nớt của một đứa con nít của hơn sáu mươi năm về trước mà thôi. Còn ai muốn chuyện tày-trời-kinh-thiên-động-địa thì cứ làm như ảnh khuyển. Chỉ xin nhớ cho rằng đã có một ngày Tết như thế ở làng mình.



Nhận làm các loại bằng đá thiên nhiên(natuursteen)như:

- ❖ Mặt bếp
- ❖ Bàn ăn
- ❖ Bàn Salon
- ❖ Trang trí phòng tắm
- ❖ Mộ bia v.vv...



Xin liên lạc với: Dương Đệ
Tel: 077-4752391
Mobiell : 06-41887617 (sau 18 giờ)

Lời chúc cuối năm

Nguyễn Hoàn Nguyễn



Hàng năm, kể từ năm đầu tiên định cư ở Hòa Lan, tôi đều nhận được thiệp chúc Giáng Sinh và tết dương lịch của bà Van Vliet. Những thiệp Giáng Sinh này đều do bà tự làm lấy, nó không giống như hầu hết các thiệp bán trong tiệm với lời chúc Giáng Sinh và năm mới dương lịch được in sẵn. Màu sắc, hình vẽ trên thiệp của bà thay đổi hàng năm. Có năm trên nền thiệp màu trắng, tôi chỉ thấy một cây thông đơn độc được tượng hình bằng những chấm mực li ti màu xanh dương, đơn giản nhưng đẹp. Có năm thiệp được làm cầu kỳ hơn với hình tượng một tranh tĩnh vật bằng giấy màu xếp chồng lên nhau theo không gian ba chiều. Nhưng dù thiệp có thay đổi hình thức như thế nào, câu chúc hàng năm trong tháng mười hai trước ngày Giáng Sinh đều giống hệt như nhau: *Geniet van dit moment* (Hãy thưởng thức giây phút này).

Một cách máy móc tôi hiểu lời chúc này dành cho những đêm Giáng Sinh (lễ Giáng Sinh ở Hòa Lan kéo dài hai ngày), đêm giao thừa hay ngày mừng một Tết với những sinh hoạt đầm ấm trong gia đình bình thường ở Hòa Lan sau một năm với nhiều bận rộn, sinh hoạt cơ cực. Đúng là những giây phút rất đặc thù, xứng đáng để được mọi người thưởng thức. Nhưng có một trở ngại là hoàn cảnh phải tương đối lý tưởng thì câu chúc này mới có đầy đủ ý nghĩa. Và đời sống thì không phải lúc nào cũng lý tưởng, nhất là nếu ở vào thời điểm cuối năm.

Tuyệt vời khá nhiều trong tháng mười hai đầu tiên của tôi ở Hòa Lan. Giáng Sinh sắp đến, nỗi nhớ nhà càng gia tăng cứ như những con dao sắc lẹm đang cứa nhẹ vào từng khúc ruột. Vào đúng đêm Giáng Sinh, không chịu nổi, tôi lấy áo khoác lội tuyết đi ra nhà thờ thị xã nơi tôi đang cư trú. Hoàn toàn không có cảnh tượng những chiếc đèn ngôi sao treo quanh nhà thờ và người đi lại rộn rịp như tôi đã tưởng tượng. Đường xá vắng tanh, tôi chỉ thấy tôi đang đứng một mình trước cửa nhà thờ vắng vắng tiếng thánh ca vọng ra. Thay vì đẩy cửa bước vào, tôi đứng ngẩn ngơ khá lâu trước đôi cánh cửa gỗ

dày rồi bước trên tuyết về trở lại nhà. Qua các khung cửa kính của các căn nhà dọc theo đường, tôi thấy hầu như mọi người đều quay quần giữa phòng khách hay bên cạnh cây Giáng Sinh trong bầu ánh sáng đèn vàng ấm cúng. Tôi cảm thấy mình là người ngoại cuộc duy nhất của đời sống, giống như nhân vật của một cuốn phim hạng B rẻ tiền, đang lê những bước chân cô độc trong đêm Giáng Sinh băng giá. Tôi – và chắc chắn còn nhiều người khác lúc bấy giờ – vẫn chưa có được giây phút bình an để có thể *thường thức giây phút này...*

Cái ánh sáng đèn vàng được nhìn qua cửa kính đã ám ảnh tôi nhiều năm. Những Giáng Sinh và Tết dương lịch đã trôi qua. Rồi Giáng Sinh lại đến. Từ vị trí đứng đơn độc bên ngoài cửa kính để nhìn vào phòng khách của các căn nhà dọc theo đường, giờ đây tôi cũng là người đang được ngồi trong ánh sáng đèn vàng ấm cúng cạnh cây Giáng Sinh cùng với vợ tôi và đứa con gái đầu lòng đã được hai tuổi rưỡi. Con bé mặc váy màu xanh, đầu đội mũ nỉ tím, thích thú đưa tay đùa nghịch với các bóng đèn tí hon và các trang trí đủ màu sắc trên cây Giáng Sinh. Tôi thấy thật bình an trong giây phút đầm ấm của gia đình nhỏ bé chỉ vồn vẹn có ba người dẫu cho sự sum họp này vẫn chưa hoàn toàn đầy đủ. Tôi *thường thức giây phút này* đúng như lời chúc quen thuộc của bà Van Vliet.

Những ngày sau đó, tôi lại cảm thấy bứt rứt, nhưng nhớ những giây phút đầm ấm đã qua. Đôi lúc cảm giác mạnh đến nỗi đưa tôi đến ý nghĩ tôi sẽ không bao giờ gặp lại đứa bé gái với chiếc váy xanh, đầu đội mũ nỉ tím bên cây Giáng Sinh nữa. Cảm giác dòng nước không bao giờ chảy qua con suối hai lần. Tôi ở tâm trạng tiệt vui đã tàn, thực khách giải tán từ lâu, chỉ còn một mình tôi vẫn còn ngồi thờ người giữa mớ ly chén ngổn ngang. Cũng giống như tâm trạng ngày xưa khi những cành mai sau ngày Tết bị đem đi làm củi chụm. Tội nghiệp các cành mai chưa đủ, tôi còn muốn sống lại những ngày vui đầu năm bởi vì nó trôi qua nhanh quá. Rõ ràng đang bị đắm chìm trong kỷ niệm đẹp, chỉ thấy mùa xuân đang tàn tạ, bông hoa đã rụng hết rồi, tôi cố níu kéo lại quá khứ huy hoàng mà không thấy được một cành mai của đời sống vẫn còn đang xanh tươi trước sân nhà. Ở trong tâm trạng này lâu hơn, chắc chắn tôi sẽ bị rơi vào trầm cảm nếu tôi không tìm cách để thoát ra. *Hãy thường thức giây phút này* chớ không phải ngồi đây bận rộn với những giây phút đã qua rồi. *Giây phút này* coi vậy mà không đơn giản như tôi nghĩ, có thể đó là những giây phút ở trong một hoàn cảnh không lý tưởng hay thuận tiện chút nào. Thường thức được nó hay không lại là chuyện khác.

Nói đến giây phút bình an của Giáng Sinh đầu tiên ở xứ người, tôi lại nghĩ đến nhà văn nữ Hòa Lan Marieke van der Pol, nghĩ đến phong cách sống của bà hơn là tác phẩm. Bà đã có một đời sống bình an, phẳng lặng. Theo tôi, bà là người vô cùng hạnh

phúc nếu đem so sánh với đời sống của tôi và nhiều người Việt Nam khác. Nhưng bà lại cảm thấy đời thường của bà quá trơ trọi, quá giả tạo và bà đã chọn cách sống gầy hần, hút sách, nổi loạn kiểu hippy, sống lang thang trong các căn nhà bỏ phế ở thành phố... Thú thật tôi lại cảm thấy ganh tỵ với bà. Một lần nữa tôi thấy bà là người vô cùng may mắn, có can đảm và có cả điều kiện để tự chọn lựa cách sống đời sống của mình. Đó quả là một đặc ân.

Trong một bài phỏng vấn trên báo bà cho biết vào năm mười bốn tuổi, là một cô gái tóc vàng thon đẹp, bà đã gắn lông nheo giả, trang điểm son phấn và ngồi giữa công trường Dam ở thủ đô Amsterdam vào lúc nửa đêm. Ngồi đó và chờ. Chỉ là một cuộc phiêu lưu thôi, như bà nói. Không cần phải chờ đợi lâu, hãy tưởng tượng: tất cả mọi chuyện đều có thể xảy ra. Thành phố Amsterdam là một thành phố phóng khoáng nhưng cũng phóng túng nhất thế giới, cũng ẩn chứa một xã hội đen như bất cứ thành phố lớn nào: rượu, đàn bà, speed, amfetamine, cần sa, ma túy, cưỡng dâm,... Những gì bà đã trải qua trong thời gian này cũng trở về tâm tưởng khi bà được trị liệu tâm lý cách đây mười năm. Bà cho rằng bà đã sống trọn vẹn hết đời sống, đã trải qua sanh, tử, bệnh, khổn cùng, sợ hãi, v.v....

Dù cảm phục bà Marieke van der Pol đã dám chọn lựa một cách sống khác thường hơn nhiều người nhưng so với những gì tôi đã nhìn thấy được qua đời sống – ở đây hoàn toàn không phải là sự chọn lựa – của tôi và nhiều người Việt Nam khác, tôi vẫn tự hỏi không biết bà đã thật sự sống trọn vẹn và trải qua hết sự khổn cùng đúng nghĩa hay không? Tôi cứ tưởng tượng rằng thay vì ngồi giữa thủ đô Amsterdam, bà đến một thành phố hay một thị xã nào đó của Việt Nam và chịu khó nhìn chung quanh. Với sự sắc bén của bà, chắc chắn bà sẽ nhìn xuyên qua những hào nhoáng bên ngoài của đời sống nơi đây để thấy có những con người đang ở đáy tuyệt vọng. Tôi tiếp tục tưởng tượng. Bà đứng giữa một quảng trường, thử tưởng một biểu ngữ: *Nhân Quyền Cho Việt Nam*, hay thời thượng hơn một chút: *Bất Tuân Dân Sự*. Không, bà không cần phải có hành động dẫn thân cho một lý tưởng nào cả mà chỉ thử nghiệm thôi theo phương cách gầy hần, nổi loạn của bà. Có thể bà cũng chưa gặp chuyện gì nghiêm trọng lắm vì người Tây Phương vẫn được đối xử tử tế hơn một người bản xứ bình thường ở nơi này. Nhưng nếu bà cứ tiếp tục như thế và hô to cho thêm phần sinh động: *tự do, dân chủ, công bằng xã hội*,... – những thứ khá bình thường trong đời thường trên quê hương bà – chẳng hạn, tôi nghĩ những gì xảy ra sau đó biết đâu có thể giúp bà tìm ra cái mà bà đã không tìm ra được trong đời sống bình an, phẳng lặng của bà và qua đó bà có thể nhìn rõ hơn những gì đang vận hành ở tận cùng tâm thức của sinh vật gọi là con người...

Vào tuần lễ thứ ba của tháng mười hai năm nay, tôi lại nhận được thiệp Giáng Sinh của bà Van Vliet với lời chúc quen thuộc: *Hãy thưởng thức giây phút này.* Tôi cảm thấy mình thật may mắn hưởng được những ngày lễ đúng như lời chúc. Giáng Sinh và Tết dương lịch trôi qua, tôi tình cờ lái xe ngang qua thành phố vào ban đêm. Cây thông Giáng Sinh cao lớn vẫn còn đứng sừng sững giữa quảng trường thành phố với những ngọn đèn lấp lánh như luyến tiếc các ngày lễ đã trôi qua mau. Tuy nhiên tôi may mắn không còn bận tâm lắm với những giây phút thoải mái trong mấy ngày qua. Đời sống vẫn trôi, cây thông đẹp đẽ kia sẽ bị kéo đi để nhường thành gỗ vụn, đũa con gái hai tuổi với chiếc váy xanh và cái nón nỉ màu tím ngày xưa sắp đi trình diễn trong một buổi hòa nhạc vào cuối tuần tới. Và trong giây phút này chắc cũng có những nụ hoa đang chuẩn bị chuyển động, nhú lên trên những cành mai, cành đào ở quê nhà trong những ngày sắp tới.

Mỗi người trong thời gian này có một hoàn cảnh và tâm trạng khác nhau. Có những người may mắn đang đoàn tụ với gia đình, có những người đang nằm một mình trong căn phòng của viện dưỡng lão, có những bé thơ lên giường dỗ giấc ngủ với cái bụng đói, có người đang bị giam hãm giữa bốn bức tường lạnh căm của xà lim, có những người đang mong chờ hoàn cảnh thay đổi... Nhưng cầu mong rằng dù trong bất cứ hoàn cảnh nào, bằng một phương cách nào đó, do may mắn hay do chuyển hóa được hoàn cảnh, mọi người có thể có được một giây phút an lành để tôi có thể gửi đến lời chúc như bà Van Vliet: *Hãy thưởng thức giây phút này.* Đơn giản thế thôi! Nhưng biết đâu nhờ những giây phút như thế, như những ngậm nước mát trên con đường khô hạn nắng cháy khắc nghiệt, chúng ta lại có thể đặt thêm những bước chân để tiếp tục cuộc hành trình của con người trên mặt đất.

Nguyễn Hoàn Nguyên

Đầu Xuân Khai Bút

Nguyễn Vĩnh Châu

*Biền biệt quê hương vạn dặm xa
Chơi vui như kẻ sống không nhà
Xuân về rộn rã khơi thương nhớ
Tết đến âm thầm vọng xót xa*

*Áp ủ lời thơ: Vong-Quốc-Hận
Mong chờ khúc hát: Khải-Hoàn-Ca
Ất Mùi Xuân mới mang hy vọng
Tươi đẹp hơn nhiều Xuân đã qua*

Lời Tạ Ơn Và Nguyện Cầu Nhân Xuân Ất Mùi

Bùi Văn Đổ



Những dân tộc có lòng biết ơn, nhớ ơn là những dân tộc đã có một đời sống duy tâm sâu đậm, họ được sự chúc lành của Thượng Đế. Như dân tộc Mỹ, họ có ngày lễ tạ ơn (Thanksgiving) để cả gia đình được sum họp. Dân tộc Việt cũng là một dân tộc nặng lòng biết ơn, nhớ ơn những kẻ đã sinh thành: như cha mẹ, ông bà, thầy cô giáo, kẻ cứu tử lúc lâm nạn ở biển khơi. Theo tuần tự của thời gian, vào dịp Lễ, Tết hoặc ngày kỷ niệm. Chúng ta hay tỏ bày tình cảm như thăm viếng, tặng quà, ăn uống, để mừng vui được gặp nhau sau những ngày vất vả bon chen ở ngoài đời. Đây là một truyền thống đẹp của thật nhiều các dân tộc. Trong đó có dân tộc Việt.

Những ngày Tết mừng xuân Ất Mùi này cũng là ngày để dân tộc Việt, nhất là những người tỵ nạn có mặt khắp nơi trên thế giới hướng lòng về quê hương xứ sở. Nơi còn nhiều nỗi đau, nỗi khổ của cả một dân tộc đã bị đảng CS hành hạ gần cả trăm năm, đến nỗi ngày nay người dân ở trong nước: giới trẻ thì bị bán đi làm lao nô ở khắp các quốc gia giàu có, trẻ em thì bị mua bán đổi chác đi làm điếm, phục vụ tình dục cho ngoại bang. Đất nước đang bị mua bán và đổi chác cho Trung Cộng. Còn về nội trị thì công an nhiều khi lách mặt mà họ dùng bọn côn đồ, đánh đập, hành hung những người bất đồng chính kiến, những người khiếu kiện. Những người may mắn trốn thoát được cái đảng khốn nạn ấy, dù phải xa quê hương, xa xứ sở, có tự do, có dân chủ và Nhân Quyền thực. Nhưng khi ngày lễ tết cổ truyền hàng năm đến, là ngày họ dâng lời tạ ơn Thượng Đế, tạ ơn Người, tạ ơn các nước sở tại đã cứu mang họ cho đến ngày nay.

Thật vậy, lúc ghe thuyền dờn bến trong đêm tối mịt mù, phần đông những người vượt biên, vượt biển không được ở trên hầm ghe, mà phải chen chúc nhau ở dưới hầm, những khoang thuyền nên chẳng thấy biển cả, không thể chứng kiến được những nghịch cảnh khi khởi hành. Nếu chẳng may gặp họa khi nước bên ngoài rò rỉ vào, hay bị công an biên phòng cộng sản rượt đuổi, hoặc bị bọn hải tặc cướp biển thì những người nằm dưới khoang thuyền bên dưới mới được lên và thấy những sự việc xảy ra ở bên trên ghe, hay bên ngoài nghe. Nhưng tất cả những người đã đi vượt biển, khi đã vào được bến bờ bình yên vì hết lòng tạ ơn Trời, tạ ơn Người đã phù trợ, cứu giúp mình khi vượt thoát.

Ngày nay, sau khi vượt thoát, may mắn đến bến bờ bình yên, phần đông chúng ta mau quên quá khứ. Do những nguyên nhân bên ngoài thúc đẩy, vì còn

ông bà, cha mẹ, anh chị em, nên chúng ta rất vô tư, quên quá khứ, về thăm thân nhân. Dù rằng việc về thăm của chúng ta xa gần cũng lọt vào cái bẫy của cộng sản. Họ rất cần tiền, rất cần ngoại tệ. Nhờ có ngoại tệ cộng sản Việt Nam mới kiến thiết, mở mang được phần nào cái bề ngoài hào nháng như hiện nay, và thật tâm cán bộ CS mới có mồi bót xén, tham nhũng như bây giờ. Nhờ tham nhũng mà ngày nay ở trong nước mới có thêm một giai cấp là Tư Bản Đỏ. Họ giàu nhanh, giàu tất, không qua công khó và chất chịu, mà nhờ vào hối lộ. Những bữa tiệc cuối tuần linh đình mà phần ăn được tính mỗi đầu người bằng đô la, hơn cả những người đi làm công ở các quốc gia tiên tiến mỗi tháng, cũng chỉ nhận được khoảng 1500 đô la.

Đêm Xuân, nhớ quê hương xứ sở, hướng lòng lên Đấng tối cao khẩn nguyện cho quê hương tôi bớt khổ, người lãnh đạo thì biết thương dân thương nước. Kẻ nghèo hèn có cơm ăn no, có áo mặc ấm, có nhà để ở, các người trẻ được đến trường, người già và kẻ neo đơn được săn sóc thuốc men khi ốm đau. Khi bệnh hoạn ốm đau phải vào bệnh viện có chỗ nằm và được săn sóc tươm tất, không bị hắt hủi do nghèo khó, hay không có thân nhân hoặc thân nhân không có tiền.

Biết cảm nhận và nhìn về quá khứ thừa xa xưa ấy, khi tìm đường ra đi vượt biên vượt biển, trốn thoát, mà ngày nay nhờ lòng tốt của chế độ tư bản, cuộc sống của người tỵ nạn Việt Nam đã được ổn định, nhà cửa ấm áp và tươm tất, có xe, có nhà, có đủ thứ như những người bản xứ, có khi còn hơn họ. Con, em họ lại được học tập đến nơi đến chốn, trong môi trường đào tạo thật lý tưởng nhờ vào chính sách hoàn toàn tự do và nhân bản, trọng chuyên hơn hồng, cho nên người trẻ có những địa vị vững vàng trong xã hội.

Ấy là nhờ Người, nhờ những lương tâm tốt của những nhà chính trị, những người thiện tâm thiện chí, khi nhìn thấy trên màn ảnh, những hình ảnh đau thương và chết chóc giữa biển khơi, với chiếc ghe mong manh bé nhỏ phải đối diện với sóng gió và bao nghịch cảnh. Họ đã phải bỏ nhà cửa, ruộng vườn và những người thân thương để ra đi tìm tự do tránh họa cộng sản. Nhờ những tiếng kêu cứu đó, những can thiệp đó nên mới có những tổ chức như hội cứu giúp thuyền nhân không biên giới Cap Anamuur của Đức mà ông Neus deck là người khởi xướng. Những tổ chức thiện nguyện của nhiều quốc gia trên thế giới cùng nhau đứng ra vận động thế giới tư bản. Đánh động lương tâm những nhà lãnh đạo các quốc gia châu Á không hắt hủi, kéo, đuổi tàu vượt biên Việt Nam. Giảm bớt sự cướp bóc của những dân làm nghề biển không lương thiện. Mở rộng các trung tâm để đón tiếp người Tỵ Nạn Việt Nam vượt Biên.

Sau ngày chương trình tỵ nạn đã chấm dứt, còn có những cá nhân tổ chức vận động các quốc gia chấp

nhận người Việt Nam còn lại, không có nước nào nhận, từ các trại ở Phi Luật Tân, ở Thái được vào định cư tại quốc gia của họ như gần đây ở Thụy Điển, Canada. Những tổ chức hay cá nhân này, họ là những người trẻ, có khả năng và năng nổ nhưng một lòng dấn thân như Trịnh Hội và tổ chức của anh, đã vận động các nước tiếp nhận thêm số người tỵ nạn còn ở các trại như ở Phi Luật Tân, ở Thái Lan.

Nhờ đâu? Nhờ Trời, nhờ Người, nhờ các nước tư bản không cộng sản. Có của ăn của để, có đời sống đã ổn định giúp đỡ thừa đầu, mà ngày nay, chúng ta mới được ổn định. Nên lợi dụng những ngày đầu năm mới chúng ta cảm tạ ơn Trời, cảm ơn Người và xã hội cho chúng ta tới định cư.

Thật vậy, ai đã được cứu vớt trên biển khác nào sinh lại lần thứ hai trên cõi đời này. Vì nơi biển cả bao la và nhiều nghịch cảnh, mà con thuyền vượt biển thì mong manh nhỏ bé, sự sống của người ra đi vượt biển như sợi chỉ mong manh trước gió ngàn và sóng lớn. Chưa kể, khi đã được cứu vớt đem về trại tỵ nạn, rồi đem về nước cho định cư, thật vô vàn công khó của những nước, những người đầy lòng từ tâm, thì người tỵ nạn mới được như hôm nay.

Sau nhiều thập niên, thế hệ thứ nhất qua đi, thế hệ thứ hai trở dậy, không khác người bản địa về ngôn ngữ, về học vấn và về địa vị ở xã hội. Cho nên chúng ta mới nghe, mới thấy, những thế hệ thứ hai này có mặt ở các lãnh vực như: ra tranh cử, nắm giữ nhiều chức vụ ngoài xã hội, ở trong quân đội, có người đã lên hàng tướng lãnh. Nói chung họ dấn thân vào các ngành nghề như người bản xứ. Nhân những ngày đầu năm này, mọi người tỵ nạn chúng ta thầm nguyện cầu tạ ơn Trời, tạ ơn Người và cảm ơn các nước đã cho chúng ta định cư, để có được ngày hôm nay. Hơn rất nhiều lần người còn đang ở trong nước (*không phải là đảng viên của đảng CS*). Và nhìn về các nơi các nước chậm tiến khác trên thế giới thì chúng ta hơn thật xa họ.

Nhân đón mừng năm mới Ất Mùi. Chúng ta cùng nhau tạ ơn Trời. Cùng khẩn nguyện cho bao người đã làm ơn làm phúc cho chúng ta cách này hay cách khác: Những vị thuyền trưởng và thủy thủ đoàn trên những con tàu viễn liên di chuyển trên hải phận quốc tế, phát hiện ra những con tàu vượt biên của chúng ta mà sẵn lòng cứu vớt. Những người làm truyền thông. Những người làm chính trị khi tiếp nhận những hình ảnh đầy nguy hiểm và thương tâm trên các màn ảnh truyền hình. Những cá nhân tổ chức. Những người thiện nguyện. Nếu không có họ thì chúng ta đã bỏ xác ở biển đông, hay bị trả về với Cộng Sản Việt Nam mà vì chúng, chúng ta mới phải bỏ trốn ra đi. Và hơn thế nữa chúng ta phải đấm ngực ăn năn vì đã hơn một lần về thăm lại quê hương xưa. Nơi Cộng Sản Việt Nam vẫn còn cai trị dân tộc Việt bằng bạo lực, không khác gì sau 30-04-1975 lúc ta trốn đi vượt biên, vượt biển./-

Bờ Sông Chợ Gạo

Lê Ngọc Trùng Dương



*Quê hương cách trở ngàn xa
Thương về quê mẹ, lòng ta ngậm ngùi.*

Dù bao năm lưu lạc nơi phương trời viễn xứ, nhưng lòng hoài vọng về cố hương không hề phai nhạt nơi tôi. Sông Chợ Gạo, (thực ra là một nhánh kinh đào, nhưng người làng quen gọi là sông), bắt nguồn từ sông Cửu Long, là thủy lộ chuyên chở hàng hóa đi, về từ Sài Gòn, Lục Tỉnh, và Cao Miên.

Nếu muốn du ngoạn từ Mỹ Tho đến Sài Gòn bằng đường thủy; từ Mỹ Tho, du khách dùng thuyền, rồi vào sông Chợ Gạo sau khi vượt qua Vàm Kỳ Hôn sông Tiền Giang. Đoạn đường thượng lưu bắt nguồn từ sông Cửu Long cho đến bến phà Chợ Gạo (Ngày nay đã xây cầu, không còn phà nữa), hai bên bờ sông là vùng đất trù phú, những vườn dừa, ổi, xoài, cam, quýt, vú sữa, nhãn, mận..., nhà cửa tiếp nối nhau. Đoạn đường kế tiếp từ bến phà đến ngã tư kinh, nếp sinh hoạt và phong cảnh có phần khác biệt, sát mé sông là hàng dừa nước xanh tươi mọc xen lẫn với những bụi ô rô, mái gằm, điền điền, cây bần. Trên bờ thảnh thơi có những cây bần, dừa, cây bàng, mọc thưa thớt. Hai bên bờ sông là nhà lá, nhà có khu vườn xung quanh, dân làng trồng bắp, khoai, mía, rau, cải. Nhiều nhà còn nuôi trâu, bò, heo, gà, vịt, đào ao thả cá. Phía sau nhà thường có lũy tre, cao, dừa..., lá ngọn trên nền trời xanh thắm. Dọc theo bờ sông là con đường đất, lối cỏ mòn nhỏ nhỏ dẫn đến chợ làng.

Hồi tưởng lại sinh hoạt dân chúng trong làng vào khoảng những năm 1958, 59, 60...

Rạng đông trên con đường làng, kẻ gồng, người gánh, tải hàng ra chợ; tiếng tù-và của ông bầu cày, tiếng cười nói của đám thợ cày và mục đồng, người và vật ra đồng làm việc tạo thành một quang cảnh vô cùng nhộn nhịp. Khi ánh nắng ban mai bắt đầu lóng lánh trên những giọt sương, đó cũng là lúc các em học sinh cấp sách đến trường.

Bình minh trên giòng sông , những chuyến đò dọc xen lẫn với những chiếc tàu buồm xuôi ngược, từng đoàn tàu thả khói lên không trung, nối đuôi nhau, chuyên chở trâu, bò, gỗ, hàng hóa từ Cao Miên, Lục Tỉnh, đi và về Sài Gòn, tiếng xình xịch của máy tàu, tiếng còi tàu inh ỏi, tạo thành một hoạt cảnh náo nhiệt trên giòng sông xanh sóng.

Khi mặt trời lên cao, vượt khỏi mấy hàng cau xanh ngát phía đông thì phiên chợ làng họp đã đông; người mua kẻ bán, ra vào tấp nập. Ngoài cánh đồng mênh mông nước bạc, đám thợ cày đang khom lưng cày những hàng lúa thẳng tắp trên đám ruộng đã được cày bừa kỹ lưỡng. Hòa lẫn với tiếng "ví, thá" của người nông phu đang điều khiển đôi bò cày ruộng, là tiếng hò lãnh lót của anh lực điền đang bỏ mạ:

*... Hò hơ ờ ... Con cá đối nằm trên cội đá,
Chim vàng lông nằm cạnh vồng lang,
Bao giờ tôi cưới được nàng,
Xây hồ bán nguyệt cho nàng rửa chân... Ờ hò.*

Có tiếng cô thôn nữ hò đáp lại:

*... Hò lơ... Đền Sài Gòn ngọn xanh ngọn đỏ,
Đền Mỹ Tho ngọn tỏ ngọn lu,
Anh về học lấy chữ nhu,
Chín Xuân em cũng đợi, chứ mà mười Thu em cũng chờ... Ờ hò.*

Thấp thoáng trên nền trời xanh cao vút là đàn cò trắng đang xoải cánh bay về cuối trời xa.

Buổi trưa, sinh hoạt dường như ngưng đọng, hàng hoa giấy phát phơ hòa nhịp cùng nhạc gió đang vi vu thổi qua mấy hàng dừa xanh lá.

Xế chiều, hòa lẫn với tiếng hò lơ từ mấy chiếc thuyền buồm, là điệu vọng cổ mùi vang vọng từ chiếc thuyền quảng cáo của đoàn hát cải lương:

*... Hỡi cô bán đèn giấy hồng,
Đèn hồng cô bán, má hồng bán chăng?
Đèn hồng em bán cho anh,
Má hồng xin hỏi song thân quê nhà...(Viễn Châu ?)*

Hoàng hôn, khi mặt trời khuất lấp phương tây, xa xa vọng lại tiếng kinh cầu từ ngôi thánh thất, âm vang hòa lẫn cùng tiếng chuông chùa.

Sau bữa cơm chiều, dân chúng trong làng tụ tập xem cải lương, chiếu bóng công cộng, hay những phim giáo dục về vệ sinh thường thức hoặc tham gia những lớp học bình dân miễn phí.

Đêm về, khi mặt trăng lấp ló sau ngọn tre xanh, đàn đom đóm lập loè bay qua mấy ngọn cây bần, từ bên

kia sông vọng về nhịp chày giã gạo. Có tiếng ai hát theo:

*Trong đêm trắng tiếng chày khuya,
Ta hát vang trong đêm trường mênh mang,
Ai đang say chày buông rơi
Nghe tiếng vơi tiếng đầy.
Ai đang đi, trên đường đê,
Tai lắng nghe muôn câu hò đê mê,...(Hoàng Thi Thơ)*

Những ngày lễ, Tết, dân chúng tự do đi cúng đình, chùa, thánh thất... Cúng vái, cầu nguyện theo tôn giáo của mình. Đình làng được tân trang, nhà hộ sinh được xây cất, ngôi trường tiểu học cũ kỹ, dột nát, không phen vách được thay thế bằng ngôi trường mới khang trang đầy đủ tiện nghi hơn.

Nhưng rồi chút hạnh phúc thái hòa mà người dân làng hiền lành chất phát có được, không kéo dài bao lâu! Những năm 1960 - 1975. Chiến tranh đã lan tràn trên nhiều thành thị xóm làng Việt Nam.

*Đêm nghe tiếng mõ vang tai
Tiếng bom đạn nổ, lửa bay ngất trời
Hỏa châu soi sáng nhiều nơi
Bao người gục chết, bao người thương vong.*

Trong suốt chiều dài của cuộc chiến, người dân trong làng đã gánh chịu bao tai họa thảm thương. Nhà cửa, ruộng, vườn bị bom đạn chiến tranh tàn phá. Nhiều gia đình ly tán, mẹ khóc con, vợ khóc chồng, con khóc cha vì người đi chinh chiến mấy ai về! Hay trở về với hình hài tàn phế!

*... Và bom đạn và thân người ngập máu,
Và em thơ giòng lệ nóng rạt rào.(Hoài Tuyết Trang)*

Rồi cuộc chiến chấm dứt. Biến cố đổi đời 30 tháng Tư 1975., đã đưa cả nước rơi vào bóng tối mịt mù sâu thẳm, không biết đến bao giờ mới tìm thấy ánh sáng tương lai! Khu kinh tế mới, trại tù, trại cải tạo được dựng lên nhiều nơi trên quê hương thống khổ.

*Chiều buồn mây xám u hoài
Rào gai vây kín đấng cay phận tù
Buồn trong vịnh nước âm u
Chim lồng cá chậu mịt mù tương lai*

Vì không chịu nổi bất công, tù đày, nghèo đói, làm than..., biết bao người đã bắt chập mọi nguy hiểm, gạt nước mắt ra đi tìm tự do. Nhiều đồng bào đã bị cướp bóc, hãm hiếp hay bị chết oan trên đường vượt biên!

*Biển đông sóng cả gió to
Bao người tắt tả, tự do đi tìm*

*Ai người đến được bến bờ ?
Hiểm nguy, khổ lụy chực chờ ngoài khơi!*

Lần về quê nhà để viếng mẹ tôi trước khi bà từ trần. Lúc xuống đò, nhìn ông lái đò râu tóc bạc phơ trong manh áo cơ hàn, tôi chạnh lòng nhớ về cô lái đò năm nào. Trên chuyến đò dọc, nhiều lần, cô đã đưa tôi và các bạn đến trường. Hoàn cảnh của cô cũng tương tự như **Cô Lái Đò Bến Hạ**:

*Một gái nghèo đoan trang, nhan sắc nàng như là
một đóa hoa.
Nhà vốn nghèo cho nên sớm xa lìa sách đèn cùng
mái trường.
Ngày ngày ra bến, giúp mẹ đưa đò,
... Gái đẹp đưa đò. (Hoàng Thi Thơ)*

Được biết, cô lái đò trên giòng sông Chợ Gạo đã kết hôn với người bạn cùng lớp với tôi khi còn học tiểu học: Anh Võ Bá Tánh, anh Tánh là một quân nhân thuộc binh chủng Thủy Quân Lục Chiến. Trong một lần hành quân, anh bị cụt mất một chân, và được giải ngũ. Tôi đã ghé thăm anh Tánh và rất cảm động khi thấy rằng dù thân thể bạn không toàn vẹn và cuộc sống của gia đình anh rất đạm bạc, nhưng cô lái đò năm xưa vẫn chung tình và hết lòng lo lắng, chăm sóc cho anh. Tôi xin mượn lời thi sĩ Hồ Dzếnh, để ca ngợi lòng chung thủy cũng như những đức tính cao quý của người phụ nữ Việt Nam; chị Tánh là một tấm gương hy sinh sáng chói đáng được vinh danh:

*Cô gái Việt Nam ơi,
Nếu chữ hy sinh có ở đời,
Tôi muốn nạm vàng muốn khổ cực,
Cho lòng cô gái Việt Nam vui.*

Cuối cùng, thế kỷ 20 rồi cũng ra đi; nhận định về thế kỷ này, qua **Bài thơ của một kỷ nguyên**, thi sĩ Trần Đồng Vọng đã viết:

*Đi vào cơn lốc cuộc đời,
Là đi vào tận lòng người Việt Nam...
... Ôi bài thơ của một kỷ nguyên máu lệ tương tàn*

Đối với nhiều người Việt Nam, thế kỷ 20 thực là một kỷ nguyên đầy khổ lụy. Nước mắt quê hương tuôn đổ triền miên!

Trong quá trình lịch sử tiến hoá của nhân loại, loài người hiện diện trên mặt đất hơn bốn triệu năm, nhưng trong khoảng thời gian dài đằng đằng nhiều triệu năm nhân loại chỉ sống đời hoang dã. Nền văn minh chỉ có khoảng năm ngàn năm về trước, khi những thành thị đầu tiên được thành lập. Ở thế kỷ 20 và 21 này, nhân loại đã thành đạt được những tiến bộ vượt bực về khoa học, kỹ thuật, y học... Nhân loại đã lên tới mặt trăng, và thám hiểm không gian... Đời sống con người tiện nghi hơn nhờ vào những phát minh như: Xe hơi, máy vi tính, điện

thoại..., nhiều phát minh mà vài trăm năm trước đây chỉ có trong giả tưởng. Người ta cũng đã chế được bom nguyên tử có khả năng tiêu diệt nhân loại toàn thế giới, nhưng điều đó đã không xảy ra, phải chăng bản chất thật sự của Con Người vẫn là "nhân chi sơ tánh bổn thiện", và Thượng Đế muôn đời vẫn là Thượng Đế của *Tình Thương* và *Chân-Thiện-Mỹ*? Sự tan rã nghiêm trọng của khối cộng sản trong những thập niên cuối cùng của thế kỷ 20; gần đây, sự nổi dậy của các quốc gia Bắc Phi chống độc tài toàn trị, và con đường dân chủ hóa của Miến Điện đã mang lại niềm tin, lạc quan trong lòng nhiều người Việt yêu nước về một ngày mai quang phục, tự do, dân chủ, hạnh phúc cho quê hương Việt Nam yêu dấu. Đón Xuân, tôi chạnh lòng nhớ,

*Quê hương Chợ Gạo bờ sông
Phù sa nước lợ mênh mông đôi bờ.
Quê hương cách trở bao ngày
Người xưa, bạn cũ còn ai nhớ mình ?*

@@@@@@@@@@@@@@@@

Dê con nhanh trí



Truyện cổ tích

Trong ngôi nhà kia có Dê mẹ và một chú Dê con. Một hôm, trước khi ra đồng ăn cỏ, Dê mẹ dặn con:

- Con ở nhà cho ngoan! Mẹ đi ra đồng ăn cỏ tươi để có nhiều sữa ngọt cho con bú. Ai gọi cũng đừng mở cửa nhé! Nếu không chó Sói vào ăn thịt con đấy!

Dê con vâng lời mẹ và hỏi thêm:

- Thế mẹ về làm thế nào mà con biết mà mở cửa?

Dê mẹ khen con thông minh và dặn con:

- Lúc nào về, mẹ gọi cửa thì mẹ sẽ nói:

*"Dê con ngoan ngoãn
Mau mở cửa ra
Mẹ đã về nhà
Cho các con bú"*

Thế là con mở cửa cho mẹ.

Nhưng con chó Sói hung ác nấp gần đó đã nghe tiếng Dê mẹ dặn Dê con như thế rồi. Dê mẹ vừa đi khuất, Sói chạy lại gọi cửa:

*"Dê con ngoan ngoãn
Mau mở cửa ra"*

*Mẹ đã về nhà
Cho các con bú"*

Dê con ở trong nhà, nghe tiếng gõ cửa vội vàng chạy ra. Nghe đúng câu mẹ dặn. Dê con định mở cửa, nhưng thấy tiếng gọi ồm ồm, không phải tiếng mẹ. Dê con bèn nghĩ ra một kế và bảo:

- Mẹ đấy ư? Sao hôm nay tiếng mẹ lại ồm ồm thế?

Con Sói sợ bị lộ nhưng vẫn khôn ngoan trả lời:

- Mẹ ra đồng bị cảm gió nên khản tiếng đấy!

Dê con vẫn còn ngại:

- Mọi lần mẹ về thì mẹ thò chân qua khe cửa cơ mà.

Chân của mẹ thon thon, con nhìn thấy là biết ngay!

Sói lại tìm cách chống chế:

- Mẹ giẫm phải gai, chân sưng vù lên, thò vào khe cửa không vừa nữa. Con mở cửa cho mẹ vào đi!

Dê con cúi sát xuống đất nhìn qua khe cửa. Dê con thấy cái chân lem luốc đen sì. Dê con nói:

- Thôi anh Sói ơi! Chính anh rồi! Anh cút đi kéo mẹ tôi về húc cho anh vỡ bụng ra đấy! Chân anh đen sì thế kia kia! Ai còn lạ gì nữa!

Bị lộ Sói vội vàng bỏ đi. Nhưng nó vẫn tìm cách lừa Dê con. Nó chạy ngay đến cửa hàng bánh. Chờ lúc người làm bánh đi vắng, Sói vội cho chân vào thùng bột, bột dính đến đầu gối.

Xong xuôi, Sói chạy về gọi Dê con:

*Dê con ngoan ngoãn
Mau mở cửa ra
Mẹ đã về nhà
Cho các con bú"*

Dê con chạy vội ra ngó qua khe cửa, lần này nó thấy rõ ràng bốn chân trắng. Thôi đích là mẹ nó đã về! Nhưng cái mũi thính của nó lại ngửi thấy mùi gì hôi hôi chứ không phải là thơm như mùi sữa của mẹ nó. Dê con ngần ngại, khe khẽ bắc ghế ghé nhìn qua khe tường ra ngoài. Nó thấy 2 cái tai lem luốc và nhọn hoắt. Thôi đúng là tai Sói rồi. Dê con gọi Sói và bảo:

- Tai anh đen và nhọn, chẳng giống tai mẹ tôi đâu! Anh Sói hung ác ơi, anh cút ngay đi kéo mẹ tôi về, mẹ tôi lại húc cho anh vỡ bụng đấy! Sừng mẹ tôi nhọn lắm!

Sói bị lộ vội vàng bỏ chạy. Nó cố hết sức tìm cách giấu đôi tai lem luốc và nhọn hoắt mà không được. Nó chưa dám quay trở lại thì Dê mẹ đã về và gọi cửa:

*Dê con ngoan ngoãn
Mau mở cửa ra
Mẹ đã về nhà
Cho các con bú"*

Dê con nghe đúng tiếng mẹ. Nó cúi nhìn qua khe cửa, đúng là chân mẹ. Nó trèo lên nhìn qua khe tường, đúng là tai mẹ. Nó mở ngay cửa cho mẹ vào. Nó kể chuyện con chó Sói đến lừa cho Dê mẹ nghe. Dê mẹ ôm con vào lòng, khen con giỏi và can đảm. Dê mẹ cho con bú một bữa sữa thơm và ngọt.



Du Lịch

Địa đàng Torres del Paine Patagonia, Chile

Trần Nguyên Thắng

Khu vực phía cực Nam của đất nước Chile (và cũng là cực Nam của lục địa Châu Mỹ) được gọi là Southern Patagonia với eo biển Strait of Magellan nối liền hai biển lớn Atlantic và Pacific Oceans.



Bản đồ Công Viên Quốc Gia Torres del Paine của Chile. (Hình: ATNT Tours & Travel)

Đây là một địa danh rất nổi tiếng trên thế giới về thắng cảnh thiên nhiên và sinh thái. Khu vực rộng lớn này bao gồm một số tỉnh, trong đó có tỉnh Province of Magellan mà thủ đô là Punta Arenas. Đây là thành phố lớn nhất và cũng là cửa ngõ du lịch ra vào của vùng Southern Patagonia. Tuy nhiên, Punta Arenas chưa phải là thắng cảnh du ngoạn đẹp nhất của Patagonia. Bạn phải đến Torres del Paine National Park vì đây mới chính là thắng cảnh thiên tuyệt đẹp của miền Patagonia.

Từ Punta Arenas đi xuống phía nam là bạn trên đường đi đến Antartica (Nam Cực), đoạn đường này dường như không còn xa lắm, khoảng cách giữa hòn đảo cực Nam của Chile và hòn đảo cực bắc của Antartica chắc chỉ còn cách xa chừng một ngàn cây số. Tuy nhiên, đường biển cũng như đường hàng không đến Nam cực đều không dễ dàng chút nào cho du khách. Nhưng, đi ngược về hướng bắc của

Punta Arenas khoảng năm tiếng đồng hồ lái xe là du khách bước chân vào công viên quốc gia Torres del Paine National Park.



Một góc nhìn của thắng cảnh Torres del Paine. (Hình: ATNT Tours & Travel)

Torres de Paine là một địa danh thắng cảnh thiên nhiên nổi tiếng của vùng cực Nam Châu Mỹ nằm trong lãnh thổ Chile. Tôi chưa có dịp đến “thiên đàng” nên không biết thắng cảnh trên trời đẹp như thế nào, nhưng suốt 20 năm trên bước đường du lịch qua các địa danh trên trái đất, nếu có ai hỏi nơi nào thắng cảnh thiên nhiên đẹp nhất mà tôi đã đi qua, tôi không ngần ngại mà nói ngay rằng “Torres de Paine” Southern Patagonia và vùng hoang mạc khô cằn San Pedro de Atacama của Chile.

Torres del Paine là một công viên quốc gia của Chile không những chỉ bao gồm núi, hồ, sông, tuyết mà còn bao gồm cả những băng tầng Glaciers xanh biếc tạo thành một thắng cảnh thiên nhiên tuyệt đẹp của vùng nam Patagonia. Nơi đây cũng bao gồm ba đỉnh núi đá hoa cương cao vút vươn lên giữa lòng thung lũng tạo thành một nét độc đáo riêng cho công viên quốc gia Torres del Paine. Tuyết hầu như quanh năm hiện diện trên các đỉnh núi, một số các khe núi hình thành các dãy băng tầng Glaciers.



Hồ Lago Grey và băng tầng Glacier. (Hình: ATNT Tours & Travel)

Nếu bạn đã có dịp đến du ngoạn cao nguyên Tây Tạng, chắc hẳn thế nào bạn cũng đã thưởng ngoạn nét đẹp của hồ “nước cẩm thạch xanh biếc Yamdrok.” Lần đầu “gặp” hồ Yamdrok, trên đầu là bầu trời thiên-thanh mây trắng, dưới chân là màu nước hồ xanh lục biếc cẩm thạch turquoise, chung quanh là những đỉnh tuyết núi kèm theo những lá phướn Phật Giáo Tibet tung bay phần phật trước gió. Dù đứng trên một độ cao vùng núi Tibet khó thở, nhưng không gian đó đã khiến tôi sững sờ trước “sắc đẹp” của hồ Yamdrok. Nhưng khi đến miền Patagonia, thưởng ngoạn vùng hồ Laguna Azul, hồ Lago Grey, hồ Lago Sarmiento, Lago Paine, Laguna Amarga, thác nước nối liền hai hồ Lago Pehoe và Nordenskjold, nhất là băng tầng Glaciar Grey màu thiên thanh xanh biếc, ba đỉnh núi “thiên thanh tháp” Torres del Paine của Torres de Paine Park tôi mới biết “sắc đẹp” không gian Yamdrok của cao nguyên Tây Tạng phải đành lùi bước thật xa.

Những tưởng rằng trên thế giới này chỉ có biển muối Dead Sea là nơi duy nhất lạ lùng có thể làm bạn trôi nổi trên mặt nước. Nhưng không hẳn thế! Khi đến miền hoang mạc khô cằn của vùng muối sa mạc hoang vu Salar de Atacama, nước hồ muối Laguna Cejas cũng nâng bổng những ai không biết bơi. Thiên nhiên ban tặng cho nước Mỹ những “geysers phun nước nóng” và Mammoth Hot Springs nổi tiếng ở Yellowstone, nhưng thiên nhiên cũng không quên tặng cho hoang mạc San Pedro de Atacama những “geysers nước nóng El Tatio” nổi tiếng và những hồ núi mang màu sắc thanh thoát lạ lùng mà tôi chưa từng gặp trên bước đường du lịch.

Duy nhất một điều, tất cả các thắng cảnh ở các xứ trên đều thiếu bóng dáng loài chim hồng hạc Flamingo, thiếu chim cánh cụt penguins và dĩ nhiên thiếu cả loài thú llama. Tôi không bắt gặp loài chim hồng hạc ở Tibet, tôi cũng không nhìn thấy chúng ở Dead Sea bên Israel-Jordan hay Yellowstone Hoa Kỳ. Nhưng ở Chile, tôi đã nhiều lần ngỡ ngàng dõi theo những cánh chim hồng hạc flamingo bay lượn trên các hồ muối, chúng hồn nhiên ăn uống giữa các hồ muối thiên nhiên. Dáng thướt tha bay lượn của flamingo giữa không gian xanh thẫm của bầu trời, màu trắng của bột muối bên cạnh màu đất đỏ thẫm và màu nước hồ turquoise trong xanh biếc. Ngàn ấy màu sắc tạo thành một khoảng không gian thoáng rộng trước mắt du khách, hỏi ai mà chẳng thơ thẩn ngẩn ngơ!

Nhìn sinh hoạt của các loài thú giữa thiên nhiên mà du khách hầu như quên hết đi những buồn phiền căng thẳng trong lòng (nếu có). Mùa Xuân, nhìn những con chim cánh cụt penguins quần quít bên nhau, chàng penguin trống chui vào tổ lấy chân phủi cát ra ngoài; sữa soạn tổ xong chàng mới rời tổ đi tán nàng penguin. Chàng dùng cánh chim cụt của mình ra dáng ga-lăng bảo vệ nàng, nhưng có lẽ mục

đích chính là rử nàng penguin về thăm hang tổ của mình.

Du khách cũng hay bắt gặp những con lạc đà guanaco (loại llama nhỏ không bươu). Guanaco đùa nghịch đuối yêu nhau giữa trời không. Cuộc sống hoang sơ của các loài thú làm tôi chợt nhớ đến người nhạc sĩ Lê Uyên Phương với lời bài hát “hãy ngồi xuống đây, như loài thú hoang yêu nhau ngoài đồng, dưới nắng ban mai...” Âm hưởng của bài hát tưởng chừng như luẩn quẩn trong tiềm thức của mình khi tôi nhìn thấy đời sống của loài thú Guanaco. Đây là một loài thú llama mà lông của nó dùng để làm áo lạnh thời trang đắt tiền cho phụ nữ. Tất cả các loại sinh vật tại các điểm du lịch đều được chính quyền Chile bảo vệ kỹ lưỡng.

Torres del Pain Nationak Park còn là một địa danh tuyệt vời. Tuy nhiên, gọi Torres de Paine chỉ là một thắng cảnh thiên nhiên, theo tôi vẫn chưa đủ trọn vẹn ý nghĩa cho nơi chốn này. Tôi gọi đây là khu “địa đàng” của hành tinh trái đất (vì tôi chưa có dịp thấy “thiên đàng” nên không biết thiên đàng đẹp ra sao). Chưa một thắng cảnh nào mà cho tôi một cảm xúc lâu dài và ngộp thở như Torres del Paine.

ĐÊM DÀI QUÊ HƯƠNG

Vinh Hồ

Quê hương ngoi ngóp giữa trâm luân

Đàng đẵng Xuân rồi Xuân lại Xuân

Không miệng chỉ vì bị bịt miệng

Có lưng nhưng vẫn đứng khom lưng

Trâu cày ngựa kéo quên ngày tháng

Gió táp mưa sa nhìn khuyến ưng

Đắc lợi đặc quyền mù cả mắt

Đêm càng tăm tối, tối như bưng.





Tuổi Già Và Bệnh Lãng Quên

Mỗi năm trôi qua, mỗi người trong chúng ta lại thêm một tuổi. Và người già phải đối diện một loại bệnh thông thường: bệnh lãng quên (dementia).

Thực vậy, khi về già, các cụ sau 65 tuổi sẽ bị giảm sút trí nhớ rất nhanh.

Khi tuổi càng cao, số bệnh nhân bị bệnh lãng quên càng ngày càng nhiều. Chẳng hạn lúc tới 85 tuổi, phân nửa (50%) các cụ sẽ bị bệnh hay quên.

Ngày xưa, chưa có cách điều trị bệnh lãng quên. Bây giờ ở xã hội Mỹ, có nhiều chương trình chữa bệnh hay quên và đặc biệt tìm cách nâng đỡ bệnh nhân để có được một đời sống tốt đẹp hơn.

Vì sao bị bệnh lãng quên?

Bệnh quên khi về già sinh ra do khủng hoảng thoái hóa những mô và tế bào của cơ thể. Thí dụ như mạch máu bị hư, bị thương tích, trường hợp ung thư, nhiễm trùng hay bệnh thiếu dinh dưỡng.

Có 3 loại bệnh quên: 1. Bệnh Alzheimer, 2. Bệnh hay quên do mạch máu bị hư, và 3. Bệnh lãng quên Lewy.

Bệnh Alzheimer do những tảng amyloid và những mớ tơ thần kinh (neurofibrillary tangles) tích tụ trong hệ thống thần kinh trung ương.

Bệnh quên khi về già do những mạch máu nhỏ hay lớn bị hư, bị tắc nghẽn bởi nhiều nguyên nhân khác nhau. Chẳng hạn như bị viêm mạch máu (autoimmune vasculitis), viêm vi nhiễm trùng mạch máu (trong trường hợp bệnh giang mai ăn vào hệ thống thần kinh não hay bệnh Lyme), nghẹt mạch máu não nhỏ li-ti, do chảy máu não vì cao huyết áp hay tai biến mạch máu não, v.v..

Bệnh lãng quên Lewy do những phân tử nhỏ (eosinophilic cytoplasmic inclusions) đọng trong tế bào thần kinh não bộ.

Bệnh hay quên khi về già bắt đầu với nhiều triệu chứng:

Trước hết, bệnh nhân lớn tuổi cảm thấy khó nhớ tên một người nào hay tên một vật gì. Bệnh nhân vẫn hoạt động bình thường. Nhưng bắt đầu nhận thức kém tinh tường. Cộng thêm tuổi già làm trí nhớ kém

cỏi. Một số bệnh nhân thấy triệu chứng có vẻ nặng thêm, tiến dần tới bệnh lãng quên Alzheimer.

Tiêu chuẩn định bệnh Alzheimer khởi thủy thấy nhận thức kém, mặc dầu bệnh nhân ráng cố gắng sửa đổi những khiếm khuyết. Bệnh nhân cảm thấy bị xuống tinh thần, ưu trầm (depression). Khả năng xét đoán từ từ thuyên giảm. Tính tình con người thay đổi.

Triệu chứng bệnh càng ngày càng nặng. Bệnh nhân thấy bắt đầu thiếu khả năng tính toán tài chánh, quên bằng thuốc men mình đang uống, và không thể đi du lịch được nữa. Giai đoạn bắt đầu cảm thấy như thiếu an toàn. Tiếng nói lọng cọng. Xét đoán lẫn lộn.

Bệnh nhân không còn phân biệt được thời gian và không gian. Đi đường dễ bị lạc. Dễ bị kích thích khi lọt vào môi trường mới lạ. Bệnh nhân suy nghĩ sợ hãi vô cớ, than phiền về hôn nhân hay than phiền chuyện mất trộm, mất tiền bạc.

Bệnh trạng càng ngày càng trầm trọng hơn nữa, đưa tới những lúng túng trong hành động, khó nuốt khi ăn uống. Bệnh nhân không thể kiểm soát được vấn đề đại tiện và tiểu tiện. Bệnh nhân không còn biết mình là ai! Không nhận ra những người thân trong gia đình. Nhiều khi nằm dài cả ngày, tuyệt đối im lặng.

Bệnh nhân nên gặp bác sĩ gia đình khám bệnh để tìm hiểu những tiến triển nhận thức, cảm xúc, hay suy nhược thần kinh. Đồng thời cần tìm hiểu thêm triệu chứng vài loại bệnh khác phát hiện như tiểu đường, bệnh đau tim hay suy tuyến giáp trạng. Bệnh nhân cần được trắc nghiệm tâm lý, thử máu v.v..

Điều trị:

Dùng thuốc Cholinesterase inhibitors để tăng cường hệ thống tiết acetylcholine (cholinergic) trong việc chữa bệnh Alzheimer.

Dùng vài loại thuốc hay sinh tố như Vitamin E, thuốc trị phong thấp, v.v.. (mặc dầu chưa được chính thức công nhận).

Giảm tâm lý khủng hoảng, hay dùng thuốc điều trị bệnh tâm thần (nhất là loại bệnh lo sợ vô cớ paranoid) hay nổi nóng bất tử, xuống tinh thần, ưu trầm v.v..

Nhiều khảo cứu gần đây đặt được kết quả khả quan. Thí dụ dùng thuốc chủng chứa chất B-amyloid peptide (AB42 và AN-1792) chống thành lập tảng amyloid trong não để điều trị bệnh Alzheimer. Nhưng cần thêm thời gian để sang tỏ vấn đề.

Tóm lại, bài này viết để giúp những người lớn tuổi tìm hiểu thêm bệnh của chính mình và cần bác sĩ gia đình điều trị. Nhất là giúp cho một số quý vị đã

lớn tuổi có thể tự nhận thức được những gì sắp xảy ra cho chính đời mình.

Sau đây là sơ lược những triệu chứng ban đầu của bệnh lãng quên Alzheimer:

Khi vừa nghe thấy ai nói điều gì, vài phút sau lại quên hẳn đi mất.

Không tính toán được tiền bạc, sổ sách hay kiểm tra được ngân phiếu.

Nhắc đi nhắc lại một câu chuyện nhiều lần. Chẳng hạn chuyện vừa nói tới trước đây 10 phút, bây giờ lại nhắc lại.

Lái xe bị lạc lung tung.

Không nhận thức được những gì đang xảy ra xung quanh. Đôi khi mặc quần áo dơ bẩn, quên tắm rửa, quên tắt lò điện. Nhiều khi không còn biết nấu nướng, đi chợ, và quên cả uống thuốc.

Sau hết, bệnh nhân quên tên người thân trong gia đình, không phân biệt được ai, gọi con mình bằng chị hay mẹ!

Cập Nhật: Trong một định nghĩa gần đây về bệnh lãng quên Dementia cho rằng bệnh lãng quên do những sai lạc biến dưỡng trong não gây nên. Thực vậy, vì những hư hại biến dưỡng đã khiến não mất hết minh mẫn, thay đổi thông thái và mất khả năng lý luận.

Những thay đổi biến dưỡng như những sai lạc nội tiết trong bệnh Addison, bệnh Cushing, suy thận vì tiểu đường, ketoacidosis tăng cao trong bệnh tiểu đường, đường hạ thấp trong máu, bệnh suy hay cường tuyến giáp trạng, bệnh suy hay cường tuyến phó giáp trạng hay bệnh u bướu nang thượng thận (pheochromocytoma).

Sai lạc dinh dưỡng do sai lạc những ions trong máu, như chất Sodium và Calcium tăng cao trong máu, suy thận và chất urea lên cao trong máu, bệnh gan và bệnh tiểu chất porphyria.

Do dinh dưỡng sai lạc như thiếu sinh tố B1, B12, B6 hay thiếu protein dinh dưỡng.

Bệnh lãng quên có thể do những thương tích hậu tai biến mạch máu não nhỏ, đặc biệt trong não bộ người già.

Những người yếm thế, buồn bã, ưu trầm thường tăng cao nguy cơ bệnh lãng quên.

Những bệnh nhân rung chân tay, nhiễm HIV hay Kích Thích Tố Trị Liệu (HRT) cũng tăng cao nguy cơ bệnh lãng quên.

Trần Mạnh Ngô, M.D., Ph.D., F.A.A.F.P.

TRONG ĐÔI MẮT ME

Tôn Thất Phú Sĩ

*Mắt em một cõi buồn thiu
Ta nghe nguyệt lặn bên triền núi cao
Trời xa xám ngắt một màu
Hương cây cỏ dại chôn sâu niềm riêng*

*Mắt em một cõi ưu phiền
Ta gom góp gió thổi miền trầm luân
Mai về giữ áo gian truân
Lòng chùng ngọn sóng dậm ngàn biển khơi*

*Thôi đành xin một nụ cười
Làm viên thuốc ngủ quên đời lãng du
Ta đi vào chốn sa mù
Có em trong giọt mưa thu buồn buồn*

*Tình yêu ngọn đuốc vô thường
Con thuyền rời bến giữa trời mênh mông
Vọng về bên ấy ngóng trông
Em còn đứng đó để mong để chờ*

*Hồn ta hướng lạc phương mờ
Đêm đêm nghe nặng mộng hồ gối tay*



ngõ cúc vàng xuân xa

Vũ Hoàng Thư

*cửa hờ mang ý đợi
guốc gỗ nhịp dần xa
thình không trầm hương nhớ
ngõ vắng chờ ai qua*

*cúc vàng bên hiên nở
tiếng hát vọng câu chào
người đi hương tóc quện
giếng lặng một lòng hao*

*chiều như chiều chưa về
trưa biếng nằm không đi
lắm khi cười theo gió
vàng theo ngày đôi khi*

*xuân đi không ngừng bước
đã lâu chưa lại nhà
nắng về nung lòng vắng
nhớ nhà – ôi xuân xa*



Cười chút chơi

Xin số điện thoại

- Alô ! Con chim nhỏ của anh đây à ?
- Không ! chim bồ đây.
- Ấy chết ! Cháu xin lỗi bác! Bác có khỏe không ạ ?
- Khỏe để đánh nhau với ai ?
- Dạ ... cho cháu hỏi Trang có nhà không ạ ?
- Nó không có nhà thì là dân vô gia cư à ?
- Dạ, dạ ... ý cháu là Trang có ở nhà không ạ ?
- Nếu không thì sao ?
- Thế ... Trang đi đâu ạ ?
- Đến cơ quan rồi.
- Bác cho cháu số điện thoại của Trang được không ạ ?
- Nó có nhiều số lắm ! - Bác cho cháu xin một số thôi ạ ! - 8... - 8 rồi... mấy nữa ạ? - Thì cậu bảo chỉ cần một số thôi mà
- Dạ bác cho cháu xin nốt mấy số còn lại luôn ạ
- 5 7 3 6 8 2, còn... sắp xếp sao thì tùy cậu .

Chiều vợ

Vợ cần nhằn:

- Từ hồi lấy nhau tới bây giờ, tôi làm cái gì ông cũng cản, nào là: “Đừng mua sắm...”, “Đừng ăn diện...”, nào là “Đừng ngồi lê đôi mách với mấy người hàng xóm...”, tôi chán mấy chữ “Đừng” đó lắm rồi. Sao chẳng bao giờ ông nói: “Ừ, mua đi em” , “Ừ làm đi em...”. Chắc tôi phải dọn về nhà ba mẹ tôi ở quá!
- Ừ, đi đi em !!!!

Rẻ Quý

Chàng rẽ đến nhà bạn gái chơi và nói chuyện với bố nàng. Ông bố muốn thăm dò tính tình chàng trai nên đặt câu hỏi thử thách.

- Nếu bây giờ có một túi tiền và một túi đạo đức rơi trên đường thì anh nhặt túi nào?
- Cháu nhặt túi tiền - chàng trai nhanh nhẩu trả lời.
- Về mặt thất vọng, bố cô gái nói:
- Tôi biết ngay mà, các anh chị bây giờ coi tiền là trên hết, ngay cả đạo đức cũng chẳng coi vào đâu. Nếu là tôi thì tôi sẽ nhặt túi đạo đức.
- Chàng trai nghe thế bèn vội vàng sửa chữa:
- Vâng, cháu nghĩ không nhất thiết phải nhặt túi tiền. Ai thiếu cái gì thì nhặt cái đó ạ.

Chàng Rẻ Khiêm Tốn

Bố vợ nói với con rể tương lai:

- Thế là con gái tôi đồng ý làm vợ anh rồi. Anh đã định ngày cưới chưa?
- Con sẽ dành điều đó cho vợ chưa cưới của con.
- Thế anh muốn cưới ở hội trường thuê hay ở nhà riêng?
- Dạ thưa, con để cho mẹ vợ quyết định.
- Sau khi cưới vợ anh sẽ sinh sống bằng nguồn nào?

- Dạ, con sẽ hoàn toàn dành điều đó cho bố đấy ạ.

Đàn bà giỏi thật

Một bà sau khi cho tiền ông hành khất ở cuối nhà thờ liền hỏi: "Sao ông ra nông nỗi này, vợ con ông đâu?"

"Thưa bà, vợ tôi chẳng may qua đời rồi ạ. Nếu vợ tôi còn thì tôi đâu đến nông nỗi này ạ"

Bà quay sang ông chồng: "Thấy chưa, đàn bà là đảm đang lắm. Không có đàn bà là chỉ có nước đi ăn mày. Nhưng khi còn sống bà ấy làm gì hả ông?" "Thưa nó đi ăn mày thay cho tôi ạ."

Thiếu Sữa Tốt!

Một anh chàng có vợ mới sinh. Anh viết thư về khoe với mẹ :

- "Vợ con đã sinh một đứa con trai, nhưng vì vợ con không có sữa nên đã phải nhờ một bà da đen cho bú, vì thế nên khi con gặp thì thấy đứa bé có tóc xoăn và da đen như người châu Phi...." Bà mẹ ngay lập tức viết thư cho con trai:

"Con trai yêu quý, mẹ rất mừng khi nhận được thư con. Ngày xưa khi mẹ sinh con mẹ cũng không có sữa nên đã phải cho con bú sữa bò, vì thế nên bây giờ con vừa ngu vừa có sừng....."

Bác Sĩ Giỏi

Bác sĩ cẩn thận kiểm tra sức khỏe cho nó và phát hiện thằng bé bị thiếu cân khá nhiều do suy dinh dưỡng. Bác sĩ hỏi:

Hàng ngày chị cho cháu bú sữa mẹ hay bú bình?

- Sữa mẹ! - Người phụ nữ đáp.

- Vậy thì chị cởi áo ra! - Bác sĩ yêu cầu.

Người phụ nữ làm theo và bác sĩ khám tỉ mỉ, xoa nắn trên, dưới, xoắn phải, xoắn trái một hồi. Ra hiệu cho người đàn bà mặc áo vào, ông bác sĩ kết luận: Hèn gì thằng bé suy dinh dưỡng. Chị chẳng có chút sữa nào cả!

- Tôi biết! - Thiếu phụ công nhận - Nhưng tôi là bà ngoại của nó mà !

Bia ôm

Hai vợ chồng già ngồi nói chuyện:

- Lúc nãy ngồi xe ôm, ôm cái thằng lái xe, bà có thấy thích không?

- Thích thú quái gì, chẳng qua để an toàn thì phải ôm vậy thôi!

- Đó bà thấy chưa? Bà cứ nói bia ôm này nọ, nhưng nó cũng như xe ôm thôi. Vào quán uống bia nhiều phải say, say thì phải ôm một cái gì đó cho khỏi ngã! Hoàn cảnh nó buộc phải vậy chứ thích thú cái gì!

Bí Quyết

Một nhà báo phỏng vấn:

Xin ông cho biết bí quyết đơn giản để có một tuổi thọ cao.

Nhà nghiên cứu về tuổi già:

Có gì đâu! Anh chỉ cần nhớ lộn ngày tháng năm sinh là được

Lá thư chủ bút

Thân gửi quý bạn đọc và văn hữu,

Do lời mời của Ban Chấp Hành Cộng Đồng Việt Nam Tỵ Nạn Cộng Sản tại Hòa Lan nhiệm kỳ 2011-2014, tôi đã nhận trách nhiệm chủ bút tờ Việt Nam Nguyệt San (VNNS) trong nhiệm kỳ này. Tháng 10 năm 2014 vừa qua, cộng đồng chúng ta có một Ban Chấp Hành mới cho nhiệm kỳ 2014-2017, qua đó một Ban Quản Trị VNNS mới đã thành hình. Kể từ số báo 271 tới, chủ bút VNNS sẽ là anh Nguyễn Hữu Phước, một khuôn mặt quen thuộc trong cộng đồng chúng ta.

Nhìn lại ba năm dài gắn bó với VNNS, tôi không khỏi vui mừng thấy mình đã làm tròn trách nhiệm chủ bút được trao phó. Qua ba năm, VNNS đã có nhiều thay đổi về cả hình thức lẫn nội dung. Với cố gắng mang lại cho quý bạn đọc những giây phút thoải mái, VNNS đã công hiến những truyện ngắn, những bài thơ, những hình ảnh, những dòng nhạc đưa độc giả đi khắp bốn phương hay thả hồn về quê nhà, tìm lại hương vị quê hương. Ngoài ra VNNS cũng đã là diễn đàn nơi chúng ta chia sẻ với nhau những ưu tư về quê hương, kêu gọi đoàn kết đấu tranh đòi hỏi tự do dân chủ cho Việt Nam, hoặc thông báo những tin tức thời sự và những điều bổ ích cần biết trên đất nước mới.

Để có được như vậy, Ban biên tập bao gồm các anh chị em văn hữu, thi hữu, họa sĩ, nhạc sĩ, mà đa số sinh sống ở Hòa Lan, đã cùng nhau đóng góp sức mình, hòa chung ước vọng trao gửi đến đồng hương món quà tinh thần tươi mát.

Nơi đây, tôi thân ái cảm tạ các anh chị Hoài Tâm Niệm, Mây Lang Thang, Miên Thụy, Trúc Hà, Đỗ Văn Bùi, Tiểu Yến Tử, Nguyễn Hoàn Nguyên, Nguyễn Quyết Thắng, Thái Tăng An, Nguyễn Quang Kế, V.T. Hoàng, Tam Hợp, Ông Năm Chuột, Thế Truyền, Nguyễn Hữu Phước, Lữ Thái Hành, Võ Đức Tiến đã chung sức vun bồi cho VNNS ngày càng hay đẹp và súc tích.

Mong mỗi quý thân hữu sẽ tiếp tục yểm trợ Ban quản trị mới của VNNS với thật nhiều thơ, văn, nhạc, họa để VNNS mãi còn là vườn hoa văn nghệ muôn màu, mảnh đất ngọt ngào tươi mát, xứng đáng là món ăn tinh thần cho người Việt tha hương.

Tôi cũng xin trân trọng cảm ơn quý đồng hương, các cơ sở thương mại, dịch vụ đã bền bỉ ủng hộ về tinh thần cũng như vật chất cho VNNS. Ước mong quý vị sẽ tiếp tục ủng hộ để tờ báo luôn là món quà văn hóa đáng quý trong cộng đồng chúng ta.

Số báo 271 tới đây mang chủ đề **“Quê Hương”** sẽ được phát hành vào trung tuần tháng 3 năm 2015. VNNS mong mỗi tiếp tục đón nhận các đóng góp của quý văn hữu. Bài viết xin gửi về tòa soạn trước ngày **1-3-2015** theo địa chỉ email sau đây: **hpnguyen@congdonghoalan.com**

Trước thềm năm mới, thân chúc quý bạn đọc và văn hữu một năm Ất Mùi dồi dào sức khỏe, và tràn đầy hạnh phúc, thành công và thịnh vượng.

Trân trọng,

Ngô Thụy Chương





Lá thư cùng độc giả

Quý độc giả thân mến,

Nhân dịp đầu năm dương lịch Việt Nam Nguyệt San (VNNS) kính chúc quý độc giả cùng gia quyến năm mới tràn đầy hạnh phúc, an khang và thịnh vượng.

Thưa quý vị,

Suốt thời gian dài hơn 30 năm sống lưu lạc nơi xứ người, cộng đồng người Việt tỵ nạn cộng sản tại Hòa Lan đã duy trì sinh hoạt với 13 nhiệm kỳ Ban Thường Vụ và tờ báo VNNS. Tính đến nay VNNS đến tay quý vị là số thứ 270. VNNS được duy trì một thời gian dài như thế cũng nhờ vào sự đóng góp tích cực của quý độc giả. Chúng ta có quyền tự hào đây là một trong những tờ báo sinh hoạt lâu đời nhất trong cộng đồng người Việt tại Âu Châu. Để tiếp tục duy trì tờ báo, sự hậu thuẫn của đồng hương nói chung và quý độc giả nói riêng là điều cần thiết.

Qua đây chúng tôi xin được kêu gọi **quý độc giả đã hay sắp hết hạn**. Xin quý vị vui lòng gia hạn báo bằng cách chuyển số tiền **30 euro** vào trương mục **NL16INGB 0001 5086 64 t.n.v. AVVN**.

VNNS mong đón nhận sự hậu thuẫn tích cực của quý độc giả.

Trân trọng kính chào,

Nguyễn Hữu Phước
Chủ Tịch Cộng Đồng VNTNCS/HL

Kroeten 9
4871 JT Etten-Leur
Tel. 076.503842

| Danh sách độc giả trả tiền báo tính từ 11-11-2014 đến 8-1-2015 | | | | | | |
|--|---------------|------------------|---------------|------------|----------|-----------------|
| stt | ngày trả tiền | Tên | vùng | số độc giả | số tiền | ghi chú |
| 1 | 24-11-2014 | TML Nguyen | Goirle | 406 | € 30,00 | |
| 2 | 24-11-2014 | Nguyen Y Binh | Heerhugowaard | 82 | € 30,00 | ủng hộ 20 |
| 3 | 5-12-2014 | Nguyen Van Tieng | Goes | 560 | € 30,00 | |
| 4 | 7-12-2014 | Do Duy Nhat | Ede | 865 | € 30,00 | |
| 5 | 7-12-2014 | Nguyen Van Dong | Hillegom | 866 | € 30,00 | |
| 6 | 8-12-2014 | Q.C. Chu | Assendelft | 600 | € 30,00 | |
| 7 | 8-12-2014 | Tran Thi Lien | Hoorn | | € 50,00 | * |
| 8 | 9-12-2014 | Trinh Khoa Am | Tilburg | 261 | € 100,00 | |
| 9 | 15-12-2014 | Vo Hong Vang | Nieuwegein | 203 | € 30,00 | |
| 10 | 21-12-2014 | T.D.L. Vo | Nijmegen | 807 | € 60,00 | |
| 11 | 22-12-2014 | Mai - Sơn | Puttershoek | | € 200,00 | sponsor karaoke |
| 12 | 29-12-2014 | Nguyen Minh Tham | Leiderdorp | 846 | € 30,00 | |
| 13 | 29-12-2014 | N.L. Pham | Alkmaar | 844 | € 30,00 | |
| 14 | 30-12-2014 | Vy Van Vuong | Eindhoven | 693 | € 30,00 | |
| 15 | 1-1-2015 | N.B. Le | Delft | 697 | € 30,00 | |

* Bà Trần Thị Liên (Hoorn) nhờ chuyển đến ông Trương Hải yểm trợ TPBVNCH qua bữa cơm tình thương.

Ghi chú: vừa qua tòa soạn có nhận được thư xác nhận của độc giả sau đây:

- Nguyen Thi Tri (số độc giả 419)
- Nguyen Van Ut (số độc giả 330)

Quý độc giả khi chuyển tiền nhớ ghi chú số độc giả để tòa soạn dễ dàng trong việc cập nhật Thành thật cảm ơn.

